

HWANG JUNGEUN Hà Linh dịch

MỘT TRĂM CÁI BÓNG

dựa theo bản in của NXB Hội Nhà văn & Nhã Nam năm 2019



Tôi nhìn thấy cái bóng ở trong rừng.

Mới đầu tôi không nhận ra ngay nó là cái bóng. Thoáng thấy một dáng lưng rẽ bụi rậm, tôi ngỡ phía đó cũng có đường đi, trông dáng đó lại quen quen nên tôi đã bám theo nó tiến vào trong. Càng vào trong rừng càng sâu, càng vào trong tôi càng bị dáng lưng ấy hút lấy mà cứ thế tiến mãi tiến mãi.

'Eun Gyo.'

Tôi chọt quay người theo tiếng gọi, Mu Jae đang đứng đó.

'Đi đâu thế?' Anh hỏi.

'Thì đi thôi.'

'Đi đâu?'

'Đi theo.'

'Theo ai?'

'Người đằng kia,' tôi đáp rồi ngoái nhìn, người trước mặt đã biến mất không còn thấy bóng. Mu Jae gạt cành cây tiến về phía tôi, hỏi người đó trông thế nào. Tôi đang định trả lời thì nhớ ra đó chỉ là một dáng lưng không hình tướng cụ thể.

'Đầu nhỏ, vai hẹp và ngăm đen,' tôi tả.

'Giống Eun Gyo?' 'Ù.'

Giống tôi, khoảnh khắc đáp vậy tôi mới ngớ người. Tôi hạ chân giẫm xuống đám lá sồi và quả thông găm dưới đất mềm, đường viền quanh bàn chân tôi có gì là lạ. Duỗi dài mảnh thật mảnh từ ngón út bàn chân phải tôi, cái bóng đang vắt qua bụi rậm vươn về đâu đó.

'Hóa ra là cái bóng.'

Đến lúc đó tôi mới nhận ra.

'Đừng đi theo thứ giống như cái bóng!' Mu Jae nói.

Không hiểu sao dáng hình anh lại mờ ảo thế, tôi nheo mắt nhìn, và tôi thấy mưa bóng mây mảnh như mạng nhện đang rơi. Tôi đứng yên, mí mắt ướt mưa trĩu nặng. Nước tụ thành giọt ở mười đầu ngón chân tôi xuội xuống. Nước đọng trên môi tôi mằn mặn. Tôi đứng thẫn người hồi lâu.

'Quay lại nhé?'

Mu Jae nói rồi quay người, tôi theo anh vạch đám cỏ xào xạc xào xạc tiến ra khỏi rừng. Cây cỏ rậm rạp đến độ tôi không tưởng tượng nổi bằng cách nào mình vào được đến tận đây. Tôi gạt đám cỏ cây, như đã dai dính hơn vì ngấm mưa, tiến về phía trước. Áo quần tôi đã thấm ướt gần hết. Nước mưa vương trên lông mày rồi chảy xuống mắt tôi, tôi dụi mắt.

'Khóc à?'

'Có khóc đâu.'

Chúng tôi cứ đi như thế mãi một lúc lâu mà xung quanh vẫn là rừng sâu không rõ phương hướng.

'Làm sao bây giờ.' Mu Jae dừng bước bảo. 'Hình như lạc đường rồi.'

'Cứ đi tiếp nhé?'

'Cũng chỉ còn cách đi tiếp thôi mà.'

'Cứ tạm đi tiếp xem sao.'

Dính mưa, nền rừng căng phình, tron đến mức như thể chỉ cần trượt chân một lần là sẽ trượt mãi trượt mãi. Cảm giác chân mình xon xót, tôi cúi nhìn, thấy chân đầy vết xây xước do cây cỏ cứa vào. Vết xước dài nhất thấm nhựa cỏ ngả màu xanh ngắt. Từ lúc biết chân bị xước, hễ cử động tôi lại thấy xót. Sang trái rồi sang phải, bước đi với cái bóng không ngừng duỗi dài phía sau lưng, chỉ mình việc nhấc chân lên đặt chân xuống thôi cũng khó nhọc. Thấy tôi chốc chốc lại đứng khựng không đi nổi, Mu Jae bèn tiến lại gần, xem xét những vết xước trên chân tôi.

'Anh Mu Jae, lạnh quá.'

'Tại cứ đứng nguyên một chỗ đấy.'

'Chết mất.'

'Chết mất?'

'Cảm giác như chết đi được vậy.'

'Câu cửa miệng của cô đấy à?'

'Thì tại tôi cảm giác như chết đi được thôi.'

Mu Jae lấy tay áo lau nhựa cỏ cho tôi rồi đứng thẳng dậy, nhìn tôi chằm chằm.

'Vậy mình chết nhé? Ngay ở đây!' Anh nói quá khẽ khàng khiến tôi thảng thốt. Tôi ngỡ ngàng ngước nhìn Mu Jae. Anh đang cúi nhìn tôi bằng cặp mắt đen thẫm. Mái tóc anh thường ngày vốn bù xù, giờ điềm đạm xẹp xuống vì bết mưa.

'Eun Gyo,' Mu Jae cất tiếng. 'Nếu không thực sự định chết thì đừng nói bừa như vậy.'

'Vâng.'

'Đi tiếp thôi,' Mu Jae nói rồi tiến lên trước, tôi bước theo anh. Nước mắt lưng tròng. Tôi những muốn mặc kệ cái người lạnh lùng kia đi trước rồi tự bước theo ý mình, nhưng trong khu rừng này, giữa tình cảnh đến cả cái bóng của mình cũng đã sống dậy, tôi chỉ còn biết gạt nước mắt mà đi.

'Khóc à?'

'Có khóc đâu.'

Giữa lúc chúng tôi vừa đi vừa trò chuyện, không khí xung quanh bỗng nhẹ hản. Mu Jae dừng bước, xòe lòng bàn tay ngửa lên trời.

'Tạnh mưa rồi.'
'Ù'.'
'Ăn kẹo cao su nhé?'
'Ù'.'

Mu Jae rút trong túi áo ra một thanh kẹo cao su nhăn nhúm, xé làm đôi rồi chìa cho tôi một nửa. Tôi bóc hai lớp vỏ bọc âm ẩm, bỏ kẹo cao su vị nho xanh vào miệng. Ngọt, ngọt quá đỗi, nước miếng túa ra đến độ cằm tôi gai lên. Tôi gấp vỏ kẹo phẳng phiu rồi cất vào túi áo, vừa nhai kẹo cao su vừa cần mẫn bước đi. Mỗi lần bàn chân ẩm ướt chịn xuống nền rừng, khí lạnh sắc buốt liền phả lên. Ở một xó xỉnh nào đó trong khu rừng này, mình sẽ tan chảy vào thứ khí lạnh tê tái kia mất, tôi nghĩ. Quanh đám rễ cây trồi lên khỏi lớp đất mùn như gân nổi, mọc đầy nấm mũ tròn.

'Anh Mu Jae,' tôi gọi. 'Liệu chúng ta có ra được khỏi đây không?'

'Cũng không biết nữa.'

'Nếu không ra nổi thì làm thế nào?'

'Chắc là sẽ chết?'

'Sẽ chết ư?'

'Rồi cũng sẽ chết thôi mà, ở một nơi nào đó, vào một lúc nào đó, nếu không ra được thì sẽ chết ở trong này thôi.'

'Tôi sợ.'

'Eun Gyo sợ ư?'

'Anh Mu Jae không sợ sao?'

'Sợ chứ.'

'Anh so u?'

Mu Jae sải chân bước và nói. 'Tôi cũng sợ.'

Chúng tôi bước đi trong im lặng một lúc lâu. Mưa đã

```
tạnh, nhưng từ khu rừng no nước mưa, hơi ẩm tỏa ra bí
bách đến ngạt thở. Dù đã mải miết bước nhưng tôi vẫn thấy
lạnh bụng, nếu trời tối thì biết làm thế nào đây, tôi lo lắng.
  'Anh Mu Jae,' tôi lại gọi. 'Anh kể chuyện cho tôi nghe đi.'
  'Kể chuyên gì?'
  'Chuyện gì cũng được.'
  'Tôi chẳng biết chuyện gì cả.'
  'Chỉ cần một chuyện thôi.'
  'Ùm,' Mu Jae ngập ngừng rồi nói tiếp. 'Kể chuyện cái
bóng nhé?'
  'Sao cứ nhất định phải là cái bóng?'
  'Hợp với không khí này mà.'
  'Tôi không thích chuyện cái bóng.'
  'Tôi chỉ biết mỗi chuyện cái bóng.'
  'Vây anh kể đi.'
  'Ùm,' Mu Jae bắt đầu kể.
'Có một thiếu niên.'
  "[]"
  'Tên câu ấy là Mu Jae.'
  'Anh Mu Jae.'
  TT'
  'Là chuyện về anh Mu Jae?'
```

'Là chuyện về thiếu niên Mu Jae.'

'Chuyện về chính anh Mu Jae?'

'Đã bảo chỉ là chuyện về thiếu niên Mu Jae thôi mà. Tôi kể tiếp nhé?'

'Vâng.'

'Có một thiếu niên tên Mu Jae. Gia đình Mu Jae sống trong một căn phòng rất rộng mà không treo một bức tranh nào. Gia đình gồm chín người cả thảy. Mẹ, bố, sáu người chị và Mu Jae.'

'Những sáu người chị?'

'Mu Jae là con thứ bảy, cũng là con út.'

'Họ nhiều con nhỉ.'

'Nhiều ư?'

'Tại sao lại nhiều như thế nhỉ?'

'Chắc là vì thế đấy,' Mu Jae hơi nghiêng đầu về một bên. 'Chắc là vì họ thích làm chuyện đó.'

'Chuyện đó?'

'Làm tình.'

Mặt ửng đỏ, tôi bước theo Mu Jae.

'Eun Gyo,' Mu Jae nói. 'Chuyện này có tục quá không?'

'Không tục một tí nào.'

'Chẳng phải hơi tục ư?'

'Tục cũng không sao.'

'Eun Gyo thích chuyện tục à?'

'Tôi bảo là có tục cũng không sao.'

Thấy tôi căng thẳng đáp trả, Mu Jae bật cười khúc khích.

'Tóm lại, vì thế mà bố mẹ Mu Jae đã đẻ được bày đứa con.'

'Rồi sau đó thế nào?'

'Bố mẹ cậu thiếu niên Mu Jae ấy đã mắc nợ, có lẽ vậy.'

'Có lẽ?'

'Cũng có thể nói là hiển nhiên họ đã mắc nợ.'

'Việc mắc nợ sao lại là hiển nhiên được?'

'Con người có thể sống mà không mắc nợ ư?'

'Có người vẫn sống mà không nợ nần gì đấy thôi.'

'Chưa chắc!' Mu Jae tạm ngừng lời vì mải nắm rễ cây leo xuống dốc, rồi anh nói tiếp. 'Tôi không ưa lắm những người huênh hoang vỗ ngực rằng mình có thể sống mà không mắc nợ. Nói thô thiển một chút, trừ trường hợp không thèm mượn dạ ai ra đời, cứ thế chui từ trong rừng ra rồi cứ thế trần trụi sống không động đến bất kỳ sản phẩm công nghiệp nào, trừ người như thế ra thì bất cứ ai tuyên bố rằng mình không nợ nần gì tôi đều cho là loại trâng tráo cả.'

'Sản phẩm công nghiệp thì không tốt à?'

'Ý tôi không phải vậy, sản phẩm công nghiệp vốn được sản xuất hàng loạt từ các loại nguyên liệu và chất hóa học nên trong quá trình sản xuất hẳn sẽ có nhiều khuất khúc chứ, phải không? Như sông ngòi bị ô nhiễm hay nguồn lao động bị trả công quá rẻ mạt. Ý tôi là, dù mua một đôi tất

thật rẻ thì, để có giá rẻ như vậy ít nhất cũng đã phải phát sinh nợ nần ở một công đoạn nào đó.'

'Ra là thế.'

'Nói chung là, bố mẹ cậu thiếu niên Mu Jae đã mắc nợ.'
'Ù.'

Trong trường hợp gia đình Mu Jae, họ mắc nợ vì đứng tên ký thay giấy tờ cho người khác. Vì số tiền nợ quá lớn, bố Mu Jae đã phải nai lưng làm lụng để vừa trả lãi, trả lãi thôi chứ chưa kể đến trả gốc, vừa kiếm tiền trang trải sinh hoạt cho gia đình chín người, và rốt cuộc cái bóng của ông đã sống dậy. Chuyện là thế đấy. Vào một đêm thứ Sáu mưa rơi, thiếu niên Mu Jae đang ngồi ở mé sàn gỗ nhìn mưa trút xuống khoảnh sân hẹp đọng thành từng vùng lỗ chỗ trên mặt sân. Vừa khi đó, bố Mu Jae bước vào sân với đội giày lấm lem bùn đất. Mu Jae chào bố, nhưng ông bố mặt tái nhợt chỉ chằm chằm nhìn cậu con trai rồi đi thắng vào phòng nằm. Ông cứ nằm ngó trân trân lên trần nhà như thế tới tận tối, ai hỏi gì cũng không thưa, sau cùng mới kể rằng cái bóng của ông đã sống dây. Trong lúc đang đứng mở ô trước quầy rượu ven đường, ông thấy cái bóng của mình đã sống dậy từ lúc nào không hay. Cái bóng, Mu Jae nghe tiếng mẹ mình rít lên vì kinh sợ. Cái bóng của ông đã sống dậy ư? Thế ông có đi theo nó không? Ông có đi theo cái bóng không? Me Mu Jae hỏi giong run rẩy. Bố Mu Jae gất đầu. Ông đã theo nó bao xa? Mẹ Mu Jae lại hỏi. Một đoạn thôi, tôi đi theo nó một đoạn rất ngắn thôi. Bố Mu Jae đáp. Mẹ

Mu Jae ngồi xoay về phía các con, gạt nước mắt. Bố Mu Jae ngoảnh đầu nhìn vợ, trấn an. Bà đừng khóc như thế, tôi sẽ cẩn thận. Ông sẽ cẩn thận ư? Lần sau nó còn sống dậy nữa tôi sẽ cẩn thận không đi theo nó quá xa. Xa gần gì thì đáng lễ ông cũng đừng đi theo nó mới phải, đáng lễ ngay từ đầu ông đã không được đi theo nó mới phải. Tôi sẽ không đi theo nó nữa. Ông hứa chứ? Tôi hứa, tôi hứa mà. Tuy hứa vậy nhưng từ sau hôm đó, bố Mu Jae chẳng ăn uống cũng chẳng nói năng gì, rồi ngày một trở nên tiều tụy, cứ như thể ông vẫn hay lén đi theo cái bóng của mình. Rồi hầu như bạ đâu ông cũng thình lình buông ra những câu, Hễ nhìn thấy đâu đó dáng dấp một ai giống hệt ta thì ấy chính là cái bóng của ta, Một khi cái bóng sống dậy ta sẽ sức cùng lực kiệt vì bị nó ám ảnh, Đầu tiên ta sẽ sống khổ sống sở vì không thể kiềm chế ham muốn đi theo cái bóng đã sống dậy khỏi mình..., và cuối cùng ông thân tàn ma dại mà chết.'

'Chết ư?'

'Chết.'

'Đơn giản như vậy sao?'

'Con người thì, cũng có thể chết đơn giản lắm.'

'... Cái bóng của tôi cũng có sức uy hiếp đến nhường ấy?'

'Chẳng rõ nữa,' Mu Jae đáp. Còn tôi cố bước nhanh để không bị anh bỏ cách quá xa.

'Liệu tôi sẽ thế nào, anh Mu Jae, tôi sẽ chết sao, chết đơn giản như vậy sao?'

'Đừng đi theo nó.'

Mu Jae đột ngột quay lại nhìn tôi.

'Dù cái bóng có sống dậy, chỉ cần cẩn thận không đi theo nó là được.'

Chúng tôi bước tiếp.

Chốc chốc dưới chân lại vang lên tiếng cành cây gãy nghe như tiếng xương ẩm vỡ vụn.

'Anh Mu Jae,' tôi cất tiếng. 'Làm tình, chuyện đó hay ho đến vậy à?'

'Chẳng lẽ lại không hay?'

'Lẽ nào lại hay?'

'Hay thì mới có những cặp vợ chồng đẻ tới mấy đi con chứ.'

'Cũng chưa chắc chuyện đó có hay thật không.'

'Eun Gyo tò mò à?

Tôi tò mò vậy thôi.'

'Ra khỏi đây rồi mình làm thử nhé?'

'Liệu có ra nổi không?'

'Rừng đâu kéo dài mãi được.'

'Tôi chỉ muốn làm với người tôi thích thôi.'

'Vậy chỉ cần thích là được.'

'Thích ai?'

'Tôi.'

```
'Để xem.'
'Tôi thì thích đấy.'
'Thích ai?'
'Eun Gyo.'
'Anh đừng đùa.'
```

'Tôi không đùa. Tôi thích thật. Tôi thích Eun Gyo.'

Vừa trò chuyện vừa bước đi không nghỉ, cuối cùng chúng tôi đến một trại chăn nuôi. Mặt trời đã sắp lặn.

Nhìn kìa, tôi quay sang nhìn theo hướng Mu Jae chỉ, thấy cái bóng của mình không biết từ khi nào đã trở về như cũ, cùng với bóng của Mu Jae đang duỗi dài về hướng khu rừng chúng tôi vừa thoát khỏi.

Hai con nai trong trại chẳn nuôi nghe thấy tiếng người liền chạy về một góc. Tôi và Mu Jae len vào trong đi vòng quanh trại, giữa mùi lông và mùi phân của các loài ăn cỏ, rồi bước ra một khoảnh sân. Một đôi vợ chồng đang ăn cơm dưới bóng đèn tròn mắc ở đầu mái hiên dõi mắt nhìn chúng tôi. Bởi trời cũng đã tối, chúng tôi quyết định ngủ nhờ lại nhà họ một đêm. Rửa ráy xong, chúng tôi thay sang quần áo họ cho mượn rồi ăn chực họ một bữa cơm gói lá dâu tằm đã hâm nóng. Đêm buông giữa lúc chúng tôi đang ăn. Anh chồng tự giới thiệu mình là nông dân và cho chúng tôi biết tên cùng vị trí đại khái của ngôi làng. Gọi là làng nhưng vài ki lô mét quanh đó cũng chỉ có mình nhà họ coi được là nhà, anh chồng nói vậy rồi hứa sáng hôm sau sẽ lái xe tải chở chúng tôi tới chỗ bắt được xe buýt. Cảm ơn anh, tôi và

Mu Jae cùng đáp. Một con bướm đêm khổng lồ chao liệng trên đầu chúng tôi, đập cánh vào bóng đèn rồi bay mất.

'Eun Gyo.'

Kẹp chiếc gối nhồi vỏ trấu bèn bẹt sát cạnh sườn, Mu Jae đứng đó.

'Hẹn gặp lại sáng mai.'

Sau khi anh chồng và Mu Jae đi vào phòng bên, chị vợ và tôi thu xếp chỗ ngủ. Có vẻ bức vách rất mỏng, vì tôi nghe đầu như có tiếng thì thầm. Chị vợ vừa tắt đèn, trước mắt tôi liền tối đen như bị khóa kín. Không còn nhìn thấy bất cứ thứ gì. Một lát sau vẫn tối y nguyên. Tôi thử giơ tay lên rồi hạ dần xuống mặt, nhưng ngay cả bàn tay ấy cũng không hiện hữu trước mắt. Chị vợ ngáy khe khẽ. Từ vỏ gối tỏa ra mùi như rơm rạ cháy. Hu u u, hu u u, ngoài kia cú đang kêu.

'Anh Mu Jae,' tôi khế gọi. 'Có cú ngoài kia.'

Chẳng rõ Mu Jae đã ngủ hay không nghe thấy mà từ bên kia bức vách không một lời đáp lại.

'Cú kêu ngoài kia.'

Tôi nói vậy, rồi trong bóng tối mịt mùng đến ngay sát mặt mình cũng không nhìn rõ, tôi nằm im, tự nghi ngờ đôi mắt của chính mình.

Xoáy tóc và xoáy tóc và thứ không phải xoáy tóc

Chia tay Mu Jae ở ga tàu điện ngầm, tầm giữa trưa thì tôi về đến khu gần nhà. Tôi thất thểu bước trên con đường nắng chang chang. Cái bóng ngắn và sẫm, hơi đồ sang bên phải, tựa phần lòng đào của quả trứng chưa chín tới lem ra ngoài, chuyển động theo từng nhịp chuyển động của cơ thể tôi. Ý nghĩ cái bóng của mình có thể sống dây thật cứ luẩn quẩn trong đầu, nên đã băng qua dãy cửa hàng quen và tiến vào con ngõ quen rồi mà tôi vẫn thấy như đang ở nơi xa la. Rẽ vào ngõ, lúc lướt qua cửa sổ một nhà nào đó, tôi nghe có tiếng ti vi vọng tới. Hình như trên ti vi đang tường thuật trực tiếp một trận bóng chuyền, tiếng phát âm từ *spike* rất mạnh, nhưng nghe không giống tiếng người mà như tạp âm điện tử. Spike, spike, spike, tôi thử nhại theo rồi lại rẽ vào ngó kế. Đút tay vào túi, tôi đang nghĩ "Nghe từ spike được phát âm thành tiếng thế này thật là..." thì hoàn toàn không nhớ ra mình định nghĩ gì tiếp nữa. Có góc giấy nhọn đâm vào ngón tay tôi. Tôi lôi ra, là mẩu giấy gói nửa thanh keo cao su Mu Jae đã chia cho lúc ở trong rừng. Tôi lấy ngón cái gập mẩu giấy kêu sột soạt, như vò một cái tai khô queo.

Tôi bóc những tờ quảng cáo pizza và gà rán dán đầy cửa rồi bước vào trong nhà. Dù tôi đã đi vắng cả một ngày trời nhưng căn nhà vẫn tối om và chẳng có gì khác lạ. Tôi cởi quần áo quyện mùi bùn đất, lấy khăn lau, bật đèn rồi bước vào buồng tắm. Dưới bóng đèn tròn gắn trên trần nhà cao, tôi cúi đầu nhìn cái bóng của mình. Dưới ánh đèn và trên nền gạch lát, cái bóng nhìn to và nhạt hơn chút ít, tôi vừa nghĩ vậy vừa thử nhấc chân trái lên. Hạ chân trái xuống, tôi nhấc chân phải lên. Hạ chân phải xuống tôi lại nhấc chân trái lên, rồi tôi nhảy bật lên hòng nhấc cả hai chân khỏi mặt đất. Trong một thoáng, cái bóng nhạt đi và tỏa rộng ra, khi hai chân tôi hạ xuống đất, cái bóng lại nối vào bàn chân tôi như cũ. Chân trần, tôi bật nhảy thêm hai ba lần nữa rồi ngước lên nhìn bóng đèn tròn, mở nước nóng gội đầu. Vừa lau bọt chảy vào mắt, tôi vừa nghĩ, dẫu mình có đi theo cái bóng ở trong rừng mãi mãi không thể trở về thì vẫn sẽ có ai đó dán quảng cáo lên của nhà này và pizza vẫn sẽ được bán. Tôi trở ra phòng, kéo chăn đắp lên đến bụng rồi nằm xuống. Trời về chiều oi nóng nhưng ngón chân tôi lạnh buốt. Nghĩ chắc do để chân hướng Bắc nên tôi khế dịch người quay chân về hướng Đông, đầu gối hướng Tây. Nằm hướng không quen tôi lại lục đục trở mình rồi dịch người lần nữa. Liên tục xê dịch như thế một hồi cuối cùng tôi lại quay về hướng nằm cũ, nhưng giờ cứ thấy có gì đó không quen. Cảm giác người mình bị nhấc bổng lên ở thắt lưng, đang rung bần bật như kim la bàn. Chốc ngủ chốc tỉnh, tôi nghĩ ngợi mông lung hết chuyện nọ chuyện kia.

Tôi đang làm việc trong một trung tâm thương mại chuyên về đồ điện tử nằm giữa lòng thành phố. Trung tâm được chia thành tòa A, tòa B, tòa C, tòa D và tòa E, năm tòa nhà vốn tách rời nhau nhưng trong suốt bốn mươi năm đã được cải tạo cơi nới nhiều chỗ, rồi không biết từ bao giờ và bằng cách nào chúng đã liền lại thành một khối mà nếu chỉ thoáng nhìn bằng mắt thường thì khó lòng nhận ra. Tôi và Mu Jae gặp nhau ở trung tâm thương mại ấy. Tôi làm chân sai vặt kiệm tiếp nhận đơn hàng ở tiệm sửa chữa của chú Yeo, còn Mu Jae đang vừa làm vừa học nghề tại xưởng sản xuất biến áp của chú Gong. Một ngày nọ, tôi cầm cái biến áp cũ cần thay dây đồng đi xuống xưởng, bắt gặp Mu Jae giữa không gian chật hẹp đó. Anh đeo tạp dề và ống tay bảo hộ, đứng cạnh chú Gong đang quay cái guồng cuộn dây đồng. Tôi đưa cái biến áp cũ ra, Mu Jae đỡ lấy cục nặng trịch ấy bằng một tay rồi đặt xuống mặt bàn chất đống dây đồng, sau đó ghi lại số điện thoại và tên tiệm. Mu Jae không để lại chút ấn tượng gì trong tôi ngoài chữ viết rất đẹp. Trong suốt một thời gian dài, tôi có gặp anh vài bận lúc ra vào xưởng hay lên xuống tòa nhà nhưng cũng chẳng có cảm xúc gì đặc biệt.

Lúc chia tay, chúng tôi đã hẹn thứ Hai gặp lại, liệu thứ Hai đi làm có gặp Mu Jae không nhỉ, tôi vừa nghĩ vừa lơ mơ ngủ. Khi giật mình tỉnh giấc thì đã quãng mặt trời lặn. Ánh hoàng hôn tràn ngập căn phòng. Tôi nhận ra mình đã để quên túi đựng cơm hộp trong rừng.

Chú Yeo chớp mắt khi nghe tôi kể chuyện cái bóng của mình sống dậy.

Chú đang ngồi trên một cái ghế đầu, tay phải cầm cây kim dò của dao động ký. Dưới món tóc lòa xòa nhiều sợi bạc gần như đã muối tiêu, vầng trán chú Yeo cau lại, chú chớp mắt một lần, hai lần rồi hỏi.

'Thế rồi sao?'

'Cháu đã đi theo nó.'

'Đi theo ư?'

'Đi theo một lát thôi ạ.'

'Đáng lẽ cô đừng đi theo nó mới phải.'

'Cháu sẽ không đi theo nữa.'

'Đúng đấy.'

Nói rồi chú Yeo chạm đầu kim dò vào bảng điện và quan sát màn hình máy. Trên màn hình nhỏ cỡ lòng bàn tay, dải màu xanh trôi ngang vẽ nên những gọn sóng nhấp nhô nhấp nhô.

'Cái bóng ấy mà.'

Chú Yeo cất giọng rồi chẳng nói thêm lời nào nữa, đăm đăm nhìn màn hình thật lâu. Lúc tôi tưởng chú đang trầm ngâm suy tư thì chú liền nhấc kim dò khỏi bảng điện cắm sang chỗ khác, lúc tôi ngỡ chú đang tập trung làm việc thì bỗng nhiên chú lại mở lời, 'Cái bóng ấy mà...' Cứ lập lờ như

vậy, chú Yeo tập trung vào thứ gì đó rồi một lát sau mới nói tiếp.

'Thế tâm trạng cô lúc đi theo cái bóng như thế nào?'

'Không tệ ạ. Cháu cứ bị cuốn theo nó.'

Nghe tôi bảo vậy chú Yeo liền gật đầu như muốn đồng tình, 'Chính thế. Đáng sợ ở chỗ đó đấy, nếu mình cứ để cái bóng lôi kéo mà đi theo nó không chút cảnh giác là tự dưng sẽ thấy nhẹ nhõm ngơ ngẩn, thích lắm, cũng vì thích quá nên mình cứ đi theo nó mãi, riết rồi chết dở đấy, con người nếu liên tục mất cảnh giác thì sẽ trở nên ngu muội mà, cái bóng sẽ ập tới tấn công khi mình ngu muội nhất.'

Chú Yeo nói xong mới lặng lễ đặt cây kim dò xuống mặt bàn.

'Cô chờ xem, giờ nó sẽ lớn lên đấy.'

'Lón lên a?'

'Lớn lên chứ.'

'Vậy nó sẽ thành thế nào ạ?'

'Sẽ đặc lại. Nói thế nào nhỉ, có sức người hơn chẳng, đại loại thế.'

Ά.΄

'Đừng lo lắng quá. Người ta chẳng bảo dù bị cáo cắn thì chỉ cần thần trí vững vàng là sống được đấy thôi.'

'... Không phải hổ sao ạ?'

'Hổ á?'

'Dù bị hổ cắn thì chỉ cần thần trí vững vàng là sống được

'Hổ hay cáo cũng như nhau cả thôi.' Chú Yeo đẩy cái bóng đèn gắn chao sắt tây hình bán cầu gần sát bảng điện rồi nói tiếp. 'Ý tôi là, trước những thứ sẵn nanh nhọn thì bằng mọi cách mình phải biết giữ tinh thần cho tỉnh táo.'

'Cái bóng có răng ạ?'

'Nó là thứ gắn với loài có răng thì dĩ nhiên phải có răng chứ? Một khi cái bóng sống dậy cô sẽ thấy quá nhiên nó rất giống mình, vì nó là bóng của mình mà.'

Tôi đang nghe chú Yeo nói đến đó thì cơm hộp đặt ăn trưa được giao tới. Chú Yeo kêu nhạt miệng, bỏ hộp cơm đó không động đến. Một mình tôi ăn cơm hộp hiệu Thiếu Gia, rồi vì chú Yeo rủ ăn đá bào nên ăn cơm xong tôi rời tiệm đi mua đá bào theo lời chú sai. Tiệm sửa chữa tọa lạc ở tòa B trong số năm tòa A, B, C, D, E. Là tòa nhà thứ hai nếu bắt đầu tính từ tòa A ở phía Bắc. Cứ đi qua tám cửa hàng lại có một gian bỏ không đã nhiều tháng liền nên tòa nhà không giấu nổi vẻ hoang tàn, song dẫu vậy tòa B này vẫn là nơi nhiều người ra vào nhất. Ở tầng một nhìn ra bãi đỗ xe quanh năm khuất bóng âm u có bán đồ điện tử gia dụng cỡ nhỏ như lò sưởi, quạt hay máy phát thanh; từ tầng hai lên tầng bốn, hiện vẫn đang tiếp tục cầm cự bằng mọi giá giữa cảnh kinh doanh ảm đạm, là các cửa hàng nhỏ bán linh kiện máy móc, thiết bị nghe nhìn cùng các đồ dùng sinh hoạt

như chối hoặc khăn lau cỡ đại; tầng năm nơi có tiệm sửa chữa lại toát ra vẻ đìu hiu hơn hẳn các tầng khác với nào nhà kho, nào phòng giám định đá quý, phòng nghiên cứu sóng vô tuyến hay cả những văn phòng mờ ám vừa nghiên cứu gì không rõ vừa kiêm cả dịch vụ nghe trộm.

Lúc đi xuống những bậc cầu thang đã tù mép vì cọ xát với đủ loại hàng hóa nặng nề, tôi nghe có tiếng gọi. Tôi quay lại, thấy Mu Jae đang bước xuống cầu thang, anh đeo ống tay bảo hộ, cổ tròng tạp dề.

```
'Eun Gyo có đến hai cái xoáy tóc nhỉ.'
'Tôi biết.'
'Eun Gyo từng nhìn thấy rồi à?'
'Không.'
'Eun Gyo chưa từng nhìn thấy à?'
'Chưa.'
```

Tôi đang định đáp mình chẳng có cớ gì để tự nhìn xoáy tóc của chính mình cả và hỏi lại, "Chẳng phải xoáy tóc là thứ nếu không chủ tâm cố nhìn thì không thể nhìn thấy hay sao," thì Mu Jae đã kêu, 'Tiếc thật. Xoáy tóc của Eun Gyo có hình dạng rất thú vị đấy.'

```
'Xoáy tóc cũng có hình dạng khác nhau ư?'
'Có chứ.'
```

Mu Jae đáp rồi bước nốt những bậc cầu thang còn lại đến đứng trước mặt tôi. Anh nhìn sâu vào mắt tôi. Nghĩ đảo mắt đi thì chắc hơi kỳ nên tôi nhìn lại. Tuy cứ nhìn chằm

như vậy cũng kỳ, nhưng giờ đã quá muộn không thể đưa mắt đi nữa nên tôi đành tiếp tục nhìn thẳng vào mắt anh. Mu Jae lặng lẽ cười.

```
'Sao anh lại cười?'
'Tôi có cười đâu.
'Anh vừa cười mà.'
'Eun Gyo ăn trưa chưa?'
'Chưa.'
```

Tôi còn đang đứng sững, đỏ bừng mặt vì ngỡ ngàng với chính mình khi ăn rồi mà lại trả lời chưa ăn, thì anh rủ, 'Vậy cùng đi ăn cơm đi.'

Tôi theo anh, tiếp tục bước xuống cầu thang. Từ tầng một tòa nhà, chúng tôi băng qua bãi đỗ xe rồi tiến vào những con ngõ tỏa khắp xung quanh trung tâm thương mại như những nhánh cây. Đi qua hàng bán dây cáp và dãy cửa hàng bán các loại dụng cụ, chúng tôi lách vào một ngách hẹp trải dài những tiệm bán và sửa đồng hồ. Những người đàn ông đang ngồi đọc báo sau khi kê giá trưng bày ra trước cửa nhìn chằm chắm chúng tôi đi qua. Cứ lẳng lặng đi theo Mu Jae kể cùng kỳ nên chốc chốc tôi lại gợi chuyện nọ chuyện kia, giữa lúc đó có nhắc đến chuyến dã ngoại tập thể hôm thứ Bảy.

```
'Bốn mươi sáu người đấy.'
```

'Gì cơ?'

'Ở trên núi ấy. Chú Yeo bảo vậy, lúc điểm danh xuống núi

chắc chắn đã có đúng bốn mươi sáu người.'

'Chú ấy bảo thế à?'

'Đúng bốn mươi sáu không thiếu một người, y như lúc đầu nên họ không ngờ có đến hai người đã bị rớt lại trong rừng. Như vậy tức là ai đó đã trà trộn vào thế chỗ hai người bị thiếu.'

'Lẽ nào lại là vậy?'

'Liệu có phải cái bóng không nhỉ?'

'Không biết nữa.'

'Cũng có thể người ta đếm nhằm,' Mu Jae nói, rồi anh đột ngột len vào giữa hai tiệm đồng hồ. Tôi cứ tưởng lại là một ngõ ngách nào nữa nhưng hóa ra đó là cửa một quán mì lâu đời.

Mu Jae vào quán, chọn một bàn phía trong rồi tháo ống tay bảo hộ, cuộn lại để lên mặt bàn. Người phục vụ mang cái ấm nóng rẫy đựng nước xuýt ra đặt đấy rồi đi mất. Mu Jae rót nước xuýt ra cốc cho tôi. Mằn mặn và bùi bùi. Mì lạnh với canh sườn hầm cay quán này rất ngon, nghe Mu Jae giới thiệu vậy tôi bảo mình sẽ ăn canh sườn hầm cay. Tới khi nhận bát canh nóng bỏng miệng tôi lại ước giá mình gọi món lạnh. Mu Jae ăn mì lạnh không có một giọt mồ hôi, còn tôi vừa quệt mồ hôi vừa húp canh sườn. Mỗi lần Mu Jae cúi xuống mút mì, cái xoáy tóc khó roong gần đỉnh đầu anh lai lọt vào mắt tôi.

'Xoáy tóc ấy,' tôi lên tiếng. 'Nếu hỏi mười người xem họ nghĩ mình có xoáy tóc hay không thì liệu sẽ có mấy người giơ tay nhỉ?'

'Ùm,' Mu Jae trả lời. 'Chưa biết chừng sẽ có một hai người không giơ tay ấy.'

'Cũng có thể tất cả sẽ giơ tay chứ.'

'Cũng có thể.'

'Vậy nếu hỏi những người nghĩ mình có xoáy tóc rằng ai từng nhìn thật kỹ xoáy tóc của mình chưa thì sẽ có mấy người giơ tay nhỉ?'

'Mấy người nhỉ.'

'Anh Mu Jae, trước giờ tôi luôn coi xoáy tóc chỉ là xoáy tóc mà thôi, chưa bao giờ nghĩ chúng cũng có hình dạng riêng.'

'Xoáy tóc là xoáy tóc nhưng có lễ xoáy tóc cũng không phải là xoáy tóc đâu.'

'Ý anh là sao?'

'Eun Gyo thử nói xem: xoáy tóc.'

'Xoáy tóc.'

'Xoáy tóc.'

'Xoáy tóc.'

'Xoáy tóc.'

'Lạ thật.'

'Xoáy tóc.'

'Xoáy tóc, càng nói càng có vẻ như xoáy tóc này không phải xoáy tóc mà chúng ta đã biết ấy.'

```
'Chính thể đây. Xoáy tóc.'
'Xoáy tóc.'
```

Xoáy tóc ấy mà,' Mu Jae nói. 'Mỗi cái lại một khác đấy. Hồi nọ tôi từng đọc được trong sách rằng xoáy tóc của mỗi người đều mang hình dạng khác nhau.'

'Thật ư?'

'Thế mà tất cả lại đều được gọi chung là xoáy tóc, cũng tiện, nhưng nếu đặt mình vào quan điểm của xoáy tóc thì đó lại là một sự áp đặt không nhỏ đâu.'

'Quan điểm của xoáy tóc?'

'Nếu đặt mình vào quan điểm của xoáy tóc thì hẳn sẽ có một xoáy tóc nghĩ thế này, Cái quái gì vậy, thằng xoáy tóc kia vốn dĩ có giống mình tí nào đâu chứ. Thế cho nên càng nói xoáy tóc lại càng thấy gọn gọn kỳ kỳ, không phải sao?'

'Hay là thế nhỉ?'
'Xoáy tóc.'
'Xoáy tóc.'
'Xoáy tóc.'
'Khó quá.'
'Khó nhỉ.'
'Xoáy tóc.'

'Xoáy tóc, xoáy tóc,' tôi vừa nói vừa chăm chú nhìn mẩu hành đã khô dính chặt lấy góc bàn. Xoáy tóc là xoáy tóc nhưng có lẽ xoáy tóc cũng không phải là xoáy tóc, rốt cuộc nghĩa là sao đây, giữa dòng suy ngẫm tối thoáng hoang mang. Tôi cứ ngồi như vậy, hoang mang.

'Eun Gyo,' Mu Jae lấy đũa xắn đôi quá trứng trong bát mì và hỏi. 'Eun Gyo thích canh sườn hầm cay à?'

```
'Vâng.'
'Tôi thích mì lạnh. '
'Vây a.'
'Eun Gyo còn thích gì nữa nhỉ?'
'Tôi thích linh tinh cái này cái kia.'
'Là thích cái gì?'
'Thì cái này cái kia linh tinh thôi.'
'Tôi thích người có xương quai xanh thắng.'
'Ra vây.'
'Phải, tôi rất thích.'
'Thích xương quai xanh?'
'Thích Eun Gyo.'
'... Xương quai xanh của tôi không thẳng một tí nào.'
'Không thẳng tôi cũng thích, vì tôi thích Eun Gyo mà.'
'Vây ư?
'Ăn trứng nhé?'
'Vâng.'
```

Mu Jae gắp nửa quả trứng vừa tách đôi vào bát tôi, nửa còn lại bỏ vào miệng. Trong tấm gương treo trên bức tường tít phía xa của quán mì, tôi đang ngồi đối diện Mu Jae, mặt đỏ bừng. Mu Jae hỏi tôi tại sao lại nhễ nhại mồ hôi thế. Tại canh nóng quá, tôi đáp rồi đưa giấy ăn lên, dấn xuống vầng trán đẫm mồ hôi.

Chú Yeo lấy thìa trộn đá bào và đậu đỏ cho đều rồi hỏi.

'Eun Gyo biết vị đậu đỏ không?'

'Đậu đỏ ngọt quá nên cháu ít ăn.'

'Không ngọt lắm đâu.'

'Đậu đỏ ấy,' chú Yeo xúc một thìa đá bào lên ăn, tạm ngừng lời rồi lại nói tiếp. 'Hồi còn trẻ tôi cũng không thích đậu đỏ lắm đâu. Nhưng nói sao nhỉ, càng có tuổi dần dần lại càng nghiện chẳng, vị nó khó tả mà. Nếu bảo ngọt thì ngọt, bảo thanh thì thanh, bảo cay thì cay, mà bảo bùi cũng lại bùi, rồi đâu đó còn có cả vị ngăm ngăm đắng nữa. Mùa hè nóng bức ăn đậu đỏ với đá bào, mùa đông lạnh lưng lạnh bung bỏ đậu đó vào ninh với gạo nếp, mùa nào thức này cứ tự nhiên nhớ ra như vậy. Nhân nhắc đến đâu đỏ, tôi có một ông bạn cực kỳ thích đậu đỏ. Ông ấy là chủ một nhà máy sản xuất linh kiện điện tử nhỏ. Nghĩ bản thân thiệt thời không được học hành tử tế, ông ấy đã gửi các con và vợ qua Mỹ còn mình thì ở lại Hàn Quốc làm lụng kiếm tiền gửi sang. Ông ấy cho con đi học trường tư ở cái vùng gì gì bên Mỹ ấy, nên học phí với phí sinh hoạt cũng chẳng vừa. Mà còn tỷ giá tiền tệ nữa chứ. Dẫu ở nhà làm ăn được nhưng tỷ giá chênh lệch gấp mười lần thì cũng khó mà kham nổi.

Ngoài lo liệu công việc ở nhà máy ông ấy còn phải làm thêm nhiều việc khác nữa. Mang danh giám đốc mà ông ấy còn chẳng có xe riêng mà đi. Mỗi lần gặp nhau tôi lại hỏi gia đình xa cách thế thì sống kiểu quái gì, ấy thế mà ông ấy chỉ ha ha cười. Tiền vé máy bay cũng không đơn giản nên một năm ông ấy chỉ sang Mỹ một lần, quyết tâm lắm thì hai lần, phải tầm cuối năm hay dịp Trung Thu mới dám bay sang.'

Nói đến đây chú Yeo nhai đá bào một hồi rồi mới kể tiếp.

'Một ngày nọ, sang năm mới chưa được bao lâu, quá nửa đêm tôi vẫn đang mò mẫm trong phòng làm việc. Ba bốn hôm trước đó tôi có nhận sửa một cái đèn điện tử chân không, mà triệu chứng hơi phức tạp nên phải đánh vật với nó tới tận khuya. Giữa lúc đó ông bạn tôi mở cửa, ló vào hỏi, Ông có đây không? Vẫn ở đây hả? Nửa đêm nửa hôm không hiếu ông ấy mua được ở đâu đem tới hai bát cháo đậu đỏ. Rồi ông ấy rủ ăn nên tôi cũng ăn. Vừa ăn tôi vừa hỏi ông ấy đợt cuối năm đã qua bên đó chơi hả thì ông ấy đáp ừ. Đoạn, ông ấy kể tôi nghe chuyện này. Ở bên đó rộng lắm, đất rộng, nhà cũng rộng, con cái ông ấy đã lớn cả, chúng lớn lắm, đến tuổi dậy thì hết rồi, đứa con gái đầu Jenny đã mười lăm tuổi. Một hôm, mấy đứa bạn Jenny đến chơi nhà, ông ấy mở lời chào chúng nó, Hi, nice to meet you, nhưng Jenny lại ra vẻ khinh khỉnh rồi mau chóng dẫn bạn lên phòng mình. Sau khi đám bạn về hết con bé bảo ông ấy thế này. Bố, lúc có bạn con ở đây con mong bố đừng nói một lời nào

cả. Bố phát âm tiếng Anh kỳ cục, con ngượng với bạn lắm. Nghe con gái mình nói vậy, sau một thoáng sửng sốt ông bạn tôi bật cười, nhưng ông ấy cứ nghĩ mãi về chuyện đó. Thẻ rồi ông ấy gọi Jenny ra ghế xô pha ngồi, quở nó rằng nói như thế với người bố vất vả kiếm tiền nuôi mình là không được. Con bé Jenny lại bảo ông ấy đừng có làm ra vẻ người bị hại, rằng ông không có tư cách giáo huấn gì tôi, rằng tuy ông là bố tôi nhưng ông có bao giờ ở bên cạnh tôi đâu. Con bé nói bằng tiếng Anh à? Tôi hỏi thì ông ấy lưỡng lự gật đầu tỏ ý đúng là vậy. Thế ông nghe thủng được hết à? Tôi lai hỏi, ông ấy đáp rằng thì cũng đai khái đoán được ý.

'Xót xa thay cho bạn, tôi giận dữ điên người mà không dám tỏ ra mặt, chỉ vừa cắm cúi ăn cháo đậu đỏ vừa hỏi tiếp. Thế ông đến đây để nói chuyện đó à? Nghe thể ông bạn tôi lấy hai tay vò mặt chổi và bảo rằng cái bóng của ông ấy đã sống dậy. Thế nào nhỉ, ông ấy kẻ đem đem hễ mình tắt đèn định đi ngủ là cái bóng lại leo lên cửa sổ. Nhà ông ấy ở tít trên tầng ba mươi mà cái bóng cứ leo lên cửa sổ.'

Chú Yeo kể đến đó rồi mím chặt miệng, mặt tối sầm, và như không còn lòng dạ nào kể tiếp, chú cặm cụi xúc đá bào ăn.

'Thế nên hồi cái bóng của tôi sống dậy,' chú Yeo cất tiếng.

Câu ấy đột ngột nảy ra sau khi chú Yeo ăn sạch sẽ đến thìa cuối cùng thứ đá bào đã tan hòa thành nước đậu đỏ,

giữa lúc đó chú cũng đã kịp sửa xong và gửi cái ăm li của một vị khách gói trong bọc vải mang tới.

Tôi đã rất hoảng hốt. 'Cái bóng của chú từng sống dậy a?'

'Ù', cũng đã từng...'

Chú Yeo chớp mắt nhìn tôi như lấy làm lạ.

'Tôi sống từng này tuổi đầu cũng đã kinh qua đủ chuyện rồi nên cũng khó mà chưa thấy cái bóng bật dậy cho được. Nó thình lình vụt đứng dậy, ngoài hiện nhà tôi, lúc tôi đang xỏ giày. Chắc đến lúc rồi đây, tôi vừa đoán vậy vừa nhớ tới ông bạn xưa, nhìn cái bóng tôi cũng lại nghĩ, có lễ chữ "sởn gai ốc" được sinh ra chính là để tả cảm giác chứng kiến cảnh tượng này. Phải làm sao đây, tôi chạm vào cái bóng. Sống dậy một cái là nó cứ kéo riết mình theo, may mà tôi vững tinh thần chứ nói dại mồm không phải thì cũng chắng biết thế nào. Cơ mà trên hết, phản ứng của gia đình tôi rất la. Cái bóng chỉ quanh quẩn trong nhà tôi không đi đâu xa, chẳng hiểu người nhà tôi không nhìn thấy nó thật hay và không nhìn thấy nữa. Ví như, cái bóng chết tiệc đó có lúc còn ngồi xen vào mâm cơm gia đình tôi. Những lúc như thế, rất tự nhiên người nhà tôi đều ngồi tránh chỗ nó ra. Hay khi đưa đĩa kim chi củ cải hoặc bát cơm mới xới họ cũng thường tránh cái bóng của tôi rồi mới vươn tay ra, cả khi nói chuyện, những người ngồi hai bên cái bóng cũng vừa nói vừa hơi nghiêng đầu nhìn nhau.'

'Vậy là họ nhìn thấy cái bóng còn gì?'

'Nhìn thấy chứ. Vì họ cứ giả bộ không nhìn thấy thứ rõ ràng là nhìn thấy được nên tôi đã thử chỉ về phía cái bóng nói, "Cái bóng đó, là cái bóng đó." Kiểu thế này.' Vừa nói chú Yeo vừa chập ngón cái và ngón trỏ bàn tay trái lại như muốn véo vào hư không. Rồi nhăn nhó mặt mày, ra chiều ghê tởm lắm, chú Yeo chăm chăm nhìn tôi.

'Sự đã thành như vậy hẳn mình ra sao họ cũng mặc, hẳn mình có bỏ đi theo cái bóng kia họ cũng chẳng bận tâm. Đấy, làm sao tôi không nghĩ thế cho được? Tôi đi tặc lưỡi nghĩ, "Chết tiệt, hay bỏ quách đi theo cái bóng cho rồi."'

'Chú đã đi theo nó à?'

'Đi theo chứ. Nhưng có đi theo cũng chẳng được tích sự gì. Vì cứ có một giọng nói bám theo tôi.'

'Giọng nói ạ?'

'Giọng của chính tôi, cản lại, "Đừng đừng." Thế nên đi chưa được mười dặm tôi đã bỏ cuộc lộn trở về nhà. Thật chẳng ra làm sao. Loại như tôi, để đi theo cái bóng của chính mình cũng không nổi. Đêm hôm đó cũng chẳng hiểu tại sao trăng lại tròn và sáng thế, nhìn rõ mồn một từng miệng núi lửa.'

Chú Yeo nói rồi thở dài thườn thượt. Tôi thử tưởng tượng dáng chú lếch thếch dắt cái bóng duỗi dài về nhà trong đêm trăng sáng trông rõ cả từng đường viền miệng núi lửa.

Chú Yeo cất giọng nói tiếp.

'Dạo này thỉnh thoảng nó cũng sống dậy đấy, nhưng tôi nghĩ cái bóng cũng chẳng phải thứ gì ghê gớm. Nghĩ thế ít

nhiều tôi đã thấy dễ chịu hơn. Thực ra nó đâu phải không ghê gớm, nhưng cứ nghĩ nó không ghê gớm thì đôi khi cảm thấy nó cũng chẳng ghê gớm gì thật, rồi thời gian trôi qua, có lẽ thực sự nó đúng là không ghê gớm chút nào đâu. Cái bóng ấy mà, nó cũng có lúc đứng lên lúc nằm xuống chứ, phỏng? Dĩ nhiên nghĩ thì cũng ròn rọn. Cái thứ vốn chẳng là gì bỗng một khoảnh khắc lại trở thành thứ rất là gì, khi đó, có cảm giác như mình bị kéo vào vùng vô tận vậy, gọi là gì nhỉ, tận đời chăng. Kiểu như vậy.'

Chú Yeo lôi cái tua vít trong ngăn kéo bàn ra rồi bắt đầu xoay những con ốc gắn trên vỏ một chiếc ăm li khác.

Trong tiệm sửa chữa có hai cái bàn. Cái kê phía cửa số là bàn chú Yeo dùng, còn tôi dùng cái đặt song song gần đó. Cái bàn sắt của chú Yeo hơi võng xuống ở giữa vì chồng ăm li, có ba ngăn kéo đều không đóng nổi về góc móp méo hết cả. Trong ba ngăn kéo, cái nông và dài gắn dưới mặt bàn đựng vô số tua vít, hai cái bên trái chứa đủ thứ tạp phí lù đến độ một câu đơn giản khó có thể tóm tắt cho hết. Nhiều năm trước, công việc đầu tiên tôi làm ở tiệm sửa chữa chính là sắp xếp lại hai ngăn kéo đó.

Những mẩu dây thép, ốc vít, tay cầm tua vít, băng cát xét, nhãn mác, túi đựng thuốc viên, đơn thuốc, giấy nhớ, bột sắt, dây điện, các mảnh kim loại mỏng không biết long từ đâu ra, chip IC, mẩu võ từ bảng điện, túi zip thủng, ruột

bút bi, kim khâu, dây hàn, đồng hồ đeo tay, nắp chai nước ngọt, dây da, dây cao su, dây thừng, những mẩu giấy bị vo tròn sau khi lau cái gì đó, hộp phim máy ảnh nhưng lại đựng hồ hoặc nước xả vải, bột cà phê, bụi vẻ tròn thành viên, mẩu thuốc lá đã hút sát đến đầu lọc, sâu bọ khô đét lăn lăn nhìn như hạt ngô, sơ đồ mạch điện được gấp như cái vẩy đập*... ngoài ra tôi còn phát hiện mấy thứ khô queo nhìn đi nhìn lại cũng không hiểu là cái gì, hoặc thậm chí có móc gài áo lót nữ, không thể tổng hợp hết được.

Cái ngăn kéo to nhất và sâu nhất ở dưới cùng bao gồm tất cả những thứ kể trên cộng thêm rất nhiều tiền xu. Chú Yeo bảo hễ có xu lẻ là chú vứt vào đó, tôi bới đủ thứ đổ tạp nham ra thì thấy một lớp dày ụ dưới đáy ngăn kéo. Trải báo ra nền nhà, tôi ngồi một ngày rưỡi đếm và phân loại tiền xu. Chú Yeo tuy cần nhằn xu kêu lẻng xẻng điếc tại nhưng cũng không bảo tôi dừng tay đếm. Các chủ cửa hàng khác ban sáng thấy tôi ngồi đếm tiền xu xế chiều quay lại hóng, hỏi tôi vẫn còn đang đếm à. Phải đến suýt soát lúc mặt trời lặn tôi mới đếm xong. Một triệu ba trăm năm mươi bảy nghìn sáu trăm won. Tôi chia mỗi loại xu vào một túi, sau đó phải chất lên cái xe kéo chuyên chở ăm li để kéo đến ngân hàng vì quá nặng. Tôi dỡ từng túi đựng tiền xu xuống trước máy đem tiền, đổ tiền vào rồi đơi, đổ tiền vào rồi đơi, đổ tiền vào rồi đợi, cứ lặp đi lặp lại như thế. Cuối cùng tôi kiểm tra tổng số tiền. Một triệu ba trăm năm mươi bảy nghìn sáu trăm hai mươi won. Tôi giữ lại hai mươi won chênh lệch,

còn đâu gửi hết vào ngân hàng. Chú Yeo vô cùng ngạc nhiên, không ngờ trong cái ngăn kéo mình bỏ bằng suốt mấy năm trời lại chứa số tiền lớn đến vậy.

Vài năm sau, cái ngăn kéo lại đầy lên nhưng chú Yeo báo vẫn chưa đến lúc, cứ để kệ nó đấy. Cái ngăn kéo như thế nào thì tiệm sửa chữa cũng y hệt vậy. Tiệm tối tăm và ngồn ngang đồ đạc, tựa khoang bụng một con cá voi bằng kim loại. Quang cảnh tiệm trông như thể có một chiều không gian thứ ba rưỡi lợ lưng bên trên thình lình bị thủng toạng đáy vì trong giây lát mọi thứ ào ào tuôn hết xuống. Từ khi bắt đầu đi làm ở tiệm chú Yeo, trong vòng khoảng một năm tôi vừa làm việc vừa dọn dẹp lại tiệm. Tôi cất vào tủ đứng hoặc ngăn kéo những phụ phẩm chú Yeo tiện đâu bỏ đó chất chồng thành đống. Tôi dán nhãn phân loại dây điện, ốc vít và các loại dụng cụ rồi xếp gọn vào một chỗ. Tôi chia ra và sắp lại theo thứ tự đơn nhận sửa những ăm li chất tùy tiện lên tít tận trần nhà hoặc quanh cửa ra vào. Tuy tiệm đã gọn gàng hơn trước kia nhiều nhưng vì lượng đồ đạc vẫn ngồn ngộn như xưa nên những người mới tới lần đầu vẫn thường đứng ở cửa há hốc miệng rồi hỏi làm thế nào chúng tôi biết được ở đâu có cái gì.

Chú Yeo đã ở đó sửa các thiết bị âm thanh trong suốt hơn ba mươi năm. Tuy chú lấy phí sửa chữa rẻ hơn hẳn so với tay nghề nhưng lại có tật hơi lề mề, nhiều khi đến mức phát bực, nên thỉnh thoảng cũng nổ ra cãi vã với những khách hàng khó tính hoặc vô lễ. Chú Yeo thường chấm một dấu

son nhỏ ở mặt trong đồ đạc gửi sửa của những vị khách đó, để sau này nếu họ nhờ người khác hay giả bộ như chưa từng có xích mích mà tự mình mang đến tiệm sửa tiếp thì chú sẽ có cái thú vui mở nắp ra kiểm tra vết sơn mà nhớ lại a ha đây là cái gã hồi này hồi nọ. Rồi sau đó chú cũng vờ như không có gì, sửa đồ và trả lại cho họ.

Nhìn xuống dưới qua khung cửa sổ cũ đã hứng gió mưa đằng đẳng mấy chục năm trời sẽ thấy những tầng mái tôn phảng phò quanh quán mì lâu đời mà tôi và Mu Jae cùng ăn trưa hôm nọ. Thỉnh thoảng có đôi ba con mèo lang thang trên đó. Chấn song cửa sổ làm bằng gỗ, đen kịt và đã dần ẩm mục. Ấn tay vào là mủn ra như bánh quy ỉu do ngấm nước. Những đêm bão, tôi thường trắn trọc không ngủ nổi vì cứ tưởng tượng những chấn song cũ kỹ bị gió giật thổi bay, theo gió chao liệng trên không rồi rơi sầm sập xuống mái tôn.

'Cháu đến rồi.'

Anh Yu Gon chào rồi chui tọt vào trong tiệm.

'Ông chủ có thể cho cháu vay hai nghìn won được không a?'

'Cậu định làm gì?'

Chú Yeo hờ hững hỏi lại. Anh Yu Gon khẽ đưa tay vuốt vuốt vạt áo trước đính cúc trắng, trả lời.

'Cháu định tiêu ạ.'

'Chứ cậu định tiêu vào đâu?'

'Cháu định mua xổ số.'

'Ôi giời.'

'Lần này cháu đã tính toán không sai vào đâu được.'

'Cái sự tính toán không sai vào đâu được của cậu đó, đã có bao giờ đúng chưa?'

'Lần này khác ạ.'

'Khác chỗ nào?'

'Khác ở chỗ lần này không sai vào đâu được.'

Nói rồi anh Yu Gon dựng thắng lưng ngồi xuống cái ghế đầu đặt ở góc tiệm, bắt đầu làm nhảm những chuyện không đầu không cuối. Hôm nay, từ sáng ngón chân cháu đã bị đau, ngón chân cháu mà đau như thế là thời tiết sẽ xấu lắm, thấy ban sáng trời có vẻ đẹp cháu đã tạm an tâm nhưng đến chiều quả nhiên không khí chùng hắn xuống, chú có thấy thế không, trên đường lên đây cháu thấy một cửa hàng có cái xô cắm hai ba cái ô đi mưa chẳng biết có phải để bán không nữa, hôm nọ hình như cháu có bỏ quên ô ở tiệm, tuy không có nó còn ở đây không nhưng không còn thì cháu cũng chẳng buồn đâu vì hẳn một lúc nào đó nó đã được đem ra dùng tức là có ích cho ai đó, lại nói đến chuyện còn mất, hai người ăn cơm mà còn một miếng trứng thì thật là khó xử phải không ạ, trứng rán ấy, chú có thích trứng rán không, cháu thì thích lắm... anh Yu Gon vừa luyên thuyên những chuyện mà người khác nghe hay không anh cũng chẳng quan tâm, vừa đặt cái máy tính bỏ túi cũ đã mòn bóng không lúc nào rời tay lên đầu gối, mân mân mê mê.

Không dễ đoán anh Yu Gon tầm bao nhiều tuổi. Anh nhìn trẻ mà lại toàn mặc áo quần cú mang phong cách xa xưa, tuy vận đồ cũ nhưng dáng vẻ bao giờ cũng gọn gàng, gọn gàng đấy song có những lúc anh cứ để mặc nước mũi trong trong thò lò chẳng buồn chùi, trông anh vừa ra dáng thông minh lại cũng vừa có vẻ ngốc nghếch, vừa vô ý lại vừa quá đỗi tinh ý. Một tuần anh Yu Gon ghé tiệm sửa chữa độ một hai lần. Theo những gì tôi nghe được từ chú Yeo, anh Yu Gon đã ra vào tiệm từ hồi còn thiếu niên, từ đó đến nay cỡ cũng phải hơn chục năm rồi, thế nên tôi chỉ có thể đoán anh ấy khoảng ba mươi, bốn mươi tuổi. Anh Yu Gon đi đâu cũng có một cọc xổ số buộc dây chun cất trong túi áo. Hễ có ai tỏ ý quan tâm tới cọc xổ số đó là anh liền bừng bừng giận dữ khua gỗ cái máy tính bỏ túi, sau một hồi cần mẫn tính toán gì không rõ anh sẽ giơ máy tính ra cho người kia xem rồi giải thích rằng vì thế nọ nên sẽ thành thế kia nên tổ hợp số tuần này chắc chắn sẽ là thế này không sai vào đâu được.

"Con người là giống không đáng kỳ vọng nhưng xổ số lại là thứ rất đáng."

Anh Yu Gon hay nói vậy, hoặc:

"Có vỏn vẹn hai nghìn won mà lẽ nào ông chủ không cho cháu vay được sao?"

Có lần anh Yu Gon được chú Yeo cho vay, nhưng cũng có lần anh nói hết chuyện nọ chuyện kia rồi ra về như không hề bận tâm chuyện tiền nong, nên tôi đoán có lẽ anh ghé tiệm không nhất thiết chỉ để vay tiền. Cũng có khi mấy tuần anh Yu Gon mới lại đến, mặt trắng bệch, ngồi im không nói một lời, cuối cùng bỏ về.

'Anh Yu Gon đến đây làm gì thế chú nhỉ?' Tôi hỏi.

Chú Yeo đáp rằng vì anh ấy cô đơn.

'Anh Yu Gon cô đơn ạ?'

'Cô đơn chứ.'

Trong số những khách buôn bán thiết bị âm thanh hay ghé tiệm cũng có người hỏi chú Yeo sao lại đưa tiền cho loại người như anh Yu Gon, nhưng càng những người nói vậy chú Yeo lại càng tỏ ý cảnh giác.

'Tôi uống chút nước được không ạ?'

Anh Yu Gon hỏi lúc ánh mắt chúng tôi chạm nhau. Đợi tôi cho phép rồi anh Yu Gon mới lặng lẽ đứng dậy khỏi ghế, thận trọng lách người tiến sâu vào trong tiệm, tránh không động vào góc cạnh của các máy móc. Sau khi chăm chăm nhìn cái giá gắn máy lọc nước nóng lạnh, lưỡng lự một lúc lâu, anh nhón một cái cốc giấy, lấy nước lạnh. Tiếp theo, anh như muốn pha thêm nước nóng nữa, nhưng muốn vậy lại phải bấm cái nút an toàn ở van vòi nước nóng, tức phải dùng cả hai tay. Có vẻ anh Yu Gon đang không biết làm sao với bàn tay cầm máy tính bỏ túi. Sau một hồi lúng ta lúng túng, anh Yu Gon kẹp cái máy tính vào cạnh sườn, rón rén giơ ngón tay ra bấm nút lấy nước nóng, cuối cùng chậm rãi uống nước. Dù biết nhìn chằm chằm là bất lịch sự nhưng tôi

vẫn không thể rời mắt khỏi anh Yu Gon.

'Chào chú.'

Mu Jae bước vào tiệm sửa chữa. Sau khi chào hỏi ngắn gọn chú Yeo, anh đặt hai cái biến áp đã sửa xong xuống nền nhà rồi ngay lập tức quay lưng đi ra ngoài. Cũng đã lâu không gặp lại Mu Jae sau bữa trưa "xoáy tóc, xoáy tóc" nên vô thức tôi cứ dõi theo anh. Thình lình Mu Jae quay lại vẫy tay với tôi. Tôi nhìn anh như muốn hỏi, vừa gọi tôi đấy à. Anh gật đầu. Đợi tôi ra khỏi tiệm, Mu Jae liền lôi từ túi tạp dề ra một vật tròn và sáng. Trong cái chậu cây tròn trịa đỏ như một quả hồng, vươn lên cặp mầm lá mũm mĩm. Là đồ nhựa được làm rất mượt nhìn không bị bóng chút nào.

'Nếu gây ra tiếng động hoặc cất tiếng nói, Mu Jae vừa nói vừa chìa món đồ ra, 'cái này, nó sẽ cử động đấy.'

Đôi mầm lá uốn cong như cặp lông mày ngay tức khắc nhún lên nhún xuống như để chứng minh cho lời Mu Jae.

Tôi nhận lấy chậu cây mà Mu Jae nói đã nhìn thấy và mua trên đường đi làm về. Hôm nào gặp lại nhé, Mu Jae chào tạm biệt rồi đi xuống xưởng, còn tôi đứng nhìn mãi theo anh. Giấu chậu cây trong lòng bàn tay, tôi quay bước trở vào tiệm. Anh Yu Gon không biết từ bao giờ đã quay lại ngồi ở góc gần cửa ra vào, anh nhìn tôi hỏi.

'Cô ốm đấy à?'

'Không a.'

'Mặt cô đỏ lắm.'

Có đỏ đâu ạ, tôi chống chế rồi đặt chậu cây lên nóc tủ đứng. Hai mầm lá đang siêng năng nhún nhảy.

Đập vẩy (ddakji) là trò chơi truyền thống của Hàn Quốc, vẩy được gấp bằng giấy và ghép lại thành hình vuông dẹt. Khi chơi. Đặt vẩy của đối phương trên mặt đất và dùng hết sức ném vẩy của mình xuống sao cho vẩy của đối phương nẩy lên và lật sang mặt sau. (Mọi chú thích đều của người dịch)



Tháng Tám, trời đổ mưa. Hầu như ngày nào cũng mưa. Mưa xối xả như trút, rồi tạnh, trời vừa thoáng hưng hửng ngay lập tức lại sầm sì, rồi lại mưa, lại trút rào rào rào rào, rồi mưa mảnh hạt dần, rả rích suốt đêm, thứ thời tiết thù hằn dai dắng ấy cứ kéo dài mãi không dứt. Đắp chăn thì nặng người nên thỉnh thoảng tôi bật bếp sưởi để đó nằm ngủ. Sáng, đang mở tủ lạnh tôi phát hiện ra một chú ếch xanh. Suýt chút nữa tôi đã giẫm nát nó. Chú ếch nhỏ có ngón tay cái, xanh chuối trong suốt. Tôi bắt nó lên. Tôi vừa chọt chọt cái mỏng phính ra như quả tầm bóp thì ếch ta liền phòng nọng cằm kêu ộp một tiếng rồi xoay mình đối hướng trên lòng bàn tay tôi. Vốn cứ nghĩ ếch là động vật máu lạnh thì thân nhiệt cũng sẽ thấp, tôi rất ngạc nhiên khi chú ếch trên tay mình không lạnh chút nào. Những ngón chân của chú nhỏ xíu, mảnh và trong suốt, tách khỏi nhau một cách tinh tế. Lõ giẫm phải thì không biết thế nào, tôi lấy làm sửng sốt với chính mình. Trên đường đi làm tôi đặt chú ếch lên nhành cỏ đuôi cáo mọc ở luống đất trồng hoa. Dưới sức nặng của chú ếch, phiến cỏ hơi cong xuống. Chú nhẹ nhàng dán mình lên lá cỏ rồi thình lình nhảy phắt vào trong bụi rậm, biến mất.

Xuống xe buýt, tôi vừa đung đưa ô vừa băng ngang qua bãi đỗ xe của trung tâm thương mại. Trong lúc đợi thang máy, nhìn thấy một tờ giấy dán trên tường, tôi ngây người ra đọc. Tờ giấy ghi tiêu đề "Cuộc họp các chủ thuê mặt bằng để để đạt hướng giải quyết kế hoạch giải tỏa trung tâm thương mại điện tử" kèm thông báo ngày giờ và địa điểm cụ thể. Tôi đợi chú Yeo đến hỏi về việc giải tỏa, chú bảo rằng chuyện này đã có từ xưa rồi mà chưa bao giờ được triển khai cụ thể cả.

Lần này chắc có việc gì cấp bách nên mới phải họp chẳng, tuy nói vậy nhưng chú Yeo lại ra vẻ thong thả như thể vẫn còn xa xôi lắm. Thế nhưng, sau ngày họp lại có một tờ thông báo khác dán trên tường báo ngày họp mới, rồi còn có cả băng-rôn chẳng ngang... khiến bầu không khí khá là chộn rộn.

'Đi uống sake nhé?'

'Hôm nay là thứ Hai mà.'

'Thứ Hai thì làm sao nhỉ? Dạo này hay mưa nên lạnh bụng,' nói rồi Mu Jae tiến lên trước.

Tôi đi theo anh, đi uống rượu vào một ngày thứ Hai. Trên đường chúng tôi gặp anh Yu Gon. Anh Yu Gon đang ôm chặt một cái túi giấy đựng ổ cắm chuyền, đứng loay ha loay hoay

tìm ô ở trước lối ra vào tòa nhà. Nhìn cách Mu Jae chào hỏi anh Yu Gon thì có vẻ thỉnh thoảng anh ấy cũng ghé qua xưởng chú Gong.

'Tôi lạnh. Vì gấu quần tôi bị ướt.'

Nghe anh Yu Gon nói giọng thiểu não Mu Jae liền ép anh ấy đi uống rượu cùng. Chúng tôi vào ngồi trong một quán rượu gần bến xe buýt. Mu Jae và anh Yu Gon gọi sake, còn tôi gọi bia. Nhân viên phục vụ đem dưa chuột cùng salad rong biển ra làm đồ nhắm. Trong cốc sake của Mu Jae và anh Yu Gon lờ lững chiếc vây cá nóc đã nướng qua lửa.

'Cái này là vây đuôi phải không nhỉ?'

'Hình như là đuôi đấy.'

'Nhìn như một con bướm đêm khổng lồ vậy.'

'Liên tưởng tới bướm đêm lại thấy cứ ròn rọn ấy nhỉ?'

'Quả cũng thể thật.'

Chúng tôi nhìn vào cốc sake, chuyện qua chuyện lại, rồi im lặng uống rượu suốt một lúc lâu. Mưa vẫn đang rơi. Tê chân, tôi nắm lấy cổ chân thì thấy da thịt mình lạnh ngắt. Dạo này tôi rất hay về nhà trong cảnh bị ướt cổ chân. Chú ếch ban sáng giờ thế nào nhỉ, tôi nghĩ. Liệu nó có vẫn an toàn trong luống hoa không. Dù gọi là luống hoa nhưng cũng chỉ be bé thôi, chưa biết chừng nó đã nhảy ra khỏi đó rồi. Éch thì nào có biết đến ranh giới của luống hoa nên hẳn nó đã nhảy phốc đi chỗ khác, và lần này chưa biết chừng đã bị giẫm bẹp dưới chân ai đó. Nếu nó chết thì liệu tôi, cái kẻ đã chẳng suy tính trước sau mà đem bỏ nó vào

luống hoa kia, có phải là người xấu không nhỉ? Giữa lúc nghĩ ngợi mông lung tôi đã uống hết nửa chỗ bia. Cửa sổ nhìn ra ngoài, mặt kính mờ hơi nước. Mu Jae lấy đầu ngón tay chà chà kính, ở bên kia mặt kính liền hiện lên những giọt nước mưa đọng. Từ phía nhà bếp đưa ra mùi rau xào xì dầu. Đặt chiếc máy tính bỏ túi không lúc nào rời tay xuống bên cốc rượu, anh Yu Gon chốc nắm lấy cốc chốc lại buông tay, rồi nhấp một ngụm rượu, anh lên tiếng.

'Hai người biết mọt ẩm không?'

'Biết chứ.'

'Không phải rận gỗ đâu mà là mọt ẩm cơ.'

'Hai loài khác nhau à?'

'Khác chứ. Chúng là hai loài sinh vật hoàn toàn khác nhau,' anh Yu Gon nói vậy rồi vẽ đi về lại một hình tròn lên mặt bàn. 'Rận gỗ có thể cuộn mình lại tròn như thế này nhưng mọt ẩm thì không đâu. Phòng tôi ở có nhiều mọt ẩm lắm. Không biết chúng trốn ở đâu rồi thình lình chui ra, giờ nhìn chỗ nào cũng thấy. Tôi sẽ giết hết bọn mọt ẩm.'

Mu Jae bảo, 'Mọt ẩm không hại gì lắm. Chúng cũng có hút máu người đâu.'

Anh Yu Gon nghiêm sắc mặt, chằm chằm nhìn Mu Jae.

Vấn đề nằm ở tiêu chuẩn đánh giá hại hay không hại. Theo tiêu chuẩn của tôi thì mọt ẩm đủ hại rồi. Trong từ điển cũng có nói đấy. Dù theo từ điển, cái sự gây hại của chúng chỉ dừng ở mức xúc phạm về mặt thẩm mỹ thôi. Mọt ẩm tuy rất nhỏ nhưng lại di chuyển nhanh nhờ có rất nhiều

chân. Một loài sinh vật như thế nhỡ chui vào tai trong lúc tôi đang ngủ chẳng phải là chuyện rất kinh khủng hay sao?'

'Chúng hay chui vào tai anh à?'

Tôi vừa hỏi thì anh Yu Gon quay sang nhìn tôi chằm chằm, 'Nhỡ đâu. Chuyện đó cũng có thể lắm chứ. Tôi không thể chịu đựng nổi. Mỗi lần nghĩ đến chuyện chúng chui vào tai mình ấy. Bởi vậy ai vào phòng tôi cũng bị cấm đụng tới quyển Kinh Thánh.'

'Kinh Thánh?'

Tôi dùng nó để giết bọn mọt ẩm. Quyển Kinh Thánh có độ dày vừa phải, sẽ bay vừa khéo theo khoảng cách mình ngắm. Dù là tường hay trần nhà cũng không vấn đề. Chỉ cần mở ra thế này rồi ném là được.' Vừa nói anh Yu Gon vừa xòe hai bàn tay trên mặt bàn như thể đang mở sách ra xem. 'Việc này cứ lặp đi lặp lại khiến cả quyển Kinh Thánh lẫn tường nhà tôi đều nát tươm. Kinh Thánh nhiều trang nên không sao nhưng tường lại không được vậy, nên hằng tuần tôi đều phải dán lại tường.'

'Ra là vậy.'

'Cũng phiền phức không vừa đâu.'

Một nhóm người mặc Âu phục ồn ã đi vào quán rượu. Họ đứng ngoài cửa giũ ô, gập ô, bàn tán chỗ đằng này đẹp hơn chỗ đằng kia, huyên náo một hồi rồi mới ổn định vào chỗ. Lúc nhóm người toàn thân nồng mùi vải ẩm đó đi ngang qua, góc một chiếc túi xách may mũi đột rất chắc chắn đâm về phía tôi. Đương lúc tôi so một bên vai để tránh thì Mu

Jae quay sang hỏi.

'Eun Gyo, cái bóng dạo này thế nào?'

'Cái bóng à... Cũng không có gì đặc biệt, cũng không có dấu hiệu gì là sẽ lại sống dậy, cứ vậy thôi.'

Nghe tôi trả lời, Mu Jae liền dặn, 'Dù nó có dấu hiệu sống dậy thì cũng đừng đi theo.'

'Tôi có đi theo đâu.' Tôi nói, toan đưa cốc lên miệng thì bắt gặp ánh mắt anh Yu Gon đang trân trân nhìn mình.

'Cái bóng của cô đã sống dậy à?'

'Vầng, tự dưng nó sống dậy.'

'Vậy ư? Của tôi thỉnh thoảng cũng thế,' vừa nói anh Yu Gon vừa đẩy cái cốc hơi nhích về phía trước. Những tưởng anh Yu Gon muốn cụng ly, tôi đưa cốc mình ra chạm cốc anh, nhưng nghĩ lại thì hình như không hẳn vậy, vì anh ấy có vẻ giật mình. Anh Yu Gon hơi nhíu mày, mân mê cái cốc rồi kéo về như muốn giấu kín trong lòng bàn tay.

'Nhưng mà,' anh Yu Gon nói. 'Hai người nghĩ rằng mọt ẩm thực sự không cắn sao, chúng có miệng mà, lẽ nào lại không cắn. Sở hữu một cái miệng chắc chắn là có ý nghĩa để cắn thứ gì đó.'

'Đó là hồi tôi mười hai tuổi. Cha tôi mất. Do bị vật nặng đè. Ông đang làm việc ở công trường xây dựng một khu chung cư thì bị cục đối trọng trên cần cẩu tháp từ độ cao ba mươi mét rơi xuống đè trúng người. Vì quá ư hiển nhiên là ông đã chết, nên cục đối trọng bị bỏ nguyên ở vị trí đó suốt ba tiếng liền. Trước khi nhìn thấy thi thể cha tôi, mẹ tôi khăng khẳng phủ nhận, một mực không tin, rốt cuộc đã xuống công trường để tận mắt chứng kiến hình ảnh cuối cùng của chồng mình. Tôi ngồi cạnh cô tôi đã mặc sẵn tang phục. Tuy hồi đó còn nhỏ nhưng đến giờ tôi vẫn nhớ như in mọi chi tiết tỉ mỉ về lễ tang. Sàn căn phòng rộng rãi là nơi tổ chức tang lễ lạnh đến ngõ ngàng lúc tôi đặt chân lên; mẹ tôi, đang ngồi bình thản đến kỳ dị sau khi trở về lễ tang, bỗng túm lấy vạt áo tôi nói điều gì đó; vạt áo tôi lặng lẽ mặc tay mẹ giằng kéo; giọt mồ hôi nho nhỏ đọng trên cổ mẹ lúc bà cúi người về phía tôi; mùi hạnh nhân cháy phả ra từ bộ tang phục mẹ tôi mặc; một bên ngực mẹ lộ ra do dây buộc cố định váy bị tuột; và câu nói của mẹ tôi, Kia không phải cha con đâu, những kẻ căm ghét mẹ đã giấu ông ấy đi rồi tráo con lợn vào bảo nó là cha con đấy, khiến trong đầu tôi ngay lập tức hiện lên hình ảnh một con lợn đang nằm trên giường kim loại lạnh ngắt... những chi tiết kiểu như vậy.

'Cái giường sắt mòn bóng sau bao lần sượt qua những xác người bọc vải, cái giường tôi chưa từng nhìn thấy. Đến bây giờ tôi vẫn lấy làm khó hiểu, tại sao đường nét và cảm giác về một thứ mình chưa bao giờ tận mắt nhìn lại có thể hiển hiện trong tâm trí rõ rệt đến thế.

'Đã có rất nhiều khách đến viếng. Các tín đồ Cơ đốc giáo lui tới liên tục. Tôi còn nhớ, bài cầu nguyện họ ngâm cho người đã khuất, lúc nghe như luân khúc lúc lại nghe như

tiếng niệm Phật. Ngày làm lễ nhập quan, mọi người cầm nến đi vào trong phòng cha tôi nằm. Cha tôi đã được mặc áo vải gai, tay chân mặt mũi cũng đã được buộc tròn lại bằng vải gai. Vì quá đông người nên tôi không thể từ đằng sau chen vào bên trong được. Tôi không tài nào nhận ra trong số những người đang đứng chắn trước mặt mình có ai đã từng quen biết cha tôi hồi còn sống. Hầu hết đều là những gương mặt xa lạ, tới mức tôi trộm nghĩ có lẽ giữa những người hăm hở xông vào trong kia chắc không ít người đứng đó thuần chỉ vì muốn được truyền chút cảm hứng từ thi thể bất hạnh của cha tôi. Từ chỗ đứng tôi chỉ nhìn được khuôn mặt nghiêng của mẹ qua khe cánh tay một bà cô mặc áo khoác đen nồng mùi mồ hôi. Được họ hàng dìu đỡ, mẹ tôi đứng nắm chặt cây nến bằng cả hai tay, cây nến nghiêng quá đỗi đến nỗi tôi cứ phải chăm chăm dõi theo, sợ rằng lửa sẽ rớt vào quan tài gỗ cha nằm, dù chuyện đó thật khó lòng xảy ra.

'Sau lễ tang, mẹ tôi lưu lại bệnh viện một thời gian rồi mới về nhà, cõng theo cái bóng trên lưng. Cái bóng đã khá lớn rồi nên sậm màu đến khó tả. Mẹ tôi và cái bóng dính chặt lấy nhau đến độ không còn phân biệt nổi là cái bóng đang bám vào mẹ tôi hay mẹ tôi đang bám vào cái bóng nữa. Hồi đó, cô tôi có đến nhà tôi ở ít lâu để săn sóc hai mẹ con tôi. Cô tôi và tôi, hai cô cháu đã cố thử đủ mọi cách, lấy chổi quét lưng mẹ, la hét, rồi vãi đậu đỏ, nhưng cũng chẳng ích gì. Cái bóng kêu, Sợ quá, sợ quá, song trong giọng nó

không nghe ra chút sợ hãi nào. Mẹ tôi chẳng tắm rửa cũng chẳng ăn uống tử tế, chỉ im lìm nằm lì trong phòng cùng cái bóng.

'Một ngày nọ, cô tôi và tôi dọn nhà, những mong làm vậy có thể phần nào giúp vực dậy tâm trạng của cả nhà. Tôi phát hiện ra một cái hộp bằng kim loại to cỡ hộp đựng cơm ở trong góc tủ lạnh. Cái hộp lạnh buốt, không biết đã nằm đó bao lâu rồi. Tôi mở nắp hộp, thấy bên trong có mấy cây son. Những cây son màu cam, đỏ, hồng không chỉ đọng hơi nước mà còn phủ một màng mỏng trông như mốc, vì đã để quá lâu. Tôi đem cái hộp cho cô tôi xem, cô bảo vứt đi nên tôi cũng chẳng suy nghĩ gì nhiều, cứ thế vứt nó ra khỏi nhà. Ngày hôm sau, cả tôi lẫn cô đều quên luôn rằng từng tồn tại một cái hộp như thể.

'Đến một ngày nọ, mẹ tôi sai mang cái hộp đó tới. Ban đầu, hai cô cháu tôi hoang mang không hiểu cái hộp đó là hộp nào. Nghe mẹ tôi giải thích một đôi câu, chúng tôi liền nhận ra đó chính là cái hộp đã bị vứt đi. Mẹ tôi hỏi ai vứt, tôi trả lời là mình vứt. "Mang về đây," mẹ tôi nói, và từ ấy bà chỉ lặp lại đúng một câu đó. Dù cô tôi có nói đỡ rằng chính cô đã sai tôi vứt cái hộp đi, nhưng mẹ tôi vẫn không rời mắt khỏi tôi một khắc. Cõng cái bóng trên lưng, mắt sáng rực, mẹ tôi ra lệnh, "Mang về đây."

"Mang về đây," mẹ tôi nói, "Mang về đây," cái bóng của mẹ tôi nói. "Mang về đây," cái bóng của mẹ tôi nói. "Mang về đây," mẹ tôi nói. "Mang về đây, Mang về đây," giữa lúc

cái bóng và mẹ tôi thay phiên nói, giọng mẹ yếu dần đến mức không nghe rõ nữa.

'Giờ chỉ còn mình cái bóng, sau khi ngóc lên một khối tròn tròn tựa cái đầu gần chỗ vai phải mẹ tôi, liên tục nói, "Mang về đây, Mang về đây, Mang về đây." Một lỗ hống, chắc là cái miệng, lõm vào giữa khối tròn tròn đen ngòm ấy, hết mở ra lại đóng vào, nói, "Mang về đây, Mang về đây, Mang về đây," rồi đột ngột nó bắt đầu cất tiếng khác. Đó không còn là lời nói có nghĩa nữa mà chỉ là những tiếng *ma* vi hay ma ve đơ được phát âm theo một kiểu kỳ lạ như thể cái bóng chỉ có mục đích phát ra âm thanh mà thôi. Cái hộp vứt từ mấy hôm trước thì đã mất từ mấy hôm trước rồi làm sao mang về được nữa, cô tôi cầu xin, tôi cầu xin, rốt cuộc cả hai cô cháu tôi rạp người xuống cùng cầu xin, nhưng sự tha thứ vẫn chẳng đến với chúng tôi. Từ sàn nhà, tôi ngước lên nhìn mẹ tôi và cái bóng của bà. Lúc ấy, cái bóng đã khom mình, phủ kín người mẹ tôi đen kịt, còn mẹ tôi như không biết hay cũng chẳng quan tâm, mặc kệ cái bóng, chỉ thình thoảng mở miệng *ma về đơ* nhại lại theo nó. Tôi đã nhìn thấy cái miệng ấy. Cái miệng yếu ớt, cái miệng bị cái bóng nuốt chứng, tôi đã nhìn thấy cái miệng ấy của mẹ tôi, hé ra khép vào, hoàn toàn không hay lưỡi bên trong đã bị cái bóng thì thụt nhuộm cho đen thui. Tôi không biết mình đã dỗi nhìn cái miệng ấy bao lâu. Cái bóng kìa, nghe tiếng cô gọi tôi quay đầu lại và thấy. Phần chóp cái bóng của tôi duỗi dài về phía lối vào nhà, đã từ sàn nhà ngóc lên và đang

phơ phất tựa mép giấy gập.

'Đó là lần đầu tiên cái bóng của tôi sống dậy.'

Lúc anh Yu Gon nói vậy, ở sâu trong quán, nhóm người nọ bắt đầu đập bàn. Một người trong nhóm năm người đứng dậy, ừng ực uống bia từ cốc vại. Nút thắt cà vạt nới lồng buông tới tận cúc áo thứ ba, sức nặng của cốc bia khiến cổ tay anh ta gồ rõ những đường gân. Tay trái ấn bụng, anh ta uống một hơi hết cốc bia. Các bạn đồng hành của anh ta, bằng năm nắm tay hay tám nắm tay gì đó, đập bàn dồn dập dần, cho đến tận khi anh ta đặt cái cốc còn đọng chút bia xuống mặt bàn. Mu Jae, anh Yu Gon và tôi lặng thinh dõi mắt về phía nhóm khách. Đám nhân viên đứng tì khuỷu tay lên quầy, nhìn họ với vẻ ngán ngẩm.

'Tôi phải đi đây.'

Chúng tôi quay lại, thấy anh Yu Gon đã đứng dậy từ khi nào và đang ôm khư khư cái túi giấy.

'Anh uống thêm chút nữa rồi hẵng đi.'

Mu Jae cản, nhưng anh Yu Gon từ chối, bảo, 'Nhắc đến chuyện đó khiến nơi này như chật ních những cái bóng ấy,' rồi rời khỏi quán rượu. Anh Yu Gon từ chối mượn ô, cứ thế lao vào màn mưa. Tiễn anh ấy đi rồi Mu Jae và tôi ngồi nán thêm một lúc lâu. Trong cốc rượu anh Yu Gon bỏ lại, đọng mẩu vây cá nóc ướt nhẹp.

Mu Jae lấy cớ rượu nguội bị tanh, chừa lại một chút rượu trong cốc. Mưa bây giờ rơi mảnh đến nỗi phải đứng gần cột đèn đường mới nhìn rõ. Dưới mái hiên, mỗi người chúng tôi

mở ô riêng của mình rồi đi về phía ga tàu điện. Dường như bây giờ mới ngấm men say, tôi vừa gượng cánh tay đã mềm oặt cố cầm ô cho chắc vừa đỏ bừng mặt bước đi trên con đường ướt nước. Đón ánh đèn đường cùng ánh điện từ những cửa hàng mở khuya, bóng chúng tôi trải dài. Bóng tôi và bóng ô thoáng chồng lên nhau, nhưng đậm nhạt có chút khác nhau. Hóa ra cả trong đêm cái bóng cũng chẳng biến mất, vừa đi vừa nghĩ, mắt tôi dán xuống bàn chân mình. Mu Jae hỏi tôi đang nghĩ gì mà đăm chiêu

'Cũng không có gì,' tôi đáp. 'Tôi chỉ đang hơi oải, vì muốn làm gì đó hay hay mà chẳng nghĩ ra gì cả.'

'Vậy mình ra đằng kia ngồi tạm một lúc đi.'

Tôi nhìn theo hướng tay Mu Jae chỉ, thấy một cái chòi nghỉ dưới giàn tử đằng trước một tòa nhà lớn, có lẽ là chỗ nghỉ cho nhân viên tòa nhà.

'Chắc ghế ướt cả rồi, liệu có ngồi được không?' Tôi hỏi. Đang thầm nghĩ "hơn nữa ngồi đó có gì vui" thì nghe tiếng Mu Jae gọi, anh đã kịp chạy lại chỗ cái chòi xem xét một lượt băng ghế dài.

'Bên này không sao!' Tôi ngồi xuống theo chỉ dẫn của Mu Jae, cảm thấy chỗ mình ngồi cũng không ướt lắm. Mu Jae ngồi cạnh tôi, chừa ra một khoảng ở giữa. Dưới giàn tử đằng, hai chúng tôi giương ô che, ngồi sánh vai nhau. Những cánh hoa tử đằng ướt nhẹp rải khắp sàn lát đá đọng nước. Chốc chốc, từ giàn tử đằng tựa mái vòm của chòi nghỉ, lại có hạt mưa nhỏ xuống ô. Ngồi dưới tán ô lắng nghe

tiếng mưa rỏ lộp độp, thú vị hay không thì không rõ, nhưng cảm giác uể oải chẳng mấy chốc như dịu hẳn.

'Hát một bài nhé?' Mu Jae gợi ý. Eun Gyo thích bài gì?'

'Tôi thích bài "Thất giáp sơn".'

'Tôi không hát được bài đó.'

'Anh Mu Jae không biết bài "Thất giáp sơn" à?'

'Tôi biết nhưng không hát được.'

'Tại sao?'

'Từ đoạn "nương đậu" tôi đã nghẹn cả cổ lại rồi.'

'Nghẹn cổ?'

'Bài hát kể về một cô gái đang nhổ cỏ nương đậu, cô khóc ướt đẫm cả tay áo, vừa nhổ cỏ cô vừa gieo vào mỗi gốc đậu một hạt nước mắt, rồi bỏ lại mẹ già trên đỉnh núi chỉ vang vọng tiếng chim kêu, cô đi lấy chồng...'

'Ra là vây.'

Chúng tôi lặng thinh ngẩng đầu ngắm trời đêm. Những chiếc ô tô bật đèn pha lướt qua, rọi vàng những dải mưa.

'Nghe nói, nếu đem luộc lá cây tử đằng,' Mu Jae bỗng cất tiếng, 'rồi uống nước luộc đó thì vợ chồng gương vỡ sẽ lại lành đấy.'

'Vậy ư?'

'Khi nào gương võ, chúng mình luộc lá tử đằng lên uống nhé?'

Sửng sốt trước câu Mu Jae nói, tôi lúng búng, 'Tôi với anh có phải vợ chồng gì đâu chứ?' Lọt thỏm trong tán ô, Mu Jae

cười toe. 'Hừm,' tôi húng hắng ho. 'Lành vỡ như nào tôi không biết, nhưng anh Mu Jae này, ngồi thế này thật thích, ấm bụng nữa.'

'Ù.'

'Tự dưng thích thật đấy.'

Vừa nói tôi vừa ngồi ngước nhìn trời đêm.

Từ hôm đó suốt mấy tuần liền tôi không gặp riêng Mu Jae lần nào.

Độ quãng cuối mùa mưa, máy móc đổ về tiệm sửa chữa nhiều hơn. Trong vô vàn loại máy hỏng hóc hiếm có cái nào hư biến áp nên tôi cũng chẳng có việc gì cần xuống xưởng chú Gong. Mu Jae có mấy lần lên tiệm sửa chữa, nhưng hình như xưởng bên đó cũng bận nên anh thường chỉ làm xong việc rồi vội vàng xuống ngay. Thi thoảng tình cờ đi qua, tôi ngó vào xưởng thì chỉ thấy mình chú Gong đang cuốn dây đồng hoặc hút thuốc, còn Mu Jae vắng bóng.

Tôi bị cảm rồi.

Một hôm, anh Yu Gon tìm tới tiệm, thông báo vậy rồi kể lể hết chuyện nọ đến chuyện kia. Trước khi ra về anh đưa cho tôi năm thanh sô cô la, bảo thay cho tiền rượu hôm trước.



Nối tiếp mùa mưa là kỳ nắng nóng. Trời xanh vút tầm mắt, mây trắng và dày, nhìn rất thích, nhưng ngày cũng như đêm, nóng nực không tả nổi. Chỉ cần đi dưới nắng một lát thôi mồ hôi đã túa ra nhễ nhại và sau khi trán ráo mồ hôi thì lưu lại một cảm giác thật khó chịu. Chủ nhật, định bụng đi hóng gió, lâu lắm tôi mới lại leo lên xe đạp. Tôi đạp xuôi xuống bờ kênh rồi đổi hướng vòng sang khu nhà bố tôi ở. Đang thả lỏng chân chậm rãi nhấn pê đan, tôi thình lình dồn sức guồng chân đạp. Sau khi đạp qua đoạn đường dài ba bến xe buýt, tôi đã tới nhà bố. Tường bao quanh nhà mới bị đổ, chưa được xây lại khiến sân nhà bề bộn phơi ra. Tôi khóa xe vào đường ống nước, tra chìa khóa mở cửa vào nhà. Con về rồi, tôi chào nhưng không thấy động tĩnh gì nên đoán chắc bố vắng nhà. Có lẽ bố đã đi đâu đó với bộ đồ câu.

Tôi mở hết cửa ra vào cùng cửa sổ rồi bắt tay dọn dẹp, dù trong nhà cũng chẳng mấy bừa bộn. Cửa sổ nhà bố mở ra hướng Nam nên sàn nhà được chiếu sáng rõ. Tôi đưa chổi quét, đám bụi cuộn xoáy vẩn lên. Ngửi thấy mùi nước sông, tôi mở cửa buồng tắm thì thấy bên trong để ba cái chậu cao

su to. Cả ba đều đựng đầy cá. Một chậu cá chép, một chậu chạch, chậu còn lại, trông thoáng hơn hẳn hai chậu nhung nhúc kia, lững lờ mấy con cá nheo. Cảnh này tôi đã thấy nhiều từ hồi nhỏ nên cũng chẳng lạ lẫm gì. Tôi ngồi xổm, chăm chú nhòm ba cái chậu. Vài con cá chép ở giữa chậu đã ngửa mình phô bụng bạc, nổi lềnh phềnh trên mặt nước. Gần đó, một con cá chép mình nhỏ nằm dính trên mặt sàn lát gạch men. Bị phơi trần ra không khí, vảy và mắt nó đã khô coong. Tôi hơi nhích chân vì tê, vừa va phải cái chậu đựng chạch thì mặt nước liền sủi lên sùng sục. Tôi ngồi yên nhìn một lúc rồi thọc tay vào chậu chạch. Nước trong chậu nhơn nhót.

Tuy không hay tỏ thái độ ra mặt nhưng tôi ghét cay ghét đắng việc bố để cá sống ở trong buồng tắm như thế này. Thật khó mà lẳng lặng chịu đựng cho nổi, cái cách cả căn nhà nồng mùi tanh tưởi từ đám cá cứ ba bốn ngày bố lại bắt mang về, cái cách lòng bàn tay tôi dính đầy vảy cá khi nắm vòi nước hay rờ tới bồn rửa mặt, cái cách tôi đang ngồi bồn cầu tiểu tiện thì đập ngay vào mắt mấy cái vảy cá dính dưới sàn gạch men, cái cách hễ tôi tắt điện đặt người nằm xuống là nghe vọng lại tiếng cá mú bì bốm thoi thóp.

"Bố, bố, bố tính để chỗ cá này cho ai ăn?"

Tôi từng ba bốn bận hỏi bố như vậy, còn bố, dù cũng có lần thoáng tỏ vẻ khó chịu, chỉ nghe để đấy chứ tuyệt nhiên không trả lời.

Tôi đã lớn lên dưới tay ông bố ấy.

Ông bố tuy cần mẫn chuẩn bị cơm hộp cho con nhưng thức ăn kèm theo luôn chỉ là củ cải muối vàng - sự dưỡng dục từ một ông bố có thể cho là vô tâm mà cũng có thể coi là bản tính khô khan. Giữa hai bố con chúng tôi không có nhiều những cuộc chuyện trò đáng nhớ. Hồi tôi còn nhỏ, hễ đến dịp lễ tết họ hàng tụ tập, các cô các bác lại cực lực giục bố tôi tái hôn, nhưng bố thường né tránh, vẻ như phiền toái lắm, nên mãi chẳng có tiến triển gì. Mẹ tôi thì đã bỏ nhà đi từ hồi tôi còn bé tí nên tôi cũng không biết gì nhiều về mẹ. Tất cả những gì tôi biết đều nhờ bập bốm nghe chuyện các cô bác bàn tán, chuyện mẹ tôi là gái tiếp viên quán nhậu, chuyện cả nhà đều ngõ ngàng khi bỗng một ngày bố thình lình đưa mẹ về ra mắt, chuyện sau đó bố mẹ tôi sống chung với nhau mà không cưới xin gì, chuyện mẹ tôi rất xinh, rất trẻ, ngực rất nở nên cuối cùng, như tất cả mọi người lo ngại, đã bỏ nhà trốn theo tình nhân. Tôi hầu như không có một ký ức nào của chính mình về mẹ. Những hình dung có thể được coi là ký ức thì đều rất mơ hồ. Cảm giác lưu lại ở bàn tay tôi từng đôi ba lần nắm gấu váy vải bông in họa tiết sặc sỡ, mùi keo cao su, cánh tay mảnh mai kéo tay tôi thật mạnh lên xe buýt, có lẽ tôi vẫn hằng nghĩ những hình dung ấy là ký ức về mẹ. Khi bỏ nhà đi, mẹ tôi đã đổ sạch cái hộp các tông đựng phấn trang điểm rồi cất vào đó một nắm dây buộc tóc. Những sợi dây chun gắn quả dâu, củ cà rốt, quả dưa hấu, hoa tím bằng nhựa, giờ tôi đã làm mất cả chẳng còn lại cái nào.

Quét tước xong, tôi đang định đóng cửa thì phát hiện có con gì đen đen nằm ở cầu thang.

Là con ve. Một con ve bụng bự với một đầu cánh bị rách. Chết chưa nhỉ, tôi mới chạm vào nó định nhìn cho rõ thì con ve liền nhỏm cái đầu cùng phần ức bè bè dậy như muốn thách thức tôi thử chọc vào nó xem.

Qua người quen của người quen của người quen, chính bố đã hỏi tìm giúp tôi việc làm ở tiệm sửa chữa của chú Yeo. Tôi bỏ học năm mười bảy tuổi. Vì bị bạn học bắt nạt. Tôi đã chiu đưng đủ trò, cả những trò khó có thể được định nghĩa đơn giản chỉ là "trò trẻ con". Tôi cứ nghĩ rồi sẽ đến ngày bọn bắt nạt tôi sẽ tự chán ngấy và thấy phiền toái thôi, cho đến một hôm chạm mặt một con bé cùng khóa trên đường đến trường. Nó đi ngược chiều với tôi. Vốn nó là đứa lắm trò quá quắt nhất trong cái hội bắt nạt nên tôi thầm nghĩ chắc chắn nó sẽ lại kiếm chuyện với mình. Tôi căng thắng ngẩng đầu bước tới, nhưng từ phía đối diện, con bé đó lại cúi đầu như thể xấu hổ mà lướt qua tôi. Tôi đi tiếp, nghĩ chắc hôm đó nó không có hứng, nhưng hôm sau nó lại hùa vào với nhóm kia bắt nạt tôi hết mình, nhìn con bé đó như vậy tôi cảm giác có thứ gì đó rã rời sụp đổ. Ngay cả việc tôi điểm tĩnh chịu đưng sự bắt nạt vô lý này cũng trở nên thật vô nghĩa. Và không còn muốn gắng gượng tồn tại trong một bầy đàn thêm nữa, tôi đeo cặp rời khỏi trường. Lũ ngốc, lũ

ngốc, tôi vừa nghĩ vậy vừa đi bộ về tận nhà, rồi đến tối tôi vẫn cứ nghĩ, Lũ ngốc, Lũ ngốc. Kể từ hôm đó tôi không quay lại trường nữa. Thấy tôi đã đến giờ đi học mà vẫn ở nhà, bố cũng chẳng hỏi một lời. Những ngày như vậy kéo dài, được một tháng thì chính tôi mới là người hết chịu nổi sự im lặng và thông báo mình sẽ bỏ học, bố tôi cũng chỉ đáp, ừ, rồi thôi.

Tôi nói mình muốn thử kiếm việc làm bố tôi cũng chỉ đáp, "Ù," rồi thôi. Tôi kể mình mới tìm được một căn phòng cho thuê gần đây và đã chuyển hết đồ đạc đến đó, lúc tôi đứng trước cửa nhà chào, Con đi đây, bố tôi cũng chỉ đáp, "Ù," rồi thôi.

Từ xa vọng tới tiếng ve đồng thanh kêu ve ve, con ve phía cầu thang cũng ngay lập tức cất tiếng e e kêu theo.

Tôi lấy bí ngô trong tủ lạnh ra xắt nhỏ nấu canh. Đem bí ngô được xắt qua loa xào với dầu, cho thêm tôm muối, nêm nếm gia vị rồi đổ nước vào nồi. Tôi áng chừng lượng nước vừa đủ một nồi canh ăn được ba bốn bữa, đợi canh sôi tôi múc riêng một bát cho mình. Bày tỏi ướp xì dầu cùng kim chỉ cạnh bát canh, tôi ngồi ăn cơm với canh bí ngô, một mình, không có bố trong chính ngôi nhà của bố. Tôi hướng mắt nhìn ra ngoài qua khung cửa sổ mở toang. Một người phụ nữ luống tuổi đầu chít khăn đang kéo chiếc xe tay chất đầy thùng đựng nước lên con dốc dẫn tới suối nước khoáng. Từ nơi cao và xa nào đó bầy ve đang kêu râm ran. Từ phía cầu thang cũng vọng lại tiếng e e. Như không còn sức kêu

cho đúng điệu, con ve e e đứt quãng thêm dăm ba bận rồi im bặt.

Rửa bát xong tôi bước ra khỏi nhà, thấy con ve đã nằm ngửa bụng lên trời.

'Con đi đây, tôi nói rồi đóng cửa.'

Chú Park, chủ một tiệm sửa chữa có quy mô tương đương tiệm chú Yeo nằm bên tòa A, ghé thăm tiệm chúng tôi. Chú Park giơ hai bộ ăm li đèn điện tử chân không ra khỏi xe kéo, phân trần rằng đã xem xét mấy ngày rồi vẫn chưa sửa được nên nhờ chú Yeo giúp đỡ. Trong lúc chú Park với chú Yeo vừa nghiên cứu bộ ăm li vừa bàn bạc, tôi mang chiếc ghế ọp ẹp ra mời bạn đồng hành của chú Park ngồi. Đó là một ông cụ ăn vận chỉnh tề và lịch thiệp. Ông không hề để bụng chiếc ghế úi xùi, ngay ngắn ngồi xuống, chăm chú theo dõi hai "kỹ sư" làm việc. Chú Yeo gác bộ ăm li sang một bên, quay qua hỏi chú Park về chuyện giải tỏa tòa A. Dường như bên tòa A đã bắt đầu đồn ra đồn vào vài phương án cụ thể. Nghe đâu ban quản lý dự án đã đề nghị cấp chi phí di dời cho cả những chủ kinh doanh thuê mặt bằng không có giấy phép đăng ký kinh doanh, và trong trường hợp các chủ kinh doanh đồng ý chuyển sang một khu chợ tạm sắp xây dựng xong thì sau này sẽ được tạo điều kiện buôn bán làm ăn mà chỉ cần nộp mỗi phí quản lý. Nghe qua thì bùi tai đấy nhưng giờ ngay đến mấy ông chủ cũng còn đang tò mò không biết khu chợ tạm được hứa hẹn kia nằm ở đâu, chú Yeo tỏ ý hoài nghi mà nói vậy. Thế ông có định chuyển sang cái khu chợ tạm đó không? Chú Yeo hỏi chú Park. Chú Park đáp rằng mình có định chuyển.

'Ở đó thì có gì chứ?'

'Thì cũng chưa có gì.'

'Chưa có gì thì ông chuyển qua đó làm gì?'

'Chắc rồi sẽ khá hơn chứ.'

Giữa lúc hai chú chuyện trò qua lại, ông cụ đi cùng chú Park chúi người về phía tôi hỏi.

'Cô có thấy bà cụ khi nãy đứng ngoài kia không?'

'Vừa có một bà cụ đứng ngoài kia ư?' tôi nghi hoặc, trả lời mình chẳng thấy ai cả.

Nghe vậy chú Park liền quay sang phía chúng tôi nói, 'Mẹ đang ở nhà mà bố.' Rồi chứ giới thiệu ông cụ đi cùng mình với chú Yeo, lúc ấy đang hết sức ngạc nhiên. Bố tôi đấy, quá nửa cái bóng của ông cụ mới ngóc dậy ở đâu đó cách đây không lâu, kể từ đó ông cụ ăn nói cư xử khác thường lắm, khiến tôi không dám để cụ ở nhà một mình, đành dắt theo đi khắp nơi thế này, hy vọng ra ngoài sẽ giúp cụ lấy lại sinh khí, đỡ bị cái bóng ám. Nghe chú Park giải thích thế tôi mới để ý thấy riêng phần bóng quanh chân ông cụ nhạt màu bất thường. Lúc chú Yeo chào, ông cụ vẫn mỉm cười chào lại lịch thiệp không tỏ chút gì khác lạ, nhưng chỉ một lát sau ông cụ đã dáo dác nhìn quanh rồi bỏ ra ngoài khiến chú Park phải chạy theo nắm tay dắt vào. Mẹ đang ở nhà mà bố, chú Park nói. Không, ta không tìm bà ấy mà đang tìm cái bóng của ta, ông cụ đáp nhưng vẫn đi theo chú

Park vào trong và lại ngồi ngay ngắn xuống ghế, như đã hoàn toàn quên rằng vừa mới đây mình còn định đi đâu. Chú Park và chú Yeo quay lại đàm đạo về bộ ăm li. Thỉnh thoảng mắt tôi lại chạm mắt bố chú Park. Hễ bốn mắt chạm nhau ông cụ lại hỏi tôi chuyện gì đó. Như về thời tiết hôm qua hay về một bộ ăm li cổ mà ông cụ rất quý, rồi đang yên lành, chốc chốc ông cụ lại tìm cụ bà "vừa lúc nãy còn ở đây", mỗi lần như thế chú Park lại nói, "Mẹ đang ở nhà mà bố."

Ông cụ nắm tay chú Park, người con trai đã tuổi trung niên, ngoan ngoãn rời khỏi tiệm sửa chữa. Chúng tôi tiễn hai bố con họ tới tận lối ra vào tòa nhà.

'Khi nào đến lượt tòa B giải tỏa mình có dọn sang chợ tạm không ạ?' Tôi hỏi. Chú Yeo lắc đầu.

'Muốn sang đó cũng phải có tiền mới sang được.'

'Thế mình đi đâu hả chứ?'

'Tòa C,' chú Yeo đáp.

'Bên đó liệu còn chỗ không?'

'Tòa B mình đã trống hoác trống huơ thế này thì tòa C còn thế nào nữa, bên đó trống quá kể cũng đáng ngại nhưng đã làm ăn ở đây ngót nghét ba mươi năm rồi đâu thể dọn đi nơi khác được,' chú Yeo gãi đầu đáp.

Hôm đó, trên đường xuống tầng một tôi gặp Mu Jae. Nghe tiếng gọi, tôi quay sang thì thấy Mu Jae đang đứng bên kia bãi đỗ xe. Tay ôm một túi đồ trông nằng nặng, hình như anh đang bận việc gì đó. Mu Jae ngó trái ngó phải rồi băng qua bãi đỗ xe tiến tới chỗ tôi.

```
'Lâu rồi không gặp.'
'Ù'.'
'Tôi gọi điện cho Eun Gyo được không?'
'Được, anh gọi nhé.'
'Vây cho tôi số điện thoại đi.'
```

Tôi toan viết số điện thoại cho Mu Jae thì phát hiện ra cả hai chúng tôi đều chẳng cầm theo thứ gì có thể dùng để viết. Tôi đọc số điện thoại hai lần rồi hỏi Mu Jae liệu có nhớ nổi không.

'Nhớ được chứ. Tôi sẽ gọi điện đấy,' Mu Jae nói rồi đi. Tôi nhìn theo dáng lưng anh mãi một lúc lâu.

Kể từ hôm đó đã mấy ngày trôi qua mà chẳng có điện thoại gọi tới. 'Rồi, vậy khỏi đi,' tôi một mình sưng sỉa.

Tôi đang rửa cốc thì mất điện.

Đèn đóm bỗng nhiên tối thui.

Tủ lạnh phát ra tiếng mô tơ quay rù rù vô vọng rồi cũng

xit ngóm. Tịch mịch. Muốn trước tiên bỏ tạm cái cốc đang cầm trên tay xuống, tôi đặt nó vào vị trí tự ước lượng là giá đỡ. Nhưng có lễ tôi đã tính sai, cái cốc rơi xuống đất, vỡ đánh choang một tiếng chói tai. Suốt một lúc, tôi đứng đông cứng ngươi. Chắc chắn các mảnh thủy tinh đã bắn tung tóe khắp sàn, nhưng tối quá không nhìn thấy gì nên tôi chẳng biết phải di chuyển theo hướng nào. Nghĩ hay là thử bật bếp ga lên xem sao, tôi bật bếp, nhưng thật khó mà soi rõ sàn nhà bằng lửa bếp ga. Nhà có nến ở đâu không nhì, tôi nghĩ, song chợt nhớ ra mình chưa bao giờ bỏ tiền mua mấy thứ nến niếc gì, rốt cuộc đành ngậm ngùi tắt bếp. Tôi cầm một mảnh giẻ vừa lau đẳng trước chân vừa nhích từng chút một. Bắp chân tôi đau nhói. Cố chịu cơn đau, tôi nhích dần lên và dùng lại lúc tới ngưỡng cửa phòng ngủ. Tôi sấp người, tì trán lên bậu cửa. Tôi không muốn động cựa thêm nữa. Mép ngoài bàn chân tôi buốt nhói như bị mảnh thủy tinh găm vào, bắp chân cũng chắng khá hơn. Cảm giác có máu đang chảy, tôi thử áp lòng bàn tay vào chỗ đau, quả nhiên một chất dấp dính vừa như máu lại vừa như mồ hôi đang lan ra. Tôi nhấn lòng bàn tay lên chỗ đau buốt. Tôi không nhúc nhích, cũng không tài nào ngẩng đầu lên được. Vì cảm giác lưng hẫng hắn đi khi vừa bị thương vừa quỳ sấp người trong bóng tối, và như thể cái bóng của tôi đang sống dậy. Tôi thấy sợ. Vì ý nghĩ chưa biết chừng cái bóng của mình đã sống dậy từ nãy rồi và đang đứng lẫn vào bóng tối trong một xó xỉnh nào đó. Và bởi thế, hình như bóng tối đang càng lúc càng tăm tối hơn. Một nỗi niềm gì như phẫn

nộ "đến một cây nến cũng không mua phòng hờ thì còn sống mà làm gì" trào lên rồi lắng xuống, một nơi nào đó khó xác định trong tôi bỗng râm ran đến khó chịu, khiến tôi bật khóc tức tưởi, nín khóc rồi lại càng sầu não hơn.

Tôi gí mũi xuống bậu cửa, vừa chằm chằm nhìn một vết mờ mà tôi đoán là vân gỗ vừa ngửi mùi bậu cửa nửa ẩm nửa khô. Chẳng thà, tôi nghĩ. Chẳng thà mình biến quách thành một cái gì tối tăm, vì một thứ tối tăm thì đã tối sẵn rồi, và vì đã tối sẵn rồi mình sẽ chẳng còn sợ bóng tối nữa, không phải thế ư, trở thành một thứ tối tăm đáng thương thì sẽ thế nào nhỉ, thứ tối tăm đáng thương đó sẽ là gì nhỉ, gọi nó là gì được nhỉ, ôi chẳng biết nữa, chẳng biết nữa, hãy trở nên tối tăm đến không còn biết gì nữa đi thôi, đã đến nước này rồi, tôi đang mở mắt mông lung nghĩ ngợi thì điện thoại đổ chuông. Tôi di chuyển theo hướng chuông reo. Quờ quang cái giá thấp tè, tôi lôi điện thoại ra, trong lúc mò mẫm đã nhỗ tay làm rơi thứ gì nho nhỏ từ trên kệ xuống đất. Vẫn cúi sấp người, tôi nghe điện thoại, là Mu Jae. Eun Gyo, Mu Jae cất tiếng gọi tên tôi bằng một giọng khàn khàn rồi bật ho.

```
'Ở đằng ấy cũng mất điện à?'
'Ù.'
'Ở đây cũng tối lắm,' tôi trả lời rồi nín thinh.
'Eun Gyo,' Mu Jae gọi.
'Sao lại khóc thế?'
'Có khóc đâu.'
```

```
'Có khóc mà.'
'Kệ tôi.'
'Sợ à?'
'Vâng.'
'Ngốc.'
'Tôi không ngốc.'
'Ngốc,' Mu Jae nói rồi thở dài.
'Anh Mu Jae,' tôi gọi.
'Ù',' Mu Jae đáp.
'Đừng cúp máy.'
'Tôi không cúp máy đâu.'
```

'Bảo tôi ngốc cũng được nhưng đừng cúp máy.' Tôi nói, rồi ghé sát tai lắng nghe âm thanh vọng lại từ Mu Jae ở phía bên kia đầu dây.

```
'Hát một bài nhé?'

'Anh hát đi.'

'Hát bài gì nhỉ?'

'"Dấu giày".'

'Eun Gyo, bài đó như thế nào nhỉ?'

'Dấu giày trên tuyết trắng.'

'Dấu giày nối bước chân cún con. Là ai, là ai mới sớm tinh mơ đã xa rời.'
```

```
'Không được rồi.'
  'Sao vậy?'
  'Tôi lại nghẹn cổ rồi.'
  'Bài này anh cũng nghen cổ sao?'
  'Thì bài hát kể người ra đi vào sớm tinh mơ mà chỉ có
mình cún con đi tiễn, cũng chỉ để lại mỗi dấu giày.'
  'Vậy thì thôi.'
  'Eun Gyo không thấy thế à?'
  'Để người ta hát gần hết cả bài rồi.'
  'Tôi sẽ hát bài khác.'
  'Thế anh kể chuyên đi.'
  'Chuyện gì nhỉ?'
  'Chuyện thiếu niên Mu Jae.'
  'Lần trước đã kể đến đâu rồi?'
  'Đến đoạn bố thiếu niên Mu Jae chết, sau đó như thế
nào?'
  'Có một thiếu niên.'
  TT
  'Tên cậu thiếu niên ấy là Mu Jae,' Mu Jae nói rồi im lặng
mãi một lúc. 'Thôi, không kể nữa nhé.'
  'Tai sao?'
  'Kể chuyện ấy giữa đêm hôm thế này rùng rọn quá.'
  'Chuyện ấy thì có gì rùng rợn nhỉ?'
  'Vì đấy là chuyện về một cậu thiếu niên, sau khi bố mất
```

và để lại một đống nợ nần, đã phải vừa lớn lên từng ngày vừa còng lưng trả nợ.'

'Vậy ư?'

'Để trả nợ cậu ấy lại mắc nợ, để trả lãi từ món nợ này cậu ấy lại mắc vào một món nợ khác, cậu ấy phải toàn tâm toàn lực trả nợ, giữa bao nợ nần cậu ấy lại nợ thêm phí sinh hoạt cứ ngày một phình to, cứ mãi như vậy. Eun Gyo kể chuyện gì đi. Một chuyện mà không rùng rợn đến mức kia ấy,' Mu Jae nói.

'... Vậy tôi kể chuyện Omusa nhé.'

'Omusa?'

'Anh Mu Jae không biết Omusa à?'

'Không.'

'Omusa là cửa hàng bán bóng đèn của một cụ ông. Nói bóng đèn nhưng không phải bóng đèn tròn mình thường sử dụng đâu, mà là mấy cái bóng nhỏ xíu bán hai mươi won, năm mươi won hay một trăm won để lắp vào các thiết bị điện tử cơ ấy. Mua bóng đèn ở Omusa bao giờ cũng sẽ được thêm một bóng. Mua mười bóng được mười một bóng, mua bốn mươi bóng được bốn mươi mốt bóng, mua năm mươi bóng được năm mươi mốt bóng, mua một trăm bóng được một trăm linh một bóng, mỗi lần mua đều được cho dôi ra một bóng.'

'Là do ông cụ bán hàng đếm nhầm à?'

'Ban đầu tôi cũng tưởng vậy, nhưng lần nào mua cũng

thấy được cho dư bóng đèn, dù chỉ dư đúng một cái thôi, nên tôi nghĩ chắc không phải ngẫu nhiên đâu. Một hôm tôi đã đánh bạo hỏi. Nghe tôi hỏi, ông cụ chủ tiệm đang đếm bóng đèn liền dừng tay ngẩng lên nhìn tôi chằm chằm. Tôi căng thẳng tưởng mình đã hỏi gì thất thố, nhưng để ý kỹ mới nhận ra ông cụ đang hơi nhích miệng. Như thể đang gắng sức lắm để cất tiếng vậy. Mãi sau ông cụ mới nói, rằng trên đường mua bóng đèn mang về hàng có thể bị vỡ, hoặc bị thiếu, mà tiệm Omusa lại nằm ở chỗ xa xôi nên ông bỏ thêm một bóng để khách hàng không phải đi đi lại lại vất vả. Nghe ông cụ nói vậy, thế nào nhỉ, tôi đã cảm động theo một cách rất đỗi thuần khiết ấy, tại vì, anh Mu Jae biết không, bình thường vẫn hay có kiểu khuyến mãi mua một tặng một mà. Ở mấy cái siêu thị lớn ấy, anh Mu Jae đã mua hàng kiểu đó bao giờ chưa?'

'Cũng thỉnh thoảng.'

'Khi mua một món đồ mà được tặng thêm một món y chang ta dễ nảy sinh cảm giác mình được lợi, nhưng có bao giờ ta nghĩ điều đó là sự chu đáo hay quan tâm đâu.'

'Đúng thế thật nhỉ.'

'Ở Omusa, tuy chỉ được tặng thêm một cái bóng đèn nhỏ xíu chẳng đáng tiền nhưng cảm giác như rất được trân quý, nên tôi thích lắm.'

'Ra thế.'

...

. . .

```
'Anh Mu Jae.'
'Ù.'
...
'Giờ anh kể chuyện cho tôi nghe đi.'
'Chi bằng để tôi hát một bài.'
'Hát cũng được.'
```

'Dấu giày trên tuyết trắng... Dấu giày trên con đường núi đơn côi...'

Vừa mới đây còn bảo nghẹn cổ không hát nổi mà giờ Mu Jae đã hát trọn cả bài.

Thậm chí cả khi tôi yêu cầu hát thêm lần nữa, anh cũng không từ chối, vẫn trầm ấm cất tiếng ca... trên tuyết trắng...



Tôi từng có lần lạc ngay giữa trung tâm thương mại khi chạy việc vặt cho chú Yeo.

Trong vô thức tôi đã đi nhầm từ tòa B sang tòa A. Dù đã qua lại khu này lâu năm nhưng chỉ toàn đi những đường hay đi nên tôi hoàn toàn lạc lối giữa các tòa nhà vừa giống lại vừa khác nhau một cách quá đỗi tinh tế. Tôi leo lên tận tầng ba mươi để xác định lại phương hướng. Đứng trên sân thượng hóng gió, tôi cúi nhìn. Năm tòa nhà, bắt đầu từ tòa A rồi đến các tòa B, C, D, E kéo dài về phía con sông trung tâm thành phố. Trông tựa năm cỗ xe khách khổng lồ, không bánh xe, đang lê bụng nối nhau đi thì chợt đỗ khựng lại ở đó. Trừ tòa A cao nhất, các tòa khác đều chỉ có tám tầng. Trước nay tôi mới chỉ chạy việc cho chú Yeo đến tòa C, chưa từng đi tới các tòa sau. Tôi áp sát người vào rào chắn, nhìn xuống sân thượng tòa B. Một người đàn ông mặc chiếc quần rão lụng thụng đang vừa hút thuốc vừa từ sân thượng bên đó nhìn xuống thành phố.

Tôi ước lượng đại khái vị trí rồi phóng mắt tìm, nhưng thật khó mà xác định được nơi mình cần đến chỉ qua lời chỉ

dẫn chung chung của chú Yeo. Tôi bất lực quay lại tòa B nhờ chú Yeo vẽ cho cái bản đồ. Chú Yeo dặn tôi dù bị lạc ở đâu, lạc kiểu gì cũng đừng đi sang tòa A mà phải xuống tầng một. Nhìn bản đồ chú Yeo vẽ bằng những đường cong mơ hồ lên mặt sau tờ giấy nhớ, tôi đã tìm được đến nơi.

Nơi tôi tìm đến chính là Omusa.

Omusa là một tiệm bán bóng đèn.

Omusa không phải nơi có thể tình cờ phát hiện khi đi lướt qua, Omusa chỉ có thể đến khi biết rõ rằng có một cửa tiệm như vậy tồn tại ở một nơi như vậy.

Cùng tôi làm chuyến đi tới Omusa nhé.

Dù bạn đi bằng tàu điện hay xe buýt, cũng hãy xuống ở bến đối diện rạp chiếu phim giữa trung tâm thành phố. Sau đó đi bộ về phía khu trung tâm thương mại bán các mặt hàng điện tử nằm cách đó khoảng một trăm mét, băng qua dãy các quầy hàng bày bán thần lần khô; đồng hồ báo thức, thắt lưng giả da, đồ cao su, pin, giày, mũ... đến góc phía Bắc tòa A. Len qua các quầy đèn điện có gương tựa vào các cột chống ngoài trời, vòng sang bên phải đi vào tầng một tòa nhà được dùng làm bãi đỗ xe, bạn sẽ bắt gặp những cụ ông cụ bà lấy thùng giấy thay bình phong quây thành những khoảng không gian hình tam giác vuông ở giữa cầu thang và nền đất. Ở đó có một bà cụ tóc bạc trắng cắt ngắn ngang vai, trừ những khi trời mưa, lúc nào cũng ngồi cách

"nhà" mình độ hai mét nhìn ra ngoài đường lớn như thể đang chờ đợi ai. Một lần nọ, trên đường đi qua tôi thấy một người qua đường tới chìa cho bà cụ một ổ bánh mì. Bà cụ nhìn chằm chằm ổ bánh mì người ấy chìa ra, với vẻ hết sức sửng sốt bà nhận lấy ổ bánh, kẹp vào giữa ngực và đầu gối, rồi lại đưa mắt nhìn ra đường lớn. Đi qua nhà bà cụ; tiếp tục bước theo con đường giữa bên phải là bãi đỗ xe, bên trái là những quầy đèn điện và dụng cụ, tới khi xuất hiện con ngỗ đầu tiên, bạn hãy đảo chân đi vào trong ngỗ, tại đây bạn sẽ gặp một dì bán hàng mặt lạnh tanh đang hấp dồi lợn. Chỉ đặt đúng một cái thùng phuy chẳng cần đồ đoàn gì đặc biệt, dì đã bán hàng ở đó suốt hai mươi năm trời. Bước tiếp, bạn sẽ đi qua những người đàn ông đang gà gật sau khi bày biện vào trong tủ kính nào đồng hồ quả quýt, đồng hồ báo thức cổ; đồng hồ đeo tay cũ, thìa đũa bạc xỉn mầu; những ki ốt nhỏ bán thuốc lá, nước giải khát và trứng luộc; những tiêm sửa chữa radio đời cũ cùng những hàng bán linh kiện... hàng nào cũng như tiệm nào, chật chội đến nỗi không thể kê thêm dù chỉ một cái bàn.

Bước vào con ngỗ đâm xuyên qua dãy hàng quán, hay đúng hơn chỉ là một cái ngách tối thui, tin hin tựa khoảng phân cách giữa hai tòa nhà, bạn sẽ thấy bên tay phải một quán ăn xập xệ không biển không bàn ghế, chỉ chuyên giao cơm trưa với duy nhất một thực đơn là cơm trắng với canh và đồ ăn kèm, đối diện quán ăn đó chính là Omusa. Tối om và lụp xụp như thể suốt từ những năm bảy mươi vẫn chưa

từng một lần xây sửa. Tuy là tiệm bán bóng đèn nhưng soi sáng cả căn tiệm chỉ có độc một dây bóng đèn tròn ánh xanh vàng treo tường.

Sin sít.

Nếu soạn một cuốn từ điển bằng tranh thì minh họa cho từ "sin sít" chắc chắn sẽ là quang cảnh trong tiệm Omusa.

Chính thế, sin sít.

Sin sít đến độ sau khi nghĩ ra từ "sin sít" bạn không còn có thể nạy ra bất cứ từ nào khác để miêu tả khung cảnh trước mắt.

Hiện lên giữa khung cảnh ấy là ông cụ chủ tiệm tuổi đã vào độ cổ lai hy, mái tóc dày bạc phơ. Ông cụ ngồi trên ghế đẩu, trước mặt kê chiếc bàn gỗ, sau lưng là giá cất bóng đèn lèn chặt kín những hộp các tông to bằng viên gạch xây tường. Ngồi dưới bóng đèn tròn tỏa ra thứ ánh sáng tù mù, ông cụ lúc nào cũng chăm chú nhìn cái gì đó và đắm chìm trong suy nghĩ, phải đến khi có khách đến hỏi mua bóng đèn, ông mới lặng lẽ đẩy ghế đứng dậy, không đáp một lời.

Không vội vàng cũng không lưỡng lự, ông cụ run rẩy đi tới một điểm xác định trên giá, lôi ra một hộp, tựa như rút một viên gạch, giữa vô vàn những hộp các tông hay giấy bồi, không hộp nào mới hơn hộp nào. Đem cái hộp ra đặt lên mặt bàn, ông cụ mở nắp hộp đã mềm oặt để đó rồi đi đến một giá khác, lấy một túi ni lông to cỡ lòng bàn tay đem về bàn. Sau đó ông cụ thong thả mở hết cỡ miệng túi và bóp sao cho tròn, xong xuôi thì thò tay phải vào hộp bốc

một vốc bóng đèn bé bằng móng tay rồi thả từng bóng từng bóng vào cái túi đang há miệng chờ trên tay trái. Trông chẳng khác nào mớm mồi cho bầy chim nhạn non - một so sánh thú vị tôi từng hóng được một hôm nào đó, trong lúc đứng giữa hàng khách đợi đến lượt mình.

Vì ở Omusa thời gian chỉ trôi theo nhịp độ riêng của ông cụ chủ tiệm nên dẫu có bận việc thì sau khi hối hả cuốc bộ đến tận Omusa và yêu cầu bán cho mình loại bóng này bóng kia, các vị khách vẫn thường đứng ngẩn ngoài cửa tiệm mà ngó vào trong hoặc vừa bóc trứng luộc ăn ở ki ốt gần đó vừa đợi tới lượt nhận hàng rồi ra về. Tuy chậm chạp nhưng ông cụ chủ tiệm Omusa tập trung trong từng động tác, mỗi động tác lại thấm đẫm phẩm cách, nên khách hàng dù sốt ruột đến đâu cũng không thể giục giã hay hối thúc. Cũng có vài người cực kỳ nóng vội buông lời phàn nàn, nhưng chưa một ai từng bỏ Omusa sang tiệm khác. Vì những giá bóng đèn ở Omusa đã được tích lại từ lâu nên ở đây có mọi loại bóng không thể tìm được ở bất cứ nơi nào khác. Nếu nhìn kỹ bạn sẽ thấy có những hộp được đánh dấu bút bi nhỏ xíu, nhưng những hộp không dấu má gì còn nhiều hơn gấp bội, và chỉ mình chủ nhân của chúng biết rõ có gì ở đâu. Thực sự, dù bạn có yêu cầu loại bóng đèn nào thì ông cụ chủ tiệm Omusa, tuy chậm chạp thật đấy, cũng sẽ không lạc lối mà đến thắng giá lấy ra đúng loại bóng bạn cần.

Nếu ông cụ chết đi thì những bóng đèn kia sẽ thế nào?

Nếu không còn ông cụ nữa thì ai sẽ biết được ở đâu cất những gì? Phải chăng tất cả những điều cổ quý đều sẽ bị coi là cũ kỹ lỗi thời mà vứt bỏ? Rời Omusa trở về tôi thường trở nên u sầu vì những suy nghĩ như vậy. Trong số những người năng lui tới tiệm sửa chữa cũng có vài người hay nói những lời tương tự về tiệm và chú Yeo, mỗi lần nghe được những lời ấy tôi lại ngẫm nghĩ về lịch sử tiệm mình.

Một ngày nọ tôi tìm đến Omusa mua bóng đèn thì không thấy ông cụ chủ tiệm cũng chẳng thấy những giá cất bóng đèn đâu.

Trống không, chỉ còn bức tường tối om ở lại.

"Ra vậy, ông cụ mất rồi." Tôi nghĩ.

Tôi quay về tiệm sửa chữa báo tin cho chú Yeo, suốt một lúc thật lâu gương mặt chú lộ vẻ rối bời. Chúng tôi không thể sửa và phải trả lại những đơn hàng cần những loại bóng đèn này đã không còn mua được. Đúng lúc ấy những đơn hàng như thế lại ùn ùn đổ về tiệm. Lạ thật, có những người mà khi họ còn ta chưa biết quý, chỉ đến khi mất đi ta mới nhận ra họ quan trọng đến nhường nào, thật đáng tiếc, thỉnh thoảng tôi và chú Yeo lại bảo nhau như vậy.

Tôi trở lại tìm Omusa vào quãng qua hè chớm thu.

Trong số những người thường xuyên tới tiệm sửa chữa có một chú họ Kwak. Trạc tuổi chú Yeo lại cùng có thú chơi thiết bị âm thanh, chú Kwak từ lâu đã hay qua lại tiệm. Chú

Kwak vốn là lính cứu hỏa, sau khi về hưu chú bảo chẳng còn chốn nào khiến mình cảm thấy gắn bó, và cũng kể từ đó chú bắt đầu năng lui tới tiệm sửa chữa của chú Yeo.

Ông xem hộ tôi cái này với, chú Kwak chui vào trong tiệm, cầm theo một bộ ăm li cũ của Đức.

Cái thứ cũ rích này còn xem xét gì nữa, nói vậy song chú Yeo vẫn thụp người xuống ngồi xổm cạnh chú Kwak, vừa hút thuốc vừa ngắm nghía bộ ăm li.

'Nó làm sao?'

'Bên trái bị tịt tiếng rồi.'

'Sao ông lại thịt nó vậy?'

'Nào biết tôi đã thịt hay làm gì nó, chỉ biết là nó xuất âm tệ hẳn đi.'

'Nó vốn cứng lắm mà nhỉ?'

'Hôm trước nó bị sét đánh trúng còn gì. Tôi đoán là từ hôm đó.'

'Ông thông minh đấy.'

'Thì tôi thông minh mà.'

'Biết rồi.'

'Tôi để nó cho ông đấy.'

'Để tôi thư thư mấy bữa.'

'Đèn tín hiệu cũng hỏng rồi, thay luôn cho tôi nhé.'

'Lấy đâu ra đèn mà thay?'

'Tôi mua đem đến rồi đây.'

Nói rồi chú Kwak lục túi lôi ra cái túi ni lông quen thuộc. Ông kiếm đâu ra thứ bóng hiếm có khó tìm này thế? Đáp lại câu hỏi của chú Yeo, chú Kwak bảo trên đường đến đây đã ghé Omusa mua. Chú Yeo và tôi sửng sốt ngó chú Kwak trân trân. Hoàn toàn không để ý đến vẻ ngạc nhiên của hai chú cháu tôi, chú Kwak chìa cái túi ni lông đựng bóng đèn tiệm Omusa ra.

'Ông cụ chuyển đi rồi mà.'

Tôi tìm đến nơi chú Kwak chỉ thì quả có Omusa ở đó. Trong con ngách lùi sâu hơn một chút so với vị trí ban đầu. Ngoại trừ đã lắp bóng đèn huỳnh quang tử tế và trần nhà cao hơn so với trước đây thì Omusa vẫn vậy, vẫn tách biệt, vẫn treo tấm biển nhỏ viết chữ Omusa bằng bút lông và vẫn sin sít một cách khó diễn tả nên lời. Ông cụ chủ tiệm vẫn ngồi trên ghế đẩu sau bàn gỗ, quay lưng lại giá cất bóng đèn.

'Bán cho cháu hai mươi bóng cầu chì.'

Tôi vừa dứt lời ông cụ liền từ tốn đẩy ghế đứng dậy. Và tôi đợi.

Ngay trước khi đông về, người ta ra quyết định giải tỏa tòa đầu tiên trong năm tòa nhà của trung tâm thương mại.

Lễ khởi công diễn ra vào thứ Hai. Đến dự là những nhà báo cùng quan chức nhà nước mà tôi mới chỉ thỉnh thoảng thấy trên mặt báo hay ti vi. Dàn xe tải quấn băng-rôn nhìn

như đeo yếm đỗ cạnh sảnh lễ chờ tới lượt. Mỗi băng-rôn được cố định ngay chính giữa đầu xe bằng hai sợi dây thừng dày cộm. Tôi chằm chằm nhìn những tấm băng-rôn in cụt lun hai chữ "Chúc Mừng". Quan khách tham dự đứng một lúc ở phía sau rồi rời chỗ, di chuyển vào thang máy đi lên tòa B. Ngày hôm sau, trên đường đi làm tôi ghé qua sạp báo thì thấy báo nào báo nấy đều giật tít với những cụm từ na ná nhau kiếu "giải tỏa trung tâm thương mại bán đồ điện tử" hay "lùi vào dĩ vãng". Tò báo đặt giao tới tiệm sửa chữa cũng chẳng khác gì. Chú Yeo trải tò báo lên thùng loa vẫn dùng làm bàn mỗi khi ăn cơm, rồi vừa húp canh vừa dọn đống chén đĩa đựng thức ăn sang một bên, chú chăm chú đọc báo. Tôi hỏi tại sao bên tòa A đồng ý giải tỏa nhanh thế thì chú Yeo đáp rằng do bên đó kinh doanh manh mún quá. Tại một tòa nhà mà quyền kinh doanh gần như đã không còn, các chủ kinh doanh chỉ lo kiếm bữa nay không biết đến bữa mai, cũng chẳng còn khoản phí quyền lợi nào để trông chờ thì hiển nhiên họ sẽ thấy khoản tiền hỗ trợ di dời đó là một món lớn và nhanh chóng nhận tiền mà dọn đi thôi, chú Yeo giải thích.

Dù mới chỉ có mình tòa A sắp bị giải tỏa nhưng báo nào báo nấy đều giật tít theo cùng một khuôn, khẳng định chắc nịch như thể toàn bộ trung tâm thương mại sắp bị san bằng và xóa sổ nay mai. Chú Yeo bảo họ làm vậy chính là để sớm thủ tiêu quyền kinh doanh ở các tòa còn lại, dễ dàng mưu đồ các bước tiếp theo. Gặp kẻ sắp chết không những không

cứu còn ra sức rủa chết đi chết đi, chú Yeo nói, trông có vẻ ăn đã mất ngon. Quả nhiên, nhờ những bài báo ấy, suốt mấy ngày sau liên tục có điện thoại gọi đến tiệm sửa chữa, mỗi ngày vô số cú, hỏi tiệm có phải đã đóng cửa không hay đã chuyển đi đâu.

Bị rào bạt kín mít, đêm đêm, nhân lúc tối trời, tòa A âm thầm bị tháo dỡ. Một ngày nọ, giở tờ báo được giao tới tiệm ra đọc tôi mới biết đó là hình thức thi công không tiếng ồn áp dụng kỹ thuật tiên tiến. Phá dỡ một tòa nhà ba mươi tầng mà lại lặng lẽ đến thế, thực rất kỳ lạ và mờ ám, tôi đem chuyện hỏi chú Yeo, người vẫn hay lưu lại tiệm đến tận khuya, nhưng chú cũng trả lời rằng không nghe thấy tiếng động gì khác lạ. Mỗi sáng đi làm tôi lại thấy lớp rào chắn hạ xuống một chút vì mỗi đêm người ta lại phá một tầng của tòa nhà.

Cuối cùng tòa A cũng bị san phẳng, ở nơi từng là tòa A ngay lập tức được xây một công viên.

Cùng khoảng thời gian đó, Omusa lại biến mất lần nữa.

Khi trung tâm thương mại được quy hoạch lại xung quanh công viên mới thì đồng thời, nhiều cửa hàng lân cận cũng biến mất không dấu vết. Một cái bóng khẳng khiu, chẳng rõ có phải của ông cụ chủ tiệm Omusa, lang thang quanh khu này mấy hôm liền không biết đi đâu về đâu rồi một ngày nọ cũng biệt tăm biệt tích. Trong lòng nuối tiếc khôn nguôi, trên đường đi làm tôi cố tình rẽ sang bên đó thì thấy các hàng quán bị bỏ hoang vẫn còn chưa kịp tháo biển, con

ngách bé tin hin mà mỗi bức tường lại có ai đó vẽ lên một dấu X bằng sơn màu trắng sữa, hoang phế đợi bước kế tiếp của đời mình.

Lần này tôi và chú Yeo tiếp tục đợi được báo rằng Omusa đã mở cửa lại ở đâu đó, nhưng mãi chẳng có tin tức gì.

Mùa xuân, các bước tỉa tót cuối cùng dần đi đến hoàn thiện.

Tất cả rào chắn đều không còn, công viên đầu tiên đã lộ diện.

Thảm cỏ đang nhú mình, sắc xanh ròn tươi mới.

Xinh đẹp như một sân quần vợt.

Tôi và Mu Jae ở lại trung tâm thương mại đến tận khuya rồi cùng nhau xuống công viên.

Chúng tôi rón rén đi bộ, tới băng ghế dài ở rìa công viên thì ngồi nghỉ. Băng ghế đủ cho bốn người ngồi nhưng lại có một thanh ngang cứng chắn ở giữa như tay vịn. Chia ra thế này làm gì nhỉ, tôi thắc mắc. Để cấm người ta nằm đấy, Mu Jae đáp và nở nụ cười khó hiểu. Tôi cũng cười. Đêm có sương giăng. Cứ cách bốn năm mét lại trồng một cột đèn đường nên cũng không tối lắm. Những cột đèn đỡ bóng đèn đội chao nho nhỏ vươn cao vút, trông vừa giống cây nấm lại vừa từa tựa võ sĩ đứng canh. Lớp sương đậu trên thảm cỏ đón ánh đèn lấp la lấp lánh. Hít phải sương, tôi hơi nghẹt thở.

Mu Jae cầm theo một túi đựng đồ ăn uống. Tôi chọn một miếng sandwich, nhận lấy một hộp sữa rồi mở ra uống. Vừa nhìn những biển báo cấm giẫm lên cỏ cắm lác đác trên bãi cỏ tôi vừa uống sữa. Quay đầu sang trái là đại lộ cắt thành phố thành hai nửa Đông-Tây, quay đầu sang phải là mặt tường ngoài của tòa B, phơi ra màu gạch đỏ nguyên thủy sau khi tòa A bị phá bỏ. Công viên nhìn thẳng về mặt tường phía Bắc ấy của tòa B nên dù đứng ở vị trí công viên hay tòa B thì cũng có cảm giác hai bên gần nhau đến đột ngột, như hai nửa của một khối thống nhất thình lình bị cắt đôi. Từng bị lạc trong tòa A nên lúc mới nghe chuyện quy hoạch lại thành công viên tôi đã nghĩ hẳn sẽ rộng lắm, nhưng ngồi ở đây thế này tôi mới thấy nó nhỏ hơn mình tưởng. Bé nhỉ, tôi thẫn thờ nói, Mu Jae gập đôi hộp sữa đã cạn, đáp rằng anh cũng ngạc nhiên vì công viên bé hơn tưởng tượng.

'Ở đây từng có bao nhiêu người còn gì.'

'Họ đi đâu cả rồi nhỉ?'

Vừa nói tôi vừa phóng mắt nhìn về phía bên kia bãi cỏ.

Ở nơi ánh mắt tôi và Mu Jae hướng tới, bóng một cây phong mới trồng duỗi dài. Bóng cây lẫn vào bóng đêm ở rìa công viên, tôi nhìn lớp lớp bóng tối chất chồng lên nhau ấy, ngẫm nghĩ xem đâu từng là chỗ dựng bình phong hộp giấy của bà cụ tóc ngắn. Tôi vừa nhắc tới bà cụ, Mu Jae liền kể mình cũng gặp bà cụ nhiều lần. Vậy ư, tôi hỏi lại, sau đó là im lặng kéo dài. Một con châu chấu trông hơi giống chuồn chuồn, nhưng nhỏ hơn chuồn chuồn và to hơn muỗi, lảo đảo

bay quanh đầu gối rồi đậu xuống mu bàn tay tôi. Dường như cánh nặng vì sương nên nó bay không vững. Tôi ngồi yên nhìn con châu chấu bò trên mu bàn tay, leo lên cổ tay rồi lại tụt xuống, hết hơi bám lấy mu bàn tay mình. Mu Jae cất tiếng.

```
'Eun Gyo biết slum nghĩa là gì không?'
'... Có phải là nghèo không?'
'Tôi đã thử tra từ điển rồi.'
'Từ điển bảo sao?'
```

'Khu ổ chuột của một thành phố, nơi những người nghèo tập trung sinh sống.' Quay sang nhìn tôi, Mu Jae trả lời. 'Người ta bảo khu này là *slum* đấy.'

```
'Ai bảo cơ?'
'Báo chí, mọi người.'
'Slum.'
'Kỳ cục nhỉ.'
'Kỳ quá.'
'Slum.'
'Slum.'
Tôi ngồi lặng một thoáng rồi nói tiếp.
```

'Tôi từng nghe từ *Slum* rồi nhưng chưa bao giờ nghĩ nơi này là cả.'

'Tôi cũng vậy,' Mu Jae hơi chỉnh lại tư thế ngồi và nói. 'Bố tôi đã từng bán lò sưởi ở đây. Hồi còn bé, mỗi lần tới đây cùng mẹ hay các chị, từ xa tôi đã thấy dáng bố mang ghế ra

ngồi trước cửa hàng. Thấy chúng tôi đến bố thường bỏ đi đâu một lát rồi quay về đưa cho một bọc dồi lợn gói giấy báo bảo chúng tôi ăn. Ngồi bên bố, tôi vừa ăn khúc dồi lợn thái dài vừa ngắm người qua lại. Cách bố cuộn giấy báo quanh đoạn cuối khúc dồi rồi mới đưa cho tôi để mỡ khỏi dây ra tay, cách bố dúi cho tôi mấy đồng xu lúc tôi chuẩn bị ra về vẫn còn sống động trong tâm trí như chỉ mới hôm qua. Giờ nghĩ lại, thật không hiểu một người vừa vụng ăn nói vừa thiếu sót đủ điều như bố tôi đã buôn bán kiểu gì. Đang ngồi ăn dồi cùng tôi mà có người đi ngang qua là bố tôi vùng đứng dây hỏi họ tìm gì hay có cần gì không. Hồi ấy, tuy còn nhỏ nhưng tôi đã rất bàng hoàng khi thấy bố mình chào mời khách như vậy, chốc chốc tôi lại òa khóc vì ghét thấy mọi người đi lướt qua giả bộ không nghe thấy những lời mời chào của bố. Bố thì giận lắm, quát tôi hư vì khóc mà không chiu nói lý do, nhưng chỉ là tôi cảm thấy rất đau lòng mà thôi. Chẳng hề biết tôi đau lòng, bố lai càng quát, tôi lai càng đau lòng càng khóc tọn, bố lại càng quát dữ hơn, rốt cuộc bố quay đầu đi, không nói với tôi một lời nào nữa. Đến nước đó tôi cũng chẳng thể khóc thêm, đành cứ thế đứng bên cạnh bố. Bố tôi mất cũng đã lâu rồi, đáng lẽ những ký ức ấy phải phai mò cả rồi chứ, vậy mà không, chúng cứ rõ mồn một khiến tôi không thể tách rời nơi này khỏi những tâm trạng ngày đó, thế nên nghe họ gọi khu này là slum tôi cảm thấy rất oan ức. Cứ bảo nghèo thôi có khi đã chẳng sao, gọi slum nghe chẳng công bằng chút nào, tôi đã nghĩ mãi như thế đấy.

'Rồi một ngày, cả khu này sẽ bị san phẳng thôi. Có lẽ họ gọi *slum* cho đơn giản đấy, vì nếu nhắc đến kế sinh nhai của từng người cụ thể thì sẽ phải bận tâm đến rất nhiều điều khác nữa mà.i

```
'Vậy ư?'
'Slum,' tôi nói.
'Slum.'
'Slum.'
'Slum.'
'Slum.'
'Kỳ nhỉ.'
'Hợi sợ nữa,' tôi nói vậy rồi lặng thinh một lúc lâu.
```

Mặt tường ngoài của tòa B, suốt bao nhiêu năm nay, đến tận khi tòa A bị san bằng, vẫn còn được giấu kín, nay phảng phiu và nhạt nhờ nhô lên trông thật tủn mủn. Tôi nhìn chằm chằm mặt tường ngoài tòa nhà thân quen, lạ lẫm trước dáng hình nguyên thủy của nó.

'Dù tòa B bị phá tôi cũng không muốn sang tòa C đâu,' Mu Jae nói.

'Một khi đã sang tòa C nhất định sẽ phải sang tòa D, rồi tòa E, sau đó sẽ là gì nữa?'

'Ăn nữa không?' Mu Jae chìa túi về phía tôi. Vì trong túi không còn thứ gì mình muốn ăn, tôi lưỡng lự, cuối cùng nhón lấy một quả cam. Mu Jae thả cái túi xuống cạnh chỗ ngồi, đón lấy quả cam từ tay tôi và bắt đầu bóc vỏ. Khỏi cần

đĩa nhé, Mu Jae dúi lại vào tay tôi quả cam đã được bóc tách rất khéo, xòe nở quanh núm như hình bông hoa. Rồi anh nói tiếp.

'Thế nên dạo này tôi đang cố tìm một chỗ tốt tốt. Đằng nào cũng chuyển đi, dù ít dù nhiều, tôi cũng muốn chuyển tới nơi nào tốt hơn bây giờ. Chú Kong không rành mấy việc phức tạp này nên đã giao cả cho tôi, tôi tìm miệt mài lắm mà muốn chỗ ổn thì giá trên trời, muốn giá ổn thì lại toàn chỗ chẳng ra sao, không dễ tí nào.'

Tôi tách hai múi cam đưa cho Mu Jae, anh nhận lấy bỏ vào miệng.

Cũng chẳng rõ là kiếm một chỗ tương tự như xưởng chúng tôi bây giờ, không cần hơn, là việc khó thật hay là tôi chỉ đang luyến tiếc khi sắp phải rời khỏi nơi này để tìm thuê chỗ mới, dù đây cũng chỉ là một cái xưởng sáu bảy mét vuông. Công việc ở xưởng lại toàn liên quan tới kim loại nặng nên cũng khó có thể chuyển đi xa.

'Rồi sẽ tìm được thôi.'

'Thật không?'

'Ai cũng tìm được mà.'

'Đi đâu bây giờ nhỉ?'

'Yên tĩnh quá. Ù.'

'Đẹp thật.'

'Đẹp, nhưng tôi cứ cảm thấy thật kỳ.' Mu Jae đăm đăm dõi mắt ngắm nhìn công viên.



'Chơi cầu lông đi?'

'Ù'.' Tôi đáp, ý muốn nói để hôm nào, nhưng Mu Jae lại đến thật.

Anh đến sau khi nói chuyện điện thoại với tôi. Dạo này tôi bị mất ngủ, vận động chân tay chút thì sao nhỉ, liệu có ngủ được không nhỉ? Nghe nói là được. Vậy thì... tôi đến bây giờ đây. Tôi bối rối cúp máy rồi nhìn đồng hồ, đã hơn chín giờ tối. Thật hay đùa đây, tôi ngờ vực, ba mươi phút sau Mu Jae đạp xe đến mang theo cặp vợt cầu lông cùng chai nước.

'Chơi cầu lông thôi.'

Nghe Mu Jae kể đã đạp xe qua cả chục bến xe buýt để đến nhà mình, tôi nghĩ, Cầu lông cầu lá gì nữa, chỉ riêng đạp xe đến tận đây thôi đã là vận động đáng kể rồi, nhưng cũng chỉ giữ trong lòng không nói ra. Chúng tôi đến một công viên gần đó.

'Hay lắm,' Mu Jae bừng bừng nhuệ khí. 'Eun Gyo chơi cầu lông bao giờ chưa?'

'Rồi, nhưng cũng chỉ tập chơi trong giờ thể dục hồi bé

thôi.' Tôi đáp.

'Đừng lo, người ta chẳng bảo cầu lông với bơi là hai môn mà chỉ cần *master* được thì cả đời sẽ không quên còn gì.' Mu Jae vừa nói vừa dúi cây vợt vào tay tôi rồi chạy ra đằng xa.

'Không phải là bơi với đạp xe à?'

Nhưng kỳ lạ hơn cả là cái cách Mu Jae vui vẻ nói từ *master*. "Anh Mu Jae, hôm nay anh lạ quá, anh nói chuyện lạ quá." Tôi đang vừa cầm vợt vừa hoang mang nghĩ vậy thì từ phía bên kia Mu Jae đã hô, Đỡ này, rồi phát cầu sang. Tôi lặng người ngước nhìn quả cầu lông bay vút lên trời đêm, thoáng khựng lại giữa bầu không rồi rơi xuống như thình lình sực nhớ ra chuyện gì. Đoán đã đến lúc, tôi vung vợt thật mạnh nhưng vợt chỉ quật vào hư không, còn quả cầu lăng thình rơi xuống đất.

'Phải tập trung nhìn cầu đến cùng chứ.' Mu Jae nhắc. "Nhìn cầu bay lên đỉnh, đợi cầu bắt đầu rơi, khi nào cảm giác như mình lõ nửa nhịp thì đánh."

"Tôi biết rồi."

Tôi giao cầu lại, Mu Jae liền đỡ trả. Quả cầu đế cao su cắm mấy cọng lông bay lên, quay mòng mòng. Chúng tôi đánh qua đánh lại mấy lượt. Cầu Mu Jae phát sang cao quá, liên tục bay qua đầu tôi dù tôi đã với tay hết cỡ.

Cầu bay cao cỡ nào rồi cũng phải rơi xuống thôi, đợi đến lúc đó là được mà.

Mu Jae đáp lại như trêu ngươi khi nghe tôi bực bội càu

nhàu.

Sau một hồi vừa đánh cầu lông vừa thay phiên nhau hô, "Đánh này, Đố nhé," tôi và Mu Jae tiến ra đường chạy. Bên trái chúng tôi là một bãi cát tròn kiêm sới vật. Chạy nào, Mu Jae hô rồi chạy huỳnh huỵch, chẳng mấy chốc đã biến mất khỏi tầm mắt tôi. Đường chạy màu xanh, nếu men theo rìa công viên chạy đúng một vòng thì sẽ chạy được 298 mét. Mới được lát lại nên mặt đường này rất êm; Một mình chạy giữa hàng cây phong và cây ngân hạnh vẫn còn xanh mướt, tôi ngẫm ngợi không hiểu mình vì cái gì mà nửa đêm nửa hôm còn ra đây chạy hùng hục thế này. Chạy được một lúc tới nghe thấy tiếng quần áo sượt lạt sạt ở đằng sau.

'Eun Gyo,' Mu Jae vừa gọi vừa chạy vượt lên trên tôi rồi lại khuất dạng ở khúc quanh.

'Eun Gyo.'

'Eun Gyo.'

Cảnh đó còn lặp lại thêm hại ba lần nữa: Tôi nghĩ không thể cứ thế này được, bèn quay người chạy về hướng ngược lại, tóm lấy Mu Jae đang chạy tới từ phía đối diện.

'O,' Mu Jae đứng chạy tại chỗ, nghiêng nghiêng đầu. 'Sao Eun Gyo lại chạy từ đằng đó lại?

'Chạy cùng nhau đi.'

'Vẫn đang chạy cùng nhau đấy thôi.'

'Đâu có, nãy giờ toàn chạy qua nhau mà. Cứ thế này, chúng ta chẳng khác gì hai vệ tinh lệch quỹ đạo cả.' Tôi vừa

dứt lời Mu Jae liền "ừm", rồi hạ cả hai chân xuống.

'Eun Gyo sai rồi.' Anh nói. 'Quay theo quỹ đạo thì phải gọi là hành tinh chứ.'

'Hành tinh?'

'Đứng yên một chỗ là các hằng tinh, quay quanh hằng tinh là hành tinh, quay quanh hành tinh là vệ tinh.'

'... Nhưng chúng đều có điểm chung là quay theo quỹ đạo mà.'

'Ù'nhỉ.'

'Hành tinh cũng quay, vệ tinh cũng quay còn gì? Tất cả, đều quay theo quỹ đạo.'

'Đúng thật nhỉ. Hành tinh hay vệ tinh khỉ gì, đều chỉ là mấy thứ quay vòng vòng,' Mu Jae nói vậy rồi bắt đầu đi bộ. Tôi sánh bước bên anh. Khi có xe đạp đi ngược chiều hoặc từ đằng sau tiến tới, tôi sẽ lùi ra sau Mu Jac hoặc anh sẽ lùi ra. sau tôi rồi chúng tôi lại chậm rãi tiến bước. Một đôi nam nữ có vẻ là vợ chồng mặc đồ thể thao gọn gàng lướt qua, một người phụ nữ đội mũ vàng đi giật lùi mất hút về phía sau, rồi một người đàn ông mặc quần đùi ngắn cũn hùng hổ sải bước như đang thi đi bộ nhanh băng qua giữa tôi và Mu Jae. Đôi vợ chồng vừa chạm mặt ở khúc quanh khi nãy lại đang tiến về phía chúng tôi.

Mu Jae nói. 'Eun Gyo, chúng ta cũng đang quay đấy.'

'Đang đi bộ mà.'

'Đang vừa quay vừa đi bộ.'

'Tôi sẽ nghĩ là mình chỉ đang đi bộ thôi.'

'Tuỳ mình chỉ đi bộ nhưng vì Trái Đất hình tròn nên rốt cuộc mình cũng đang quay còn gì.'

'Anh Mu Jae, nói vậy thì vĩ mô quá.'

'Trở thành cả hành tinh và vệ tinh.'

'Cái gì trở thành hành tinh và vệ tinh co?'

'Chúng ta.'

Chúng tôi im lặng đi bộ hồi lâu. Đã khuya rồi mà vẫn có không ít người ra ngoài thể dục thể thao. Dưới ánh đèn đường, từng người hoặc tập thể dục tay không, hoặc sử dụng các dụng cụ, hoặc nhảy dây hoặc chạy theo đường chạy. Tôi cứ ngỡ câu chuyện khi nãy đã kết thúc, nhưng bỗng nhiên Mu Jae lại hỏi.

'Eun Gyo muốn trở thành gì, hành tinh hay vệ tinh?'

'Tôi không thích quay đâu.'

'Sao chổi thì sao?'

'Sao chổi cũng quay còn gì? Như sao chổi Halley ấy.'

'Halley,' Mu Jae nhắc lại, chìm trong suy tưởng rồi lại hỏi tiếp. 'Sao băng thì thế nào? Sao băng chắc vừa khéo đấy nhỉ. Nhưng sao băng sẽ cháy bùng rồi tan biến. Phù phiếm.'

Đi bộ được ba vòng như thế chúng tôi dừng lại ở cửa phía Đông công viên, nơi Mu Jae khóa xe đạp. Anh dắt xe ra. Liệu bây giờ anh đã ngủ được chưa? Tôi hỏi. Chắc là được, Mu Jae đặt chân lên pê đan. Sau khi dặn tôi về cẩn thận, anh rướn người ra trước, nhấn pê đan hai ba vòng, đạp được mấy mét anh dừng khựng, ngoái đầu lại.

'Eun Gyo, thực ra khi nãy tôi sai rồi.' Chân trái chống xuống đất đỡ lấy xe, Mu Jae nói. 'Tôi sai rồi.'

'Sai gì cơ?'

'Thực ra, hằng tinh cũng quay. Hằng tinh cũng chuyển động đấy,' nói rồi Mu Jae lại chuệch choạng đạp tiếp, phút chốc đã mất hút về phía xa.

Hai ngày sau, tôi gặp lại Mu Jae ở trung tâm thương mại.

'Anh ngủ có ngon không?' Tôi hỏi, nhưng Mu Jae chỉ cười mơ hồ.

Tại công viên tươi xanh đã thay thế tòa A tuần nào cũng rộn rã hội hè.

Hễ tới thứ Sáu hoặc thứ Bảy, từ sáng sớm đã nườm nượp xe tải chở giàn giáo sắt cùng các thiết bị âm thanh đến công viên, đám người chuẩn bị cho sự kiện cũng tất bật chạy đi chạy lại. Tầm giữa trưa, sân khấu được dựng hoàn chỉnh trên bãi cỏ. Ở chỗ dành cho quan khách ngồi, một sàn gỗ được khéo léo lắp cao hơn mặt đất để không làm hỏng cỏ. Quá trưa một chút, sau vài lần thử mic, âm nhạc vang lên. Tiếng người dẫn chương trình ghé sát mic hét to, tiếng chuyện trò xôn xao, tiếng khán giả cùng gào rú... ầm ầm dội lại đến đau đầu nhức óc. Đã ở tòa B, tiệm sửa chữa còn nằm ngay phía sát công viên nên dù có đóng cửa sổ

cũng không chặn nổi tiếng ầm ào bên ngoài, thành ra chúng tôi chỉ biết hết đóng lại mở cửa sổ chờ cho cuộc vui kết thúc. Tiếng nhạc vừa nổi lên là chú Yeo chửi, Mẹ kiếp, mẹ kiếp, không thể tập trung làm việc nổi, rồi đi xuống phòng bi a. Đóng cửa sổ mãi cũng nóng, lại bí bách, nên tôi cứ mở cửa để đấy rồi ngồi ngây người, ngắm cặp mầm lá trong chậu cây của Mu Jae đặt trên nóc tủ bận rộn nhún nhảy.

Như thể, mỗi lần bên công viên mở hội là phía Bắc tòa B và lối vào chính diện tòa nhà lại bị rào bạt chắn, đằng sau tấm bạt là những tiếng la hét, hò hát inh tai như thể chẳng bận tâm tới bất cứ điều gì. Bên kia tấm bạt càng láo nháo om sòm thì tòa B bên này càng tối tăm tịch mịch như không hề tồn tại. Trên bức tường phía Nam tòa B và gần thang máy có dán băng-rôn cùng những tờ giấy thông báo lấm lem đến khó hiểu, ghi dòng chữ "Tòa B đã hoạt động kinh doanh suốt hai mươi năm và sẽ còn tiếp tục kinh doanh bốn mươi năm nữa".

Dường như cuộc thương thảo về tòa B đang được tiến hành khá chậm chạp. Có ý kiến cho rằng do tòa B, khác với tòa A, vốn được chia nhỏ thành rất nhiều lớp, người này lại thuê lại của người kia nên việc thương thảo khó lòng diễn ra suôn sẻ. Có người lại nói vì các chủ kinh doanh còn đang lưỡng lự trước mức tiền đền bù bèo bọt phía doanh nghiệp nhà nước đưa ra do thị trường bất động sản độ này đóng băng, về sau lại cũng có người đồn bởi tòa B bị quy hoạch

làm nhiều khu, chỉ có mấy khu mặt tiền là nằm dưới trướng doanh nghiệp nhà nước còn lại đều thuộc tư nhân hết. Những lời đồn đoán rằng mỗi pyeong*giá hai ba trăm triệu lọt qua tai tôi nghe như thổ ngữ của một đất nước xa lạ, tôi đem hỏi chú Yeo.

'Họ nói tư nhân là nói ai vậy chứ?'

'Tư nhân tức là tiền chứ còn gì nữa.'

'Tiền a?'

'Ù', tiền. Là tiền nên mới đáng sợ đấy. Chính phủ chỉ huênh hoang xúc xẻng đầu tiên khởi công rồi sẽ chuyền cái xẻng sang tay kẻ khác ngay thôi.'

Chú Yeo nói rồi luôn mồm chửi, 'Mẹ kiếp, mẹ kiếp. Mọi sự, sẽ chẳng thay đổi đâu. Dạo này cái bóng cũng sống dậy rồi.'

Chú Yeo nói vậy rồi mới để ý, quả cũng có những hôm chú đi làm với cái bóng loáng thoáng bước đằng trước dẫn đường.

'Ăn gà không?'

Thứ Bảy, Mu Jae mang gà rán lên tiệm sửa chữa. Vừa lúc chú Yeo đã xuống phòng bi a, sau khi dặn tôi bao giờ về thì nhớ đóng cửa cẩn thận. Chúng tôi úp cái thùng loa rỗng xuống rồi bày gà lên trên. Ở bên công viên đang xập xình một bài hát với giai điệu không mấy ác ý, Cà chua rau củ khỏe mạnh, cà chua rau củ cà chua. Muốn lời mình nói tới

được tai người kia, chúng tôi phải cố cao giọng, nhưng làm thế lại có chút ngại ngùng nên tôi và Mu Jae chỉ im lặng ăn gà. Gà rán thật ngon, nóng hổi, giòn rụm, lại được ướp nước tương rất vừa miệng. Mỗi lần tôi cầm một miếng gà lên, Mu Jae lại chen vào giải thích, đó là cánh, đó là ức, đó cũng là ức.

'Eun Gyo,' Mu Jae gọi tên tôi, lớn giọng hơn thường ngày. 'Ăn nhiều vào.'

'Tôi đang ăn đây.'

'Ai ăn cổ nào?'

'Tôi không ăn cổ.'

'Vậy tôi ăn thử nhé?'

Mu Jae nhón một miếng cổ gà được chặt dài cỡ ngón cái, anh gặm rồi bỏ vào mồm nhai rào rạo, sau đó nhè ra lòng bàn tay từng mẩu xương tròn tròn dẹt dẹt.

'Cổ gà có vị gì vậy?'

'Vị gà.'

'Không phải vị cổ à?'

'Eun Gyo,' Mu Jae vừa chọp chẹp nhai vừa nói, 'vị cổ là vị gì chứ?'

'Không có gì, xin lỗi anh.'

'Tôi tò mò thôi.'

'... Vị chì.'

'Chì?'

'Tại tôi nghĩ cổ là một bộ phận nặng nề và nhiều mệt

mỏi. Dù gì nó cũng phải nuốt đủ thứ, thế nên hẳn cũng sẽ cho một vị khang khác, mà nặng nề và mệt mỏi khiến tôi nghĩ tới chì.'

'Ra là vậy.'

'Xin lỗi, anh đang ăn mà tôi lại nói thế.'

'Không sao.'

Mu Jae nói rồi chau mày, anh vừa ăn gà vừa như đang suy nghĩ gì lung lắm khiến tôi thấy hối hận vì tự dưng lại nói chuyện chẳng ra đâu vào đâu.

'Eun Gyo nói vậy tôi mới nghĩ,' Mu Jae cất tiếng. 'Gà ấy mà, có lẽ là loài mệt nhọc nhất trong số những sinh vật bị con người ăn thịt đấy. Mà lại còn nhiều nữa.'

Mu Jae nhè một miếng xương mảnh ra, chăm chú quan sát rồi cẩn thận để nó lên giấy ăn. Cà chua rau củ cà chua, bài hát nãy giờ vẫn văng vắng bên tai đã ngừng, bầu không khí tĩnh lặng hẳn.

'Eun Gyo,' Mu Jae cất tiếng. 'Đêm qua, tôi đã vấp phải cái bóng.'

'Anh bảo sao cơ?'

'Tôi bị vấp. Rồi bị ngã.'

Và Mu Jae kể cho tôi nghe.

'Hôm qua tôi về muộn. Bản thân cũng chẳng hề hay biết, mãi đến lúc về tới nhà thấy chân mình hôm nay đau hơn hản mọi khi tôi mới nhận ra là đã khuya rồi. Tôi ngồi gần cửa ra vào một lúc rồi đứng dậy định đi tắm. Bước được độ dăm ba bước về phía buồng tắm thì tôi vấp ngã. Rõ ràng chân tôi đã vấp phải thứ gì đó. Có cái gì dễ vấp đâu nhỉ, tôi nghĩ vậy và quay ra sau thì thấy phần chóp cái bóng đã ngóc dậy được cỡ nửa gang tay rồi. Phần còn lại của cái bóng nằm dưới sàn nhìn mờ mờ nhưng chỗ nó ngóc dậy lại sậm màu hơn một chút. Và thế là tôi nghĩ, "Cái bóng của mình sống dậy thế này đây." Tôi đã thử sờ vào nó.

Tôi cứ tưởng nó sẽ mảnh và không sức sống như tờ giấy, nhưng hóa ra không phải. Có điều, bảo giải thích cụ thể cảm giác nó đem lại là gì thì tôi cũng chịu, rất khó tả. Tôi cứ sờ rồi lại sờ mà vẫn thấy khó tả. Chưa biết chừng những cái bóng mới sống dậy đều khó tả nhường ấy. Trong lúc tôi chăm chú quan sát nó, cảm giác như cái bóng đã ngoi lên thêm một chút nữa, nhưng vì quá mệt nên tôi mặc kệ nó đấy, đi tắm rửa rồi làm các việc khác. Dù tôi có đi qua đi lại khắp nhà thì cái bóng cũng vẫn nằm lì một chỗ chẳng đi theo. Tôi đi đi lại lại mà không có cái bóng được một lúc thì, rất tự nhiên, trọng tâm cơ thể tôi dường như cứ bị kéo về phía nó, như thể cổ chân tôi bị buộc xích, như thể tôi là con chó bị buộc dây, mà không, như chiếc la bàn không thể không chỉ về một hướng, tôi không thể không bận tâm đến

cái bóng. Giữa lúc đó cái bóng đã sống dậy thêm một chút nữa. Ngay trước khi đi ngủ, tôi nhìn lại thì thấy nó đã có thêm đầu, cổ và vai, và giờ như đang định vươn nốt cánh tay trái lên, nghiêng mình nhổm hẳn dậy khỏi sàn nhà.'

'Rồi anh có ngủ không?' Tôi hỏi.

'Có chứ,' Mu Jae vừa đáp vừa gật đầu. 'Hôm qua tôi buồn ngủ rũ cả người. Nếu không ngủ thì phí quá.'

'Rồi không có bất cứ chuyện gì chứ?' Tôi lại hỏi.

Mu Jae lắc đầu. 'Cũng không hẳn là không có chuyện gì.

'Đêm, tôi tỉnh dậy vì khát nước thì thấy đau nhức bên sườn. Tôi đã mơ một giấc mơ lộn xộn mơ hồ, nội dung giấc mơ ấy là gì thì tôi hoàn toàn không nhớ nối. Đỉnh đầu tôi nhức nhối như vừa tỉnh dây sau giấc ngủ trưa bề bệt dưới cái nóng hầm hập của mùa hè, tôi cứ nằm thế một lúc, quên sạch về cái bóng. Sàn nhà lạnh buốt, lại cảm giác lưng mình như đang bị cái gì nằng nặng kéo, tôi bèn quay người nằm nghiêng, đúng lúc đó liền có thứ gì bám chặt lấy lưng tôi, nó dính sát đến nỗi tôi không thể động cựa, sức nó mạnh khủng khiếp, tôi bị nó bám gí lấy, không sao nằm thắng lại hay quay người sang bên kia được. Hễ vận sức đẩy nó ra sau tôi lại cảm nhận được lực đẩy ngược lại tương đương. Đang gắng sức đẩy tôi bỗng nghe thấy tiếng thì thầm, Sao thi, sao thi, nghe kỹ hóa ra là câu, Dù sao thì, Dù sao thì. Tôi sởn da gà, nghĩ mình mà để nó đẩy úp sấp người thì coi như đi đời nên cố hết sức kháng cự, kiên trì chống lại lực đẩy càng lúc càng mạnh từ sau lưng, rồi lợi dụng thời cơ tôi một hơi lật ngửa người lại, cảm giác kia cũng tan biến, không còn chút dấu hiệu cho hay lưng tôi từng có thứ gì bám vào. Tôi đã rất hoang mang, không rõ mình bị bóng đè hay bị chính cái bóng của mình đè nữa.

'Sau đó, tôi không tài nào ngủ lại được.' Mu Jae nói.

Đêm hôm đó, tôi cũng không tài nào ngủ được.

Mãi tới lúc mặt trời như nhú tôi mới chật vật chợp mắt rồi ngủ đến tận quá trưa mới dậy. Trong lòng bức bối và ngột ngạt, tôi xách xe đạp ra đường. Trời trong xanh. Tôi châm chậm đạp một vòng con đường mình vẫn hay đạp xe qua, rồi lướt qua cả nhà mình, cứ thế đạp tiếp. Được ngày đẹp trời, tôi nghĩ, và quyết định đạp về phía nhà Mu Jae. Tôi đạp xe qua mười mấy bến xe buýt, chốc chốc lại đụng phải những giao lộ hay đại lộ tấp nập không dễ cho xe đạp len qua. Hóa ra đêm đêm Mu Jae đều về qua những nơi thế này, tôi nghĩ, rồi như thấy hiện lên trước mắt bóng lưng anh đêm hôm ấy, lòng tôi bỗng quặn lại. Tôi cần mẫn nhấn pê đan. Dựng xe trước hiệu thuốc, tôi vừa băn khoăn, Liệu anh ấy có nhà không nhỉ, vừa bấm điện thoại gọi. Mu Jae nhận điện. Tôi nói với anh vài câu rồi ngập ngừng bảo vừa khéo mình đang ở gần nhà anh. Mu Jae ra đón tôi, anh mặc áo phông trắng thùng thình cùng quần cộc.

Tôi lặng yên ngắm dáng vẻ Mu Jae từ đằng kia bước lại. Cái bóng của buổi ban trưa sậm và ngắn, bám theo từng bước chân Mu Jae, uyển chuyển duỗi ra co lại dưới bàn chân anh. Tới gần, trông Mu Jae phò phạc và mệt mỏi. Có lễ đêm qua anh không ngủ được chăng, tôi nhìn Mu Jae, đang phân vân không biết đột ngột hỏi anh chuyện đó có kỳ không thì Mu Jae đã cất tiếng hỏi trước, sau một hồi nhìn tôi chằm chằm.

'Eun Gyo ăn trưa chưa?'

'Chưa.' Tôi đáp.

'Mình nấu mì kiều mạch ăn nhé?'

Rồi Mu Jae quay người đi. Tôi bước theo anh.

Tôi có bao nhiều điều muốn nói, vậy mà đến một câu cũng chẳng thốt nổi thành lời, rốt cuộc chỉ biết bồn chồn hết siết chặt rồi lại nới lỏng tay nắm xe đạp. Còn Mu Jae, sau khi đĩnh đạc chọn củ cải liền lưỡng lự hỏi tôi nên mua hành lá hay hành củ. Hành lá hay hành củ thì đều là hành cả mà, không phải cùng một loại sao. Nghe tôi nói, Mu Jae đáp rằng hai loại củ có hình dạng khác nhau và mỗi loại cũng cho một vị khác hẳn, anh cân nhắc thêm một lúc rồi chọn hành củ.

'Bên này.'

Tôi đi theo chỉ dẫn của Mu Jae, băng qua một ngôi chợ thưa thớt tới trước một tòa nhà diện tích hẹp, nép mình cao vọt lên giữa hai tòa nhà khác. Ở tầng một là một quán mì dao* đang mở cửa. Cạnh cửa ra vào tòa nhà có một hồ sen nhân tạo nhỏ, tôi ngó vào, thấy ba con cá chép đang lặn gần dưới đáy, chốc chốc lại phe phẩy vây. Tôi khóa xe đạp

vào gần đấy rồi cùng Mu Jae leo lên tận tầng bốn, qua lối cầu thang chật hẹp phả mùi nước âm ấm. Chúng tôi mở cánh cửa nhỏ bước ra ngoài sân thượng. Trước mắt tôi hiện ra một căn phòng tum xây bằng gạch màu cam. Trên dây phơi, vài tấm áo quần đang dần khô. Dưới mái hiện, một chiếc máy giặt dung tích nhỏ đang lặng lễ quay. Tôi tiến lại gần lan can, cúi xuống nhìn ngôi chợ mình vừa đi qua. Dưới những dây chẳng gắn quốc kỳ các nước đã bạc màu, tôi thấy lác đác đôi ba người qua lại. Đang trưa nên nắng như xối thắng xuống mắt. Trời này phơi chăn tuyệt đấy, tôi đang ngây người nghĩ vậy thì từ phía sau lưng Mu Jae cũng cảm thán, Trời đẹp quá, phơi chăn sẽ mau khô lắm đây, khiến tôi thoáng giật mình. Tôi cởi giày ở lối vào phòng lát gạch màu tím khá tinh tươm. Căn phòng Mu Jae ở rất trống trải, hầu như không có mấy đồ đạc. Một chiếc radio, một điện thoại bàn, một tủ đứng với bộ chăn gối xếp trên nóc... Gần cửa ra vào đặt đĩa để hương muỗi đốt dở cùng một chậu cây "trồng" dây đồng và những con chip điện tử. Tôi hỏi anh tại sao lại "trồng" mấy thứ đó trong chậu cây thì Mu Jae trả lời không phải cố ý mà vì hôm nào đi làm về cũng thấy mấy thứ ấy nằm trong túi từ khi nào, sợ vứt bừa bãi trong nhà thì giẫm phải nên về đến nhà là anh vùi luôn vào trong chậu cây. Tôi nhìn châu cây ngẫm nghĩ, Mình thính thoảng cũng có lúc như vậy, hóa ra anh Mu Jae giải quyết thế này đây. Mu Jae mở chạn bếp chọn nồi nấu mì. Tôi ngắm một lượt căn phòng gác mái. Khung cửa sổ hướng Tây treo một tấm rèm màu vàng đã xổ mép. Nhờ cửa sổ to nên không gian

bên trong cũng sáng sủa. Bên cạnh bồn rửa đang úp mấy cái bát đặt tử lạnh, sát cạnh tử lạnh là một thứ gì đó, bóng loáng đến kỳ dị.

'Lật đật à?' Tôi hỏi.

'Là matryoshka, búp bê Nga.' Mu Jae trả lời.

Con búp bê to ngang hũ gạo, vẽ hình thiếu nữ chít khăn đỏ. Mu Jae nói đó là quà chị ba anh được người ta tặng. Sau này chị kết hôn, tính mang theo nhưng vì chồng kêu không thích, chê nó kỳ quái nên chị để lại cho Mu Jae giữ. Đó là lần đầu tiên tôi nhìn thấy matryoshka. Thấy tôi ngạc nhiên nhìn con búp bê chằm chằm, Mu Jae liền đặt tay lên phần đầu tròn tròn của nó và gợi ý.

'Thử mở ra nhé?'

'Mở được ư?'

'Có gì mà không được.'

Nói rồi Mu Jae bắt đầu mở con búp bê matryoshka. Trong cõi lòng tăm tối của con matryoshka thứ nhất là con matryoshka thứ hai. Cạch, Mu Jae mở con matryoshka thứ hai, bên trong là con matryoshka thứ ba, cũng chìm trong bóng tối. Mu Jae lạch cạch mở những con matryoshka tiếp theo, tôi đón lấy nửa thân trên của chúng từ tay anh, đặt xuống sàn nhà. Trên sàn gỗ dần đặt kín những nửa con matryoshka, trông hệt những con dấu khổng lồ. Những khuôn mặt thiếu nữ bầu bĩnh, hoặc khóc hoặc cười, hoặc

ngạc nhiên hoặc không cảm xúc, hoặc trưng ra một vẻ khó tả, đón nắng sáng lên lấp lánh. Họa tiết khăn chít đầu, loại áo hay màu tóc, màu mắt mỗi con matryoshka cũng hơi khác nhau. Tôi hỏi có tất cả bao nhiêu con matryoshka. Mu Jae kẹp nửa thân trên con matryoshka thứ mười hai vào sườn, chăm chú nhìn con matryoshka thứ mười ba nằm bên trong và đáp.

'Hình như có hai mươi chín con cả thảy.'

'Nhiều ghê.'

'Mở tiếp nhé?'

'Đã mở đến đây rồi thì thử mở hết xem sao.'

Tôi nhất trí. Thế là cạch, cạch, cạch, cạch, cạch, Mu Jae mở tiếp. Tôi bày nửa con matryoshka thứ hai mươi tám ra sàn nhà và ngó vào nhìn con matryoshka cuối cùng còn sót lại. Trông nó từa tựa một hạt gì đó tròn tròn ánh nâu. Nhỏ hơn hạt đậu Hà Lan một xíu. Nó cũng được người ta cố vẽ cho cặp lông mày với cái miệng, nhưng khuôn mặt ấy trông vừa giống một bé gái mới sinh lại vừa giống một bà lão. Mu Jae nhặt nó đặt lên lòng bàn tay tôi. Nhẹ tênh, nhẹ đến không thể tả nổi. Qua lớp vỏ ngoài mỏng, tôi cảm nhận được khoảng rỗng bên trong, như khi cầm miếng bỏng mật trên tay. Tôi vừa khẽ nghiêng lòng bàn tay, con búp bê liền theo đường chỉ tay tôi nhẹ nhàng lăn về phía những ngón tay rồi rơi thẳng xuống sàn nhà. Tôi nhấc chân toan tiến tới nhặt thì giẫm ngay phải nó.

'A.' Tôi kêu.

Trong lúc tôi cứng người không thốt thêm nổi lời nào Mu Jae đã nhặt những mẩu vụn của con matryoshka cuối cùng lên. Như nhặt vụn kẹo, Mu Jae nhớn đầu ngón tay chấm từng mẩu từng mẩu cho lên lòng bàn tay Tôi nhìn những vụn vỡ được gom lại, chúng không còn là một hạt nhỏ tròn tròn ánh nâu, cũng không còn là matryoshka nữa rồi. Không thể vãn hồi, không thể trở lại làm bất cứ thứ gì được nữa.

```
'Vỡ mất rồi. Anh Mu Jae, tôi xin lỗi.'
'Không sao.'
'Tôi xin lỗi.'
```

Mu Jae phủi tay cho những mẩu vỡ rơi vào thùng rác, rồi đóng những con búp bê lại, có chút nhọc nhằn hơn so với lúc mở.

Cạch.

Cach.

Cạch.

Cạch.

Chúng lại trở về làm một con matryoshka duy nhất với rất nhiều con matryoshka ẩn bên trong. Tôi xin lỗi, tôi nhắc đi nhắc lại. Không sao, tôi chẳng để tâm đâu mà. Mu Jae vừa đáp vừa vặn vòi nước rửa củ cải.

'Matryoshka ấy mà,' Mu Jae vừa mài củ cải vào bàn nạo vừa nói, 'vốn dĩ bên trong nó chẳng có gì cả đâu. Chẳng có hạt hiếc nào hết. Bên trong matryoshka là matryoshka, rồi bên trong matryoshka lại là matryoshka nữa. Trong matryoshka bao giờ cũng có matryoshka, thực ra nó chỉ lặp đi lặp lại như vậy mãi thôi, rốt cuộc, là một thứ hoàn toàn trống rỗng. Thế nên, không thể nói nó bị vỡ là đã mất được, việc chúng ta làm vỡ nó đơn thuần chỉ là xác nhận lại rằng ngay từ đầu nó đã là thứ không hề tồn tại rồi.'

'Anh Mu Jae, vậy thì vô nghĩa quá.'

'Vì vô nghĩa như vậy nên tôi nghĩ nó cũng có đôi chỗ giống với việc con người ta sống trên cõi đời này.' Mu Jae nói. Củ cải trong tay anh đã được nạo gần hết, giờ chỉ còn là một miếng to cỡ nắm tay, anh đưa bàn tay cầm miếng củ cải ấy chỉ về phía con búp bê matryoshka.

Trước giờ tôi vẫn hằng nghĩ, về cơ bản, sống chính là như thể. Cũng không rõ là tôi đã từng chút từng chút ngậm lấy cái ý nghĩ ấy sau nhiều lần chứng kiến bóng của những người khác sống dậy quanh mình, hay chính ý nghĩ ấy đã dần dần ngấm vào tôi nữa. Ví dụ có một chuyện thế này. Hồi học cấp hai, tôi cùng mẹ và các chị sống ở một khu ngoại ô. Khu đó vừa hẻo lánh lại vừa xa đường lớn nên chẳng có mấy ai ở, cũng chẳng mấy khách vãng lai, nếu có ô tô nào lạc đường chui vào thì họ cũng quay đầu xe phóng

đi luôn. Phía sau ngôi nhà gia đình tôi ở có một bà cụ sống một thân một mình, ngày ngày kéo xe tay đi nhặt thùng giấy. Một ngày nọ bà cụ thình lình đụng phải một ông cụ từ khu kế bên sang tận khu chúng tôi nhặt thùng và giữa hai cụ nổ ra cãi vã. Nghe tiếng ầm ĩ tôi chạy ra xem thì thấy một cụ ông và một cụ bà đang cãi nhau óm tỏi ngay giữa trưa, mặc kệ những thùng những hộp cùng giẻ vụn chỏng chơ vương vãi giữa đường. Văng qua văng lại là những câu chửi tôi mới lần đầu nghe thấy trong đời. Hai cụ già vừa hung hăng nguyên rủa lẫn nhau vừa giật giẻ vụn giắt ở xe người kia ra ném vào nhau, cuối cùng cụ ông bỏ đi, chỉ còn lại cụ bà. Tôi đã trông thấy bà cụ ấy vừa đi về nhà vừa đấm ngực thùm thụp vì giận dữ và phẫn uất. Tôi cũng đã trông thấy cái bóng của bà cụ, trên bức tường bê tông phủ giàn hoa đăng tiêu, chúi cái đầu phình to khủng khiếp xuống người bà. Bà cụ đã về nhà, nhưng cái xe kéo giắt giẻ vụn của bà vẫn nằm ở đó. Tôi đứng nhìn cái xe nằm giữa đường vào giữa trưa ấy một lúc rồi cũng quay vào nhà, quãng mặt trời lặn, tôi ra ngoài, thấy nó vẫn nằm đó thì băn khoăn không biết chuyện đã ra sao. Bà cụ mất đúng hôm đó. Mọi người trong khu phố phát hiện ra bà cụ ngã trong sân nhà. Hồi đó, những người lớn ở khu tôi bảo bà cụ đau tim mãn tính, chết vì nhồi máu cơ tim, nhưng như những lời chính họ lén thì thầm nhỏ to với nhau, tôi tin rằng bà cụ chết vì không thể kháng cự lại cái bóng. Mấy ngày liền sau khi con cháu tìm về làm đám ma cho bà cụ, cái xe kéo vẫn nằm ở góc đường. Đồ chất trên xe cũng chẳng nhiều nhặn gì, chỉ có vài cái thùng, mẩu xốp cùng túi ni lông. Đứng trước cái xe kéo chất vỏn vẹn từng ấy thứ, tôi đã nghĩ, hóa ra con người ta chết chỉ vì mấy thứ này, hóa ra con người ta chết rồi để lại những thứ như thế này đây. Tôi trở về nhà, cảm giác như bị vật gì nho nhỏ đâm lút vào mạng sườn.

Tay phải cầm một nắm mì kiều mạch khô, Mu Jae đứng nhìn chằm chằm nồi nước đang đun.

'Eun Gyo, tôi không tin sau khi chết còn có một thế giới nào khác đâu. Con người, dù sống với điều kiện nào trong hoàn cảnh nào, ở một chừng mực nào đó, đều khó tránh khỏi những chuyện vô nghĩa. Tôi đã từng nghĩ như thế đấy. Tôi đã nghĩ, nếu có thể coi bản chất cuộc đời là vô nghĩa, thì sống trong cái cuộc đời vô nghĩa này ta gặp phải những chuyện bất thường cũng là điều đương nhiên thôi. Nhưng dạo gần đây tôi lại nghĩ hơi khác đi một chút.'

Tôi hỏi anh nghĩ khác thế nào.

'Tôi nghĩ, ngay từ đầu, lẽ nào bà cụ sống một mình ở đằng sau nhà tôi phải nhặt thùng giấy kiếm sống qua ngày lại là một việc thuận tự nhiên?

'Tôi nghĩ, đột ngột chết như vậy lễ nào chỉ là chuyện riêng của mỗi cá nhân, không liên quan tới bất kỳ ai hết? Và nếu những cái chết ấy, tuy không thuận tự nhiên một chút nào nhưng lại cứ diễn ra nhan nhản, thì chẳng phải như thế còn vô nghĩa hơn cả nếu ta cho rằng bản chất cuộc đời vốn lễ là vô nghĩa hay sao?'

'Eun Gyo, cho nhiều củ cải với hành vào quá sẽ cay đấy.'

'Tôi muốn ăn cay.'

'Cay lắm đấy.'

Mu Jae vừa nói vừa xúc một thìa cả hành lẫn củ cải ra khỏi bát tôi rồi chan thêm nước dùng cho tôi. Những viên đá lanh canh lanh canh nổi lên trong bát. Tôi lấy thìa múc nước rồi gắp từng chút mì kiều mạch đã tráng qua nước lạnh cho lên thìa ăn. Cả Mu Jae và tôi đều im lặng. Mì rất lạnh, mỗi lần bỏ vào miệng tôi đều ê răng. Qua cánh cửa mở toang, nắng ùa vào, vắt xiên xiên lên một góc bàn ăn. Hình như có mây bay ngang che khuất mặt trời nên góc bàn ăn ấy chợt tối sầm, một thoáng sau mới sáng trở lại. Mải nhìn cảnh đó, đến lúc ngẩng đầu lên tôi bắt gặp cái bóng của Mu Jae. Nó đã ngồi thắng dậy bên cạnh Mu Jae, nhỏ hơn anh một chút. Hình dáng nó giống hệt Mu Jae nhưng đen ngòm, khô sắt, không có mặt mũi. Mu Jae chìm trong suy nghĩ, mặc kệ cái bóng. Anh Mu Jae, tôi gọi, song anh chẳng buồn quay sang phía tôi. Vừa mê mải suy nghĩ điều gì không rõ, anh vừa ăn mãi không ngừng thứ mì lạnh ngắt.

'Anh Mu Jae. Anh Mu Jae.'

Cổ họng ứ nghẹn, tôi gọi anh rất khẽ, tới mức chính tôi cũng chẳng rõ mình có đang thốt ra tiếng hay không. Còn cái bóng thừa cơ lén đưa tay lên bàn. Bàn tay tuy đen ngòm nhưng đã lờ mờ rõ hình dạng mu bàn tay và các ngón. Bàn

tay đó đang hướng về phía tôi, chực vươn tới chỗ tôi rồi lại tì xuống bàn, không nhúc nhích thêm nữa.

Tôi ngồi im. Từ lúc cái bóng sống dậy, nhìn Mu Jae như không còn sức sống. Ngồi bên cái bóng, Mu Jae vẫn liên tục cử động, dùng đũa gắp mì cho lên miệng, từ từ nhai mì, nuốt mì, nhưng trông anh thật mong manh. Chốc chốc mặt trời lại bị mây bay qua che lấp. Mỗi lần có đám mây lớn bay ngang, phải mất một lúc xung quanh mới sáng trở lại. Giữa những lần căn phòng gác mái tối rồi lại tỏ, cái bóng của Mu Jae đã nằm xuống. Quay trở lại làm cái bóng chỉ biết chuyển động theo từng cử động của cơ thể Mu Jae, nó cũng không còn mang dấu hiệu của sự sống nữa. Ngoài kia ve đang đồng thanh kêu, nghe như tiếng mài kim loại. Còn trong này Mu Jae đang mải hót một nhúm mù tạt vướng vào sợi mì. Tôi đưa bàn tay tái nhợt ra gắp dưa chuột muối, nhưng đến sức để nhai cũng chẳng còn, tôi chỉ biết ngồi nhìn miếng dưa chìm trong bát.

```
'Eun Gyo,' Mu Jae cất tiếng, 'để vậy sẽ mặn đấy.'
'Anh cứ kệ đi.'
'Tôi chế nước dùng mới cho Eun Gyo nhé?'
'Không cần đâu.'
'No rồi à?'
'Không.'
```

'Sao thế?'

'Anh Mu Jae. Tôi muốn ăn món gì âm ấm cơ, chứ không

phải cái món lạnh lẽo như thế này. Tôi muốn ăn món có nước canh ấm nóng, ăn vào ấm cả bụng ấy. Tôi muốn ăn thật no, cái món có nước canh vừa nóng hổi vừa thanh thanh vừa dễ chịu như thế cơ.

Tôi húp sạch nước dùng rồi nói. Nói xong, tôi quệt mũi, ăn nốt chỗ mì còn lại trong bát.

Máy giặt khe khẽ kêu, báo đã xả hết nước.

Đơn vị tính diện tích của Hàn Quốc, 1 pyeong = 3.306 mét vuông.

Loại mì không được ép hoặc kéo sợi như mì thông thường mà sợi mì cắt bằng dao.



'Đi thôi.'

Đi ăn món có nước canh nóng hổi, thanh thanh, dễ chịu nhé. Lúc Mu Jae nói thế tôi nghĩ chắc anh rủ ra quán mì ngao gì đó gần nhà, ai ngờ cuối tuần sau, đang ở nhà thì tôi nhận được điện thoại của anh.

'Tôi đi bây giờ đây, tám phút nữa Eun Gyo hãy ra ngoài nhé.'

Mu Jae thình lình thông báo rồi cúp máy, tôi còn chưa kịp hỏi anh ra ngoài là ra đâu. Tôi cuống cuồng sấy tóc, giữa lúc mải nghĩ sao không phải năm phút hay mười phút, tính toán kiểu gì ra tám phút vậy chứ, thì đã đến giờ hẹn. Tôi mở cửa sổ nhìn ra ngoài, không thấy Mu Jae đâu. Không biết phải đi đến tận đâu để gặp anh nên tôi cứ xỏ đại đôi dép lê rồi ra khỏi nhà. Mu Jae đã đứng ở đầu ngõ nhà tôi. Anh đang tựa vào một chiếc ô tô mà nhìn thoáng qua cũng thấy là rất cũ, vẫy tay ra hiệu cho tôi đi lại. Tôi chạy về phía anh. Đi ăn canh thôi, Mu Jae mở cửa bên ghế phụ cho tôi.

'Anh Mu Jae,' tôi ôm bụng cười. 'Cái xe cũ quá.'

'Thật, nhỉ?'

Rồi Mu Jae cũng cười ha ha.

Chúng tôi khỏi hành đi ăn món có nước canh nóng hổi, thanh thanh, dễ chịu. Ngồi thụt hẳn người vào chỗ ghế phụ vốn cũng đã xẹp lép, tôi đưa tay sờ thử gương chiếu hậu trong xe rồi tiện tay mở cả ngăn kéo gắn trước mặt. Trong ngăn kéo có một cuốn số kẹp thẻ bảo hiểm, một đôi gặng tay vải gai cùng hai băng nhạc thiếu nhi. Trừ thẻ bảo hiểm, tất cả những thứ còn lại mới mấy hôm trước thôi vẫn còn thuộc về chủ cũ của cái xe đấy, Mu Jae khoe với tôi, kể rằng mấy bữa trước anh chàng kia đã tậu được một chiếc xe bãi mới, tuy nói xe bãi mới nghe quả kỳ cục, nhưng tóm lại cũng nhờ thế mà anh ta đã để lại cho Mu Jae chiếc xe này với giá ba trăm nghìn won. Rẻ quá đi mất! Tôi vừa thốt lên thì Mu Jae cũng đáp ngay. Vì là đồ cũ mà! Tôi bảo tiếng động cơ ồn quá, nghe như cái xe đang vừa chạy vừa chửi bới loạn xì ngầu. Tôi nhấn nút hạ kính cửa sổ xuống. Nhưng hạ xuống rồi nó lại không nâng lên như cũ được nữa. Tôi đành lấy tay kéo nó lên, mà kéo thế nào cũng không nổi, cuối cùng tôi bỏ cuộc, mặc kệ nó đấy; Hay quá. Cả cách những lọn tóc tôi lòa xòa bay theo gió cũng thật hay. Lúc Mu Jae đạp phanh để dừng xe đợi đèn xanh, chiếc xe rung lên bần bật.

'Nó đang rung này!'

'Đúng thế!'

Rồi chúng tôi phá lên cười.

Vừa nghĩ mình phấn khích một cách thật không bình thường chút nào, tôi lại vừa thấy thật vui, và vui vì mình vui, tôi bật cười.

'Nhưng mình đi ăn món gì vậy?'

'Món có nước canh nóng hổi, thanh thanh, dễ chịu thì nhất định là canh ngao sò rồi.'

'Có cả ngao chứ?'

'Cả ngao, cả các loại khác nữa.'

'Các loại khác nữa ư?'

'Eun Gyo, ngao sò cũng nhiều loại lắm. Sò điệp, ngao mật, ngao vân nâu, ngao vân rẻ quạt, trai lưỡi dao, ngao lòng vỏ tím, ngao đá trắng, ngán, sò đỏ, ngao đen...' Mu Jae liệt kê một loạt tên những loại ngao sò tôi đã từng và cả chưa từng nghe qua. Rồi nháy xi nhan, anh chuyển làn, lúc tăng tốc lúc giảm tốc thuần thục lái xe tiến về trước. Một buổi chiều đẹp trời. Đón nắng mặt trời, cốp xe tróc sơn cứ lấp lánh mãi không thôi.

'Anh Mu Jae, mình sẽ ăn hết những con đó chứ?'

'Dĩ nhiên là ăn hết rồi.'

'Oa.'

'Thích không?'

'Có.'

'Eun Gyo thích nên tôi cũng thấy vui ghê.'

'Tôi cũng vui lắm.'

Vừa trò chuyện chúng tôi vừa băng qua ranh giới phân

cách Seoul và tỉnh lân cận.

Tại bến phà, chúng tôi được đưa cho một tấm bản đồ hòn đảo mình sắp tới. Hòn đảo có hình một chiếc tất được cởi ra gọn gàng. Trên bản đồ đánh dấu hai bến phà, một ở phía Nam một phía Đông, cùng không ít vũng tàu đậu lớn bé, trước kia trên đảo cũng từng có nhiều ruộng muối nhưng bây giờ, trừ đúng một thửa, tất cả đều đã biến mất chỉ để lại chút dấu tích. Ruộng muối, họ ghi là có ruộng muối đấy, tôi vừa dứt lời thì Mu Jae thông báo phà đã đến, rồi anh khởi động ô tô. Bám đuôi dãy xe đằng trước đang uể oải nhích từng đoạn, chiếc ô tô cũ của chúng tôi vừa rền rĩ bất thường vừa leo lên boong phà. Bởi đi phà mất những hai mươi phút, không thể ngồi không mãi trong xe, tôi và Mu Jae đi ra boong. Chúng tôi đứng cách một đoạn những người đang cho bầy hải âu bay theo phà ăn, dõi mắt nhìn bến phà bên đất liền mỗi lúc một xa dần. Ở bên kia cồn đê chất kín trụ chắn sóng, xếp một hàng dài những xe không thể lên phà vì chuyến này đã kín chỗ. Phà xả những làn sóng nâu đỏ qua chân vịt và chầm chậm tiến về phía trước, cũng chẳng phải vận hành gì ghê gớm lắm mà dưới gầm phà liên tục phát ra những tiếng uỳnh, uỳnh, uỳnh, uỳnh nghe như có gì đang võ tan tành. Tôi và Mu Jae đứng bám vào lan can phà, cả hai đã bớt phấn khích hắn so với lúc mới xuất phát.

'Phà này cũng cũ quá nhỉ.'

Tôi vừa nói vừa đi về phía đầu phà, chăm chú quan sát bến phà phía hòn đảo đang mỗi lúc một gần. Đê chắn sóng bên đảo hẹp hơn một chút so với bên đất liền và thoai thoải chạy lên một con đường chia làm hai ngả. Chúng tôi quay về xe đợi đến lượt rồi xuống phà theo thứ tự ngược lại với lúc lên. Tại cổng bến phà, Mu Jae không chút lưỡng lự lái xe rẽ theo ngả đường bên phải. Xe leo lên dốc rồi đổ xuống một con đường mòn gập ghềnh sỏi đá. Chúng tôi đi theo con đường, bên phải là biển. Trên cánh đồng thấp hơn cả mặt nước biển, lúa đang mọc cao.

'Nghe nói lúa ở đây đón gió biển mà lớn nên cho gạo ngon lắm,' Mu Jae nói.

Tôi thò đầu ra ngoài cửa sổ ô tô một chút, vừa nheo nheo mắt vì gió tạt vừa ngắm biển.

'Eun Gyo, thò đầu ra vậy nguy hiểm đấy.'

'Nhưng nhìn thấy biển.'

'Tôi biết một chỗ này có thể nhìn thấy biển ngay trước mặt.'

'Chúng ta cũng sẽ đến đó chứ?'

'Thích thì đi thôi.'

'Ăn xong sẽ đi,' Mu Jae đáp.

Phóng xe qua một vùng đồng bằng mênh mông hai bên là ruộng lúa trải dài, chúng tôi tới một vũng tàu đậu lổn nhồn đá cuội. Trên con đường đê chạy vươn ra giữa bãi bồi có

năm sáu quán gởi cá thấp lè tè đang mở cửa. Chúng tôi vào quán sát biển nhất, gọi canh ngao thập cẩm. Cả Mu Jae và tôi đều không ăn được đồ sống nên không gọi gỏi cá, nhưng chủ quán vẫn đem cho một đĩa tôm tươi, khoe là tôm mới bắt được ban sáng. Tôi đang vừa ăn vừa khen tôm bùi và ngọt thịt thì canh ngao được mang ra. Trong cái nồi to như cái chảo xào sâu lòng, đầy ụ đủ loại ngao sò con nào con nấy to cỡ nắm tay. Đây là sò điệp, đây là ngao mật, đây là ngao đá trắng, hay ngán nhỉ...? Mu Jae vừa giới thiệu vừa vớt đám ngao đã há hết miệng ra đĩa cho tôi. Chỉ ăn mỗi ngao thôi đã no căng rồi nên chưa xong bữa tôi đã chùng da mắt, vừa cầm thìa vừa lim dim ngủ. Sau lưng Mu Jae, khung cửa sổ trổ xuống tận sàn mở toang hướng ra biển. Bãi bồi trải dài tới tận nơi thủy triều rút, xa tới nỗi chẳng nhìn thấy biển đâu. Vài con thuyền đánh cá nghiêng ngả đậu trên bùn.

'Anh Mu Jae, khi nào thủy triều dâng thì nước có lên tới kia không?' Tôi hỏi.

'Nước sẽ dâng tới ngay trước nhà luôn.' Chủ quán từ trong bếp ló đầu ra trả lời.

Nước biển sẽ dâng lên tới tận cửa sổ ư, nếu bão đến thì làm thế nào, tất cả sẽ ra sao, tôi lơ mơ nghĩ ngợi. Khi mặt trời bắt đầu sậm ánh đỏ, chúng tôi rời con đê.

'Ngon không?' Mu Jae hỏi. 'Lần này Eun Gyo đã thấy ấm áp dễ chịu chưa?'

'Rồi ạ. Canh ngon lắm. Nóng hổi, thanh thanh rất dễ

chịu. Cảm ơn anh, vì đã đưa tôi đến đây.' Tôi vừa dứt lời, Mu Jae liền mỉm cười.

'Ngày trước tôi đã từng đến đây rồi.'

Mu Jae vừa nói vừa lái xe về góc phía Tây của đảo.

'Anh tới đây hồi nào vậy?'

Anh đáp, từng tới hai ba lần hồi học đại học.

'Anh Mu Jae từng đi học đại học à?'

'Từng đi, nhưng học được mấy bữa thì nghỉ rồi. Vì tôi nghĩ kiến thức ở đại học không phải những thứ đáng mang nợ để học.'

Giữa lúc đang nói chuyện, Mu Jae đã lái xe đến một ngôi chùa. Có một con đường dốc dẫn từ lối vào bãi đậu xe lên tới tận đỉnh núi. Hai bên con đường dốc nối dài một dãy các hàng quán lụp xụp bán bánh kếp đậu xanh, rau cỏ cùng rượu gạo. Vài ba quán bày bếp lò trước cửa, vừa rán bánh kếp cá ốt me vừa chào mời khách. Con đường hẹp nhốn nháo những đoàn khách đến tham quan. Mùi trứng rán chín sực nức bốn bề. Tôi và Mu Jae cho xe vào bãi đỗ rồi đi bộ lên chùa. Trước cánh cổng nhất trụ đã nhạt gió phai sương, một người phụ nữ đeo găng tay ám đen đang phát gì đó cho mọi người qua lại. Cô ấy cũng phát cả cho tôi, bảo ăn thử. Là hạt dẻ. Hạt dẻ được khía ở đầu và nướng qua lửa, nhỏ cỡ hạt sồi, vỏ căng, bóng loáng. Tôi ăn thử thấy rất ngon.

'Ngon không?'

'Rất ngon.'

Nghe tôi đáp vậy, Mu Jae đi xuống dốc mua một túi hạt dẻ xách lên cho tôi.

Tôi vừa bóc vỏ hạt dẻ tanh tách, tách phần ruột vàng xuộm ra ăn vừa cần mẫn leo dốc. Con đường dốc dửng, lúc leo lên thì không sao nhưng lát nữa đi xuống chắc cũng đáng ngại. Eun Gyo. Mu Jae gội. Trong lúc tôi còn đang bận vừa đi vừa ăn hạt dẻ vừa thở hổn hển, anh đã bỏ xa tôi. Tôi ngước lên, thấy Mu Jae đang đứng ở trên nhìn xuống mình, khuôn mặt anh phảng phất nét cô đơn.

'Eun Gyo, ngon thế cơ à?'

'Vâng.'

'... Hạt dẻ thì có gì mà ăn ngon lành thế chứ. Mau lên đây đi.'

Tôi rảo bước tiến về phía Mu Jae dạng đứng đợi.

Người ta đã xây sẵn những bậc đá nối từ sân chùa lên đỉnh núi, ngoặt dích dắc thành bốn khúc. Đếm đến bậc thứ một trăm tám mươi là tôi chỉ còn nhấc chân leo trong vô thức, đầu óc hoàn toàn trống rỗng. Vừa khi cảm thấy cẳng chân căng cứng, đến nỗi nhấc bàn chân lên thôi cũng khó nhọc, thì tôi lết được lên đến đỉnh. Lại có thêm một đoạn bậc thang nữa dẫn lên chòi vọng cảnh đặt ba bốn băng ghế dài. Trên vách đá cao dựng đứng có khắc nổi một gương mặt Phật tròn trịa phúc hậu. Tôi chăm chú nhìn phiến đá phẳng trên đầu tượng Phật nhô ra nom như mũ nấm. Tội và Mu Jae leo lên đến tận trước tượng Phật, song sợ làm phiền

những người đang quỳ trên nệm cầu nguyện, chúng tôi lại đi xuống chòi vọng cảnh. Mèo kìa. Tôi cúi đầu nhìn theo tiếng la của ai đó và thấy một cô mèo đen bụng phệ như có chửa đang lanh lẹ chạy xuống con đường dốc phủ kín lá rụng.

Chòi vọng cảnh nằm nhô ra trên một vách đá cao, nhìn ra biển. Mặt trời sắp lặn. Tôi và Mu Jae, ngồi quay lưng lại tượng Phật, sánh vai nhau dõi mắt ngắm biển. Mặt biển ánh màu tím nhạt. Bầu trời là một tổng hòa kỳ dị các sắc xanh lam, vàng, đỏ, lững lò nhập vào mặt biển ở đường chân trời. Bãi đỗ xe cùng con đường khi nãy hiện ra bên dưới chúng tôi, ở khoảng cách xa hơn tôi tưởng, bên kia nữa là bãi bồi và ruộng muối. Thủy triều vẫn chưa lên nên bãi bồi vẫn trải hút tầm mắt. Ruộng muối bỏ hoang đỏ rực lạ thường. Xa xa ngoài biển, như trong một giấc mơ, nằm rải rác những hòn đảo, mỗi đảo đều dựng một cột tháp tải điện. Cả những hòn đảo, cả những cột tháp tải điện, tuy cách xa mà như đang ở rất gần, và sợ chúng sẽ dần biến mất ngay trước mắt mình, tôi không dám dời mắt sang chỗ khác. Điện được truyền qua biển tới tận đâu nhỉ, tôi đang nghĩ vậy thì Mu Jae thở dài.

'Bầu trời hùng vĩ quá.'
'lì'.'

Nhìn quang cảnh này tội lại nghĩ, con người quả là khác thường.

'Khác thường?'

'Ôn ào, nhốn nháo, lúc nào cũng vội vàng một cách vô nghĩa, lại còn hung hăng nữa, về nhiều mặt.'

'... Anh Mu Jae, nghe như anh đang tả một thành phố chứ đâu phải con người.'

'Thành phố ư?' Mu Jae hỏi lại rồi bật cười. 'Dù sao thì cảnh này cũng khác con người quá, nên tôi cảm thấy được an ủi.'

Bỗng cảm giác có gì khế chạm vào chân, tôi cúi nhìn, cô mèo vừa chạy xuống dốc khi nãy không biết từ bao giờ đã lại chạy lên đứng cạnh chúng tôi. Bụng cô mèo căng phình, phệ hẳn xuống, nhìn từ xa cũng đoán được là đang chửa. Mu Jae cẩn trọng ôm lấy cô mèo đặt lên đầu gối. Vỏ cây và vụn cỏ mắc đầy trong lớp lông xù xì của cô mèo.

Được Mu Jae nhặt bỏ vài mảnh cây cỏ to ra khỏi lông và vuốt ve lưng, cô mèo nằm im đó, khép hờ mắt. Trên mỏm đá chẳng khác gì đỉnh núi này, nhìn Mu Jae gù lưng ngồi với một cô mèo trên đầu gối, tôi không khỏi cảm thấy dị thường. Ở dưới vẫn lác đác người leo bậc thang đi lên phía tượng Phật. Ở đằng kia cũng có tháp tải điện kìa, Mu Jae vừa nói vừa ngây người nhìn về phía biển.

Trong lúc chúng tôi đi xuống cổng chùa, mặt trời đã lận. Mu Jae và tôi phải ngả lưng hết mức ra sau mới có thể an toàn bước xuống con đường dốc, khi xuống đến nơi, tứ phía đã nhập nhoạng tối. Khoảng nửa số hàng quán bán rượu

gạo và cá ốt me đang lục tục dọn hàng, nửa còn lại đã sớm đóng cửa tắt đèn từ lâu. Mu Jae bật đèn pha trước ô tô, lái xe xuống nốt đoạn đường dốc rồi tiến ra đường chính. Cảm giác như mình bỏ quên thứ gì, tôi cứ nhìn mãi ra sau qua gương chiếu hậu. Nhưng tất cả những gì tôi nhìn thấy chỉ là những cột điện nối nhau lùi xa ven con đường đang dần tối. Ngồi bên Mu Jae đã ít nói hẳn đi và chìm trong tiếng ồn của động cơ xe, tôi thấy mình băng qua con đường đảo tối om. Khác với thành phố, các cột đèn đường ở đây cách nhau khá xa, rồi không biết từ bao giờ, đến cả đèn đường cũng không còn nữa. Xe vẫn chạy, bên trái là một vùng đen ngòm mà tôi đoán là biển. Thỉnh thoảng lại có ánh đèn của những thuyền câu mực lênh đênh tít ngoài khơi vươn đến tận xe chúng tôi, nhưng vì bị đồi núi che lấp và cũng bởi con đường mỗi lúc một cách xa bờ biển, những khoảnh khắc lóe sáng ấy không kéo dài.

'Anh Mu Jae.' Tôi gọi. 'Liệu có còn phà không?'

'Còn chứ.'

'Hẳn là còn chứ nhỉ?'

'Còn hai chuyến, một chuyến cuối và chuyến áp chót.'

Dù Mu Jae nói chúng tôi thừa thời gian chạy xe tới bến phà nhưng tôi vẫn thấy bất an.

'Eun Gyo, có chuyện gì mà lo lắng quá vậy.'

'Vì tối quá.'

'Thì trời tối rồi nên mới tối chứ sao.'

'Không phải, là tôi cứ nghĩ tối quá thế này có lẽ chúng ta sẽ chẳng bao giờ tới được nơi nào sáng hơn mất.'

'Sao Eun Gyo lại nghĩ chuyện vô lý thế?'

'Anh Mu Jae, tuy vô lý thật nhưng tôi vẫn không thể ngừng nghĩ tới chuyện ấy.'

Giữa lúc chúng tôi chuyện trò, một tấm biển phản quang hiện ra thông báo phía trước là bến phà.

'Thấy chưa.'

Mu Jae nói rồi chạy xe vào bến, nhưng từ lúc thấy tất cả đèn đóm trong bến phà đều tắt ngóm tôi đã có dự cảm là lạ. Quang cảnh lờ mờ hiện lên qua ánh đèn pha khác hẳn lúc chúng tôi xuống phà. Bên phải chúng tôi là bóng một ngọn núi mà lúc xuống phà tôi không hề nhìn thấy. Cả ánh đèn gọi phà lẫn ánh đèn bến phà phía đối diện đều chẳng thấy đâu. Không có thêm một chiếc xe nào khác, chỉ mình tôi và Mu Jae đợi phà, trong bóng tối và sự tĩnh mịch. Suốt một lúc lâu chúng tôi cứ đỗ đó, không rõ chuyện gì đang xảy ra. Đang ngồi lặng đi như bị thôi miên, tôi sực nhớ ra ở phía Đông đảo mới xây bến phà mới nên bến phà phía Nam không còn sử dụng nữa. Đây là bến phà đá bị bỏ hoang.

'Anh Mu Jae, hình như mình đang ở bến phà cũ.'

'Chắc tôi rẽ nhầm đường mất rồi.'

'Làm thế nào bây giờ?'

'Không sao. Hai bến phà cách nhau không xa đâu,' Mu Jae trấn an tôi. Chiếc xe ồn ĩ quay đầu rồi rời khỏi bến phà, nhưng chúng tôi cũng chẳng thể tiến xa, vì động cơ chiếc ô tô cũ kỹ đã đến lúc tận số.

Xe dừng lại ở gần một cột đèn đường trổ vút lên từ cánh đồng mênh mông vô tận.

Đèn báo nguy hiểm đã bật, trong xe vang lên tiếng tách tách. Tôi thẫn người ngồi nhìn phía trước. Một mùi như bụi cháy bốc lên. Mu Jae mở cửa bước ra khỏi xe trước, sau đó tôi cũng ra theo. Nhò dừng từ từ chứ không đột ngột khựng lại mà chiếc xe đã được đỗ nép vào lễ đường. Từ các kẽ hở trên mui xe, tỏa lên vài dải khói mỏng mảnh. Một thứ dung dịch đen sì nhơn nhót đang rỏ xuống và lan khắp mặt đất. Mu Jae mở nắp ca pô, thò đầu vào xem xét, trong lúc đó tôi đi ra phía sau xác định xem mình đang ở đâu. Tất cả đều chìm trong đêm đen, cả đoạn đường chúng tôi đã đi lẫn con đường sẽ phải đi. Tôi lần lượt nhìn trước nhìn sau rồi ngửa cổ nhìn lên. Chẳng khác là bao, trời đêm cũng thấm đen, không một vì sao, chỉ độc vành trăng khuyết nho nhỏ, mờ đỏ treo bên trái màn trời. Một làn gió mặn thổi tới.

'Tôi xin lỗi.' Mu Jae nói.

Nghe tiếng Mu Jae khe khế vọng tới mà chẳng thấy bóng dáng anh đâu, tôi bèn vòng ra trước xe. Mu Jae đang ngồi, hai tay chống cằm, vẻ như đang chăm chú quan sát thanh cản trước ô tô. Nhìn dáng ngồi thì cứ ngỡ anh chỉ đang

chìm trong suy tưởng vẩn vơ, đến gần tôi mới nghe rõ lời xin lỗi anh thốt lên rầu rĩ.

'Gì cơ, anh xin lỗi gì chứ?' Tôi hỏi.

'Xin lỗi vì chuyến đi lại thành ra thế này.' Mu Jae khẽ đáp.

Tôi suýt chút nữa buột miệng hỏi lại, "Anh xin lỗi cái gì cơ chứ," nhưng kịp nhận ra hỏi vậy chỉ càng khiến Mu Jae trả lời khẽ khàng hơn nên tôi chỉ nói, 'Không sao, không sao đâu.' Rồi tôi vòng ra sau lưng anh, đứng đối diện với cánh đồng tối đen trải dài.

Trên mặt đất không có bất kỳ cái gì vươn cao hay đâm thẳng lên, chỉ toàn những thứ mọc lè tè hoặc đổ nghiêng đổ ngả. Tôi có cảm giác phía bên kia cánh đồng là thứ còn trải rộng hơn, mênh mông hơn cả cánh đồng. Và tôi nghĩ, "Đảo, chính là nơi tôi đang đứng đây rồi."

Quay người lại, tôi suýt giẫm phải bóng của Mu Jae. Anh đã đứng dậy và lại đang xem xét trong ca pô vẫn mở từ nãy. Mu Jae câm lặng giam mình trong dòng suy nghĩ, từ gót chân anh, cái bóng đen thui duỗi dài, vươn thẳng về phía cánh đồng, khí sắc khác hẳn cảnh vật xung quanh. Ở rìa ánh sáng, bóng tối của cánh đồng đang mút lấy bóng Mu Jae. Cái bóng hòa vào bóng tối, không còn có thể nhận ra bóng Mu Jae kéo dài đến đâu và bóng tối bắt đầu từ đâu nữa. Như thể toàn bộ hòn đảo này là bóng của anh vậy.

'Anh Mu Jae.' Tôi gọi, không một lời đáp lại.

Ánh đèn tỏa trên cần cổ Mu Jae lầm lũi cúi, ngay bên

trên là bóng tối đang chực ập xuống. Hoang mang và sợ hãi, tôi ngước nhìn chao đèn hình cái bát. Chưa biết chừng đó chính là cái miệng, tôi nghĩ. Miệng của bóng tối. Dường như chỉ cần bóng tối ngậm miệng oạp một cái là Mu Jae, là mọi thứ, cả ánh sáng, sẽ cùng biến mất.

Quay lưng lại bóng tối như chỉ chực tóm lấy cổ mình, tôi bước về phía Mu Jae. Tôi nắm lấy tay anh, lạnh lẽo và khô khốc, cảm giác như mình đang nắm xương của một thứ gì đó chứ không phải bàn tay người. Dẫu vậy tôi vẫn tha thiết nắm lấy bàn tay ấy, bởi ý nghĩ, Dù là xương thì cũng là xương của anh Mu Jae.

'Anh Mu Jae. Anh Mu Jae. Mình đi bộ nhé?'

Mu Jae quay lại phía tôi.

'... Đi đâu?'

'Tới bến phà.'

'... Tối thế này nhõ gặp phải ai đó thì sao?'

'Thế thì càng hay, chẳng phải chúng ta đi là để gặp ai đó hay sao? Dẫu gặp phải ai đó, anh Mu Jae, có lẽ người ta cũng sẽ giật mình đấy. Vì với họ chúng ta cũng là "ai đó" mà.'

Nghe tôi nói vậy, Mu Jae nghiêng đầu chăm chú nhìn tôi. 'Chắc không còn phà đâu.'

'Dù không còn phà thì quanh đó cũng sẽ có người ở mà. Đi thôi.' Tôi kéo tay Mu Jae, anh bắt đầu bước đi không hề phản kháng. Cảm nhận được trọng lượng người đang được bàn tay mình kéo đi này vừa nặng trĩu lại vừa nhẹ bẫng, tôi không khỏi cảm thấy cô đơn.

Ra khỏi khoảnh ánh sáng chưa được mấy bước, Mu Jae kêu, 'Khoan đã,' rồi quay về chỗ chiếc xe. Anh lôi biển tam giác cảnh báo nguy hiểm ra dựng quay về hướng con đường chúng tôi đã đi qua rồi chạy lại chỗ tôi. Hứa với chiếc xe sẽ trở lại khi gặp được người giúp đỡ, tôi và Mu Jae lại nắm tay nhau, quay người đi tiếp. Tiếng tách tách của đèn cảnh báo dần dần lùi xa. Càng rời xa khoảng chiếu sáng của đèn đường, dường như mật độ không khí và gió càng đổi khác. Vừa bước đi, chốc chốc tôi lại vừa ngoái đầu nhìn đằng sau. Chiếc xe nằm lại đó, lọt thỏm trong ánh sáng đèn đường. Bên cạnh, có một cái bóng đang lay động. Bởi tôi và Mu Jae đã đi được khá xa, và bởi mặt đất dưới chân bây giờ đã bị bóng tối xóa nhòa nên khó có thể nhân ra đó là bóng của Mu Jae hay bóng của tôi. Một dải bóng tối mảnh khảnh đứng như đang phân vân không biết phải làm thế nào, rồi nó chầm chậm tiến về phía chúng tôi. Bước qua rìa ánh sáng tiến vào trong bóng tối, cái bóng rung động vài lần, sau đó hoàn toàn biến mất.

"Nó đi theo rồi," tôi nghĩ. Tôi không sợ chút nào khi thấy cái bóng đi theo mình. Leo lên một con dốc thoai thoải, chúng tôi nhìn thấy xa xa trước mặt có ánh đèn đường. Ba cột đèn đường cách rời nhau, nối tiếp hướng về một khúc quanh. Chúng tôi xuống dốc, tiến về phía ánh sáng. Bên

ngoài những khoảnh sáng nhỏ bé, hầu như tất cả đều chìm trong bóng tối, nên có cảm giác như tôi và Mu Jae đang bồng bềnh bước trên một con đường lơ lửng giữa không trung. Là ma chăng, chúng ta ấy. Cũng có thể là ma lắm chứ. Hai bóng ma mong mỏi gặp được những bóng ma khác, giữa đêm khuya này. Chúng tôi vừa trò chuyện vừa bước đi dưới vầng trăng tỏa ánh mờ.

Thoáng chốc bị nhấn chìm trong bóng tối rồi thoáng chốc lại được phơi mình giữa ánh sáng, chúng tôi cứ thế bước đi.

'Eun Gyo.' Mu Jae gọi. 'Hát một bài nhé?'



Giữa thế gian vẫn hằng khắc nghiệt này

Bởi vẫn còn tồn tại đôi điều đáng cảm mến

Nên tôi đã luôn ước rằng

Giá như

Thế gian bớt khắc nghiệt với họ một chút

Thì tốt biết bao

Nhưng thế gian này

Ngay từ thuở ban sơ

Đã luôn như vậy

Chẳng tồn tại thứ gì không bạo tàn, không khắc nghiệt

Chỉ là tôi

Muốn thắp một ngọn nến nguyện cầu

Mong họ tìm thấy niềm an ủi từ những thứ bên mình

Cũng chẳng phải mang lòng tin ái kỷ

Chỉ là tôi

Muốn khơi thêm một chút ấm áp mà thôi

Mong sao

Bước đi trên con đường đêm ấy Hai người họ sẽ gặp được ai đó Cầu chúc mọi người luôn khỏe mạnh Và mạnh khỏe

> Tháng Sáu năm 2010 Hwang Jungeun

